

BÀO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BẢO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC

mai



GIÁ BẢO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif:

10\$ 00 par an

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur : Đào-trình-Nhật

NĂM 2 — 24 MARS 1939 — N° 78 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0\$ 15

THANG CON TIẾP-KHÁC QUA ĐOI

TRONG SỔ NÀY:

CÁCH-THỨC HỌC
THUỐC BÊN TÂY

DOCTEUR HỒ-TÁ-KHANH

PHÙ-DUNG

va

NHAN-SẮC

MỘT THIÊN PHÒNG-SỰ
MỜI CỦA LÃNG-TỬ

MẬT THIẾT
NƯỚC Ý

NGUYỄN-TẤN-PHƯƠNG

VUA QUAN TA

COI QUÂN CỜ
ĐEN NHƯ THẮNG

R. P. LEBBE

NGƯỜI TÂY VÔ DÂN TÀU,
GIỎI CHỦ HÂN, ĐĂNG LINH
HOA, ĐÁNH GIẶC NHỰT

TIEU-LANG

TRUYỀN NGÂN
CỦA VIỆT-CHÂU



MÃ PHÁP — Thằng hai Tiếp-khắc bị bóp cổ chết tươi, ba nó không tính đối phó kẻ thù cách nào sao?
BA ANH — Trời ơi! Mà nó không biết con vi-trùng Hích-lê quá dữ, rõ tới nó xức cả mình nữa đã

Coi bài ở trang 13:

Đám tang lớn nhất thiên-hạ

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLER
72, rue Mac-Mahon
SAIGON

◆ Hãng làm gạch bông của người Annam ◆

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,
Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.
Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Dại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thơ thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPÉRIAL »
BẢO TRÁC et NGUYỄN-VĂN HUỆT
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone 21.098

Quý ngài muốn mua đàn Guitare và Mandoline
Kêu và đẹp Xin mời lại
HARMONIA.
23 RUE SABOURAIN - SAIGON



Trời trong mây tựa gió hiu hâu Em lắng tai nghe khay khúc đơn
Dứt tiếng khải hoàn em mở mắt Ô kia chỉ thấy... khoảng trời xanh

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chính ở Đông-dương: 26 đường Chaigneau - SAIGON
Chi-nghành Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Sở thương-mãi Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

500p.	mỗi tháng đóng	1 p. 25	5.000p.	mỗi tháng đóng	12p. 50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐAM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHÂN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐOÌ CHU ĐỀ DẰNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CỐ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90 % số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bao kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938)	2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938	84.601.40 \$

SỰ BẢO ĐAM CHO VÉ TIẾT KIEM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938.	2.317.813.95
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chấp, động sản v.v.v.)	2.457.608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được.	139.794.11

CÁCH ĐIỀU-TRỊ
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
đề chữa

BỆNH GIANG-MAI
bằng thuốc bán
SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trác có ba thân hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tôn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOThÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các
hàng bảo-chế tây ở thuốc-địa.

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN
đại tài hiệu Nhanh Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sáo đục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tại diết, đau lưng mỗi gối, mình mẩy ốm nhom hay đái đêm, cũng là xón đái. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hơi hộp chân vầu mặt mầu. Xin nớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHANH MAI Uống một tuần thì thấy sự linh nghiệm phi thường, tình khi đầy đủ, đêm cam đoan không hay trả tiền lại và thưởng các tiền phí. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi ve 0p.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lương Đotte postale n° 336 Saleon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-ti-kinh ở góc Chợ mới Saigon.
Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi ve 0p.50

Madame

Tương van-Huân
800, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỒ ĐỒ THÊU

REN, CHÍ LAINE (Gởi contre remboursement)



SAVON
VIỆT-NAM

RANH-CON MÀ ĐÃ NGỬA NGHỀ SỬM SAO?



2^e ANNÉE — N° 78

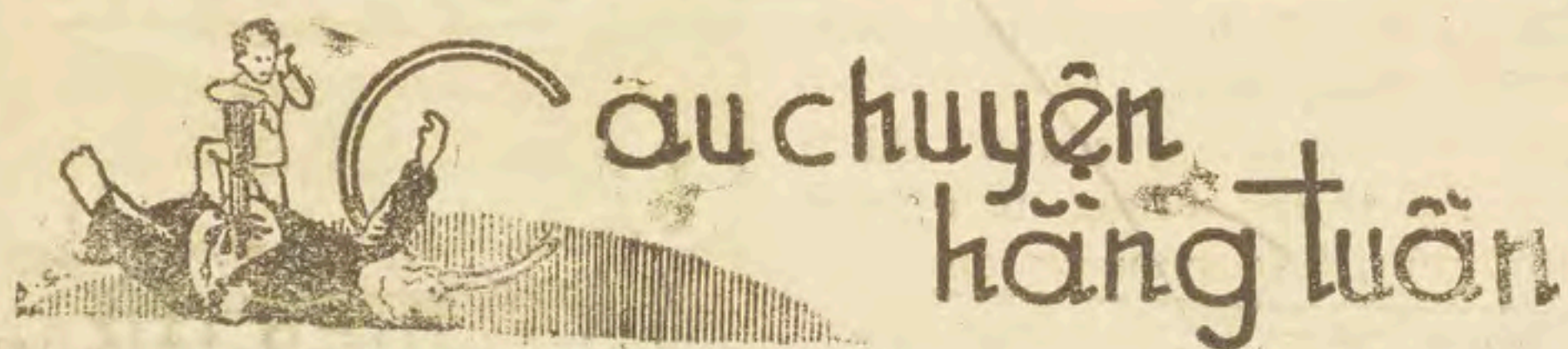
VENDREDI 24 MARS 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : Đào-trình-Nhật



TỪ nay các nước đối địch ở Âu-châu, nước nào chắc hẳn cũng trừ-định quân cơ và điều-động binh mã liên liên, để nay mai đem ra làm thịt lẫn nhau, mà bên nào cũng tự xưng rằng mình chiến-tranh vì nhơn-dạo và văn-minh. Những tiếng giầy sơn-dá nện xuống đường cái, rộp rộp tới ngày, như nện vào trái tim của bao nhiêu người đang hồi hộp lo sợ vợ xa chồng, mẹ xa con, anh xa em...

Mussolini tính chơi cú gì ở phía bắc châu Phi mà gần đây phát binh qua Libye hết sư-đoàn nọ đến sư-đoàn kia. Trong bọn lính ấy, có nhiều cậu nhỏ 15, 16 tuổi, hay là nhỏ hơn nữa, như hình độc-giả thấy trên đây. Ranh con thể ấy mà đã ngựa nghề phát-xít rồi, gớm chưa !..



MU' C và MÁU ĐANG NÀO HẠI HƠN?

TÔI không biết có ai đã nói câu này : « Trên đời, những cái ta tưởng là nhỏ, cho là thường, những cái ấy mới thật có sức mạnh ».

Mới nghe, hình như vô lý, nhưng mình thử suy nghĩ tìm kiếm, sẽ thấy quả nhiên.

Giữa con cạp với con muỗi, ai không bảo rằng cạp có sức mạnh biết mấy trăm ngàn lần hơn. Con muỗi là vật sâu bọ nhỏ nhen, có sá kẻ gì? Kỳ thật ông vua trên rừng kia có mãnh-lực gì đi nữa, lúc đối ông chỉ vật chết một người hay một con trâu là cùng, lại không phải mỗi ngày nào sức mạnh của ông cũng sát hại được hai thứ đó. Sánh lại, ông có thắm gì với cậu muỗi bé tí-ti, vì cậu có cái sức mạnh sanh sản truyền-bá ra làm bịnh dịch-lệ, hằng năm sát hại biết là bao nhiêu mạng người. Ví dụ bịnh thương-hàn ở xứ mình, bịnh ngu ở châu Phi, đều bởi loài muỗi đẻ ra, năm nào cũng có hằng hà sa-số người chết, mà khoa-học vĩ-dại của đời nay chưa tìm ra phương gì chống chỏi được.

Con vi-trùng cũng là hạng bé tí-ti ấy. Nó bé nhỏ đến nỗi mình không ngó thấy, mà sức mạnh nó chẳng bao la khắp cả gầm trời mặt đất đó sao?

Suy ra đến người.

Những dân-tộc Mông-cổ, Mãn-châu, Nhật-bổn, so sánh với Trung-quốc có khác gì những con chuột bò dưới chân núi Thái-sơn. Thế mà hai dân-tộc trên đã từng vật ngã Trung-quốc, làm vua Trung-quốc; còn dân-tộc nhỏ dưới, đã

trải hai ba phen chiến thắng Trung quốc rồi bây giờ lại đang làm cho Trung-quốc cùng khuân gian nan.

Ngay đến dân-tộc Việt-nam bé nhỏ này, ngày nay suy vì bị trị mặc dầu, xưa kia cũng có một hai phen làm cho Trung-quốc phải thua thất điên bát đảo.

Bởi vậy một quốc-gia, một dân-tộc cũng như một người, chớ nghĩ buồn mình bé nhỏ, không có sức mạnh để sanh tồn cạnh tranh với những kẻ lớn ở đời. Sức mạnh ấy, miễn là tự mình biết rèn tập thì tất phải có. Một khi có nó rồi, muốn làm những việc lớn lao mấy cũng thành, muốn chiến thắng kẻ lớn gấp trăm mình cũng là một sự dễ dàng có thể.

Vua Nã-phá-luân có lần nói với người ta như vậy :

« Thế - gian trách tôi sao có « tươi lên mặt đất thứ nước người « ta gọi là máu đào, và bao nhiêu « sự đau đớn tôi đã gây nên cho « nhơn-loại. Nhưng phải chi người « ta biết hết những nỗi đau thương « thất vọng do thứ nước gọi là mực « đen chế tạo ra và người ta để nó « « linh láng trên mặt tờ giấy kia. »

(Le monde me reproche d'arroser la terre de ce liquide qu'on appelle sang, et les souffrances que j'ai causées ainsi à l'humanité. S'il savait toutes les douleurs et tous les désespoirs que lui prépare ce liquide que l'on appelle encre et qu'on laisse se répandre sur le papier).

Câu nói của vị vua anh - hùng nước Pháp cũng cốt bày tỏ ra một thứ rất thương mà có sức mạnh hơn và sanh hại hơn một thứ rất dữ : Mực hơn máu.

Coi qua trang 4

NHIỀU LÚC NGƯỜI VIỆT NAM PHAI TU' HOI KHÔNG BIẾT MINH LÀ AI ?

GIỮA lúc này, khắp cả thế-giới, người ta đang hồn chôn xoay trở phần đầu về vấn-đề sanh tử tồn vong. Mỗi quốc-gia dân-tộc tùy theo một mục-đích, một phương-diện.

Mấy anh có sức mạnh tương địch với nhau, anh này đang hăm he đánh cướp thêm miếng ăn hay thước đất, anh kia lo bảo thủ những lợi quyền địa vị sẵn có của mình.

Thứ đến những anh, tuy đứng vòng ngoài hỗn-chiến, nhưng cũng lo làm sao lợi dụng thời-cơ để thủ lợi cho mình về chánh-trị, về kinh-tế, về lý-tài, về công-thương, bởi cuộc hỗn-chiến của người ta mà có.

Mỗi lúc thế-giới có chiến-tranh hay biến-cuộc gì lớn chẳng hạn, những nước đứng trung-lập chính là ông câu gặp mỗi trai cò. Ví dụ hồi Âu-chiến trước đây, Hòa-lan Thoại-sĩ đã thủ lợi được nhiều về những mối buôn bán khí-giới sản-vật; cũng như chủ Nhật ở bên này đã vớ được Thanh-đảo Giao-châu.

Còn những hạng nhược-tiểu, như mèo nhỏ rình chuột con, cũng lo chụp lấy trong cơ - hội khả-thừa một sự ích lợi, một sự cất nhắc, một sự mở mang gì cho đất nước thân phận mình. Vì mỗi khi thế-giới có cuộc biến động xung đột lớn lao, bề nào cũng có những sự chuyển dời thay đổi cho quốc-thể hay địa-vị của những kẻ có quan-hệ xa gần, như là bọn nhược-tiểu nếu biết đầu cơ thừa thời. Thật vậy, hễ anh nào khéo lợi-dụng thời-cơ thì tất có kết-quả tốt cho địa-vị và quốc-thể mình. Ta nhớ lại có phải hàng chục quốc-gia sản-xuất nhờ trận Âu-chiến 1914-18.

Nhờ lúc đó mà mấy năm sau người Ai-cập được thấy quốc-gia họ tự trị độc-lập.

Cũng nhờ lúc đó người Mỹ có lời hứa giải phóng Phi-luật-tân cho nên cách mấy năm nay dân Phi được bắt đầu « tập sự » tự trị.

Ấn-độ cũng nhờ lúc đó rồi sau mới có phong-trào Gandhi, mặc dầu chưa có kết-quả như ý, nhưng sự thật người Anh đã phải thực-hành những cuộc cải cách chánh-trị vừa mạnh bạo vừa rộng rãi hơn trước.

Lịch-sử nhơn loại thuở nay vẫn

thế : những kẻ nhược-tiểu, nếu có dân-tâm, có nhơn-tài và biết thừa thời-lựa thế, thì mỗi cơn thế-giới biến-cuộc, tức là một cơ-hội cho họ tìm được một con đường mà đi ra, không thì cũng được một bước đi tới. Duy có anh nào quá yếu hèn quá vô tâm vô-lực mới chịu thiệt thòi, để cho có thời cơ khả-thừa nó vượt mặt mà không có một bước nào đi tới, khoan nói gì có con đường nào đi ra.

CÁI anh chàng quá yếu hèn quá vô tâm vô-lực ấy chắc hẳn là dân-tộc Việt-nam chúng ta đây rồi.

Hèn chi giữa lúc thế cuộc chuyển biến rầm rầm, người ta đang chăm chú lo toan những việc làm « thừa thời lợi quốc » thì mình chỉ lo tranh dành cái cò với nhau mấy chuyện nhỏ nhặt đầu đuôi. Có một chuyện lúc này đáng lo đáng mong hình như tuyệt nhiên không ai màng đến.

Chuyện gì ?

Thì chuyện nên thỉnh cầu nước Pháp cho ta một bước đi tới, chớ còn chuyện gì khẩn thiết hơn nó hồi này.

Chúng tôi cố ý dùng hai chữ « thỉnh cầu » để chỉ tỏ rằng dân tộc Việt-nam không hề muốn thừa lúc Pháp-quốc sắp sửa đa-sự mà ở đây mình bạo-dộng hay cách-mạng gì đâu.

Trái lại, dân-tộc này vẫn một lòng trông cậy và cần dùng dựa nương vào nước Pháp, vì tự biết lượng sức mình còn thiếu kém, sự dùm bọc chở che của nước Pháp còn thiết yếu cho chúng tôi còn lâu. Nếu rời sự dùm bọc ấy ra sớm mà rủi rỏ vào tay kẻ khác, chắc hẳn chúng tôi khổ nhiều.

Bởi vậy, nay mai nước Pháp có việc chinh chiến với ai, tự nhiên chúng tôi vẫn hò nhau giúp đỡ nhơn-lực vật-lực như hồi Âu-chiến hai chục năm trước. Cũng như nay mai nếu đất nước này rủi bị ngoại-xâm, tự nhiên chúng tôi có nghĩa-vụ phải đứng dưới ngọn cờ tam-tài và bên cạnh các chú sấn - đá lê-dương mà cùng bảo-vệ lợi quyền

thờ-dia chung của hai giống Pháp Việt.

Nhưng đánh đổi hai cái tận-tâm ấy, chúng tôi có quyền được ước mong Pháp-quốc lúc này nên cho dân-tộc chúng tôi đi tới một bước.

Sau bảy tám chục năm chịu sự giao-bóa mở mang của nước Pháp, bây giờ người Việt-nam — xin nói trực-tình — cảm thấy cái không khí mình đang thở, phạm-vi mình đang đứng, có vẻ hẹp hòi bức bối lắm.

Họ muốn được thở không khí khác hơn cho mát mẻ, muốn thấy mở rộng phạm vi ra cho dễ phát triển, tấn hóa, tranh cạnh với những người ở xung quanh mình.

Chánh-trị và cuộc sanh tồn tũn-hóa của một dân-tộc có thể ví như y phục với con người, cần phải may mới theo tuổi. Bộ áo chúng tôi đang mặc đã cũ kỹ trái thời, chúng tôi ước mong được mặc áo mới, cho vừa thân hình hiện nay.

Cổ nhiên chúng tôi không thích những cái cải - cách bố - thí từng nhều, nay cho món này, mai tặng món kia, mà phần nhiều chỉ có hư danh nhiều hơn thiệt-sự. Lại nữa chúng tôi cũng chẳng hề có cái xavong được Pháp-quốc đặt ngay lên ngồi trên cung trắng. Nghĩa là không hề vâng vơ mong ước cải cách mọi việc cả trong một lúc.

Sự ước muốn thiết tha của toàn thể người Việt-nam lúc này có thể tóm lại như vậy : đặt cho chúng tôi một cái chế-độ chánh-trị phân-minh, với những cuộc cải-cách có tuần-tự lần hồi trước sau, mà đến cái chung kết là tự trị dưới quyền trông nom chỉ dẫn của nước Pháp.

Có vậy chúng tôi mới có mục-đích, có hy - vọng mà sanh-tồn tấn-hóa, như là có thể tự biết mình là gì, chớ như hiện - tình về trước, nhiều người Việt-nam thường phải tự hỏi mình : ta là ai đây ? sống để làm gì ? một mai xứ này có cần tới ta ra bảo-vệ thì ta bảo-vệ cho ai đây ? nếu bảo ta giữ cho ta, nhưng nào thuở giờ có ai chỉ cách cho ta giữ mình đâu ? Tiên đồ mở mịt, thân thể mang mang, người Việt-nam không có một cái nhơn-cách chánh-trị gì cho phân minh để mà tự - giác, thì làm sao tấn - hóa tự-cường gì đặng không biết.

Một vài bài khác, chúng tôi sẽ phô bày rõ ràng ý kiến mình ao ước về cái chế-độ chánh-trị mình đang ước mong và chương-trình cải cách thế nào cho có thực-hiệu, vì bài này mới nói qua đại - cương vậy thôi. Sự quan-hệ là nước Bảo-hộ ta nên đổi mới cho ta lúc này, vừa phải thời và đúng dân-quyền T.V.



Kính cáo độc-già

◆ Từ nay, chừ vị có lòng chiều cổ mua báo xin gửi mandat kèm theo. Không vậy, xin miễn trả lời và gửi báo.

◆ Nhiều vị còn thiếu từ Janvier 1938 nay xin nhớ gửi trả cho tiện việc sổ sách.

◆ Cuối tháng này, bốn báo phái-viên. M. Nguyễn-văn-Tiến đi đầu tiên ở Rach-giá. M. Nguyễn-văn-Thuận đi Mỹ-tho, M. Phan-văn-Di ra Phan-thiết. Xin chừ-vị độc-già ba nơi trên đây giúp cho các phái-viên cổ-dộng và đầu tiên được kết quả mỹ-mãn. Bốn báo đa tạ.

M.

MU' C và MAU

Những nhà dụng binh háo-chiến xưa nay như Tần Thủy-hoàng, như Thành-cát Tư - hân, như Nã - phá-luân, như Duy - liêm đệ-nhị (Guillaume II), từng làm đổ bao nhiêu máu, chết bao nhiêu người, và gây nên bao nhiêu cảnh tan tành khổ sở. Ai không phải tin rằng cái hại đổ máu là cái hại đứng số 1. Nhưng nghĩ lại mà xem, mới thấy cái hại của nét mực còn lớn hơn nhiều.

Thật thế, giọt máu kia, từ - thì kia, cảnh tượng tan tành khổ sở kia, còn có địa - phương và thời-gian làm giới hạn. Duy có cái hại của nét mực mới là vô cùng. Cứ nghĩ những nét mực của Mã-khắc-tư viết ra cộng-sân chủ-nghĩa, hay là của Hích-lê viết ra cuốn Ta phẩn-dấu, đủ thấy sức mạnh của mực tràn lan khắp thế-giới và di-hại biết đến năm tháng nào là hết.

Ấy là chưa nói những người dùng nét mực để viết ra tiểu-thuyết dâm-ô, văn - chương tục tĩu, khiến cho tinh thần tâm-lý con người sai lầm sa ngã vì đó, bộ phải ít sao?

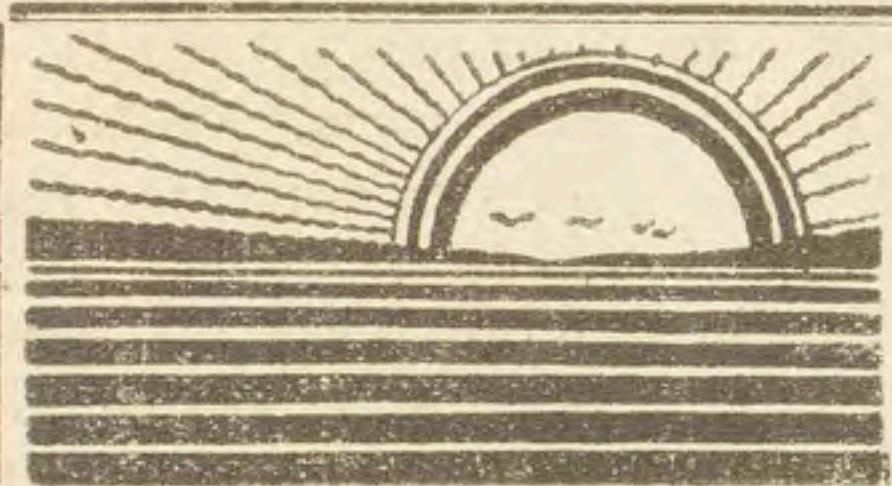
Nã-phá-luân cho mực hại hơn máu, tưởng không phải là vô lý. S.T.

Thuốc Đ.L.U - KINH trị bệnh kém huyết của dân bà hiệu NHANH MAI

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xẩm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Dân bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi vỏ Op.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhanh Mai đều có bán. Mua si lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kinh Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện. Mua lẻ do các nơi đại-lý.

Thuốc Ho BỒ PHỒI hiệu TRÁI NHO giá Op.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhanh Mai phát hành



Đời này ai mà không biết sự công dụng của gió biển? Gió biển trị được những bệnh lật vật, đem lại sức khỏe cho người bệnh trầm trể, nhất là bệnh thuộc về bộ hô-hấp.

Bệnh ho mới phát hay lâu năm đều cần đến gió biển. Nhưng có ai ngờ đâu từ gió biển ra, lại còn có thuốc Bão-Phế Linh-Dược mà sự công hiệu cũng tương đương, không kém gì gió biển?

Nhờ bào chế, toàn bằng cây cỏ chọn lựa rất kỹ, thuốc Bão-Phế Linh-Dược có tánh chất sát trùng, sanh nhiều nước miếng, làm mất hai buồng phổi, nhờ thế nên nó trị các bệnh ho mới phát rất mau lẹ. Còn những bệnh ho lâu năm nếu được trường phục bằng thuốc Bão-Phế thì không bao lâu thế nào cũng mạnh.

Thuốc thật hay, hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00.

Bảo chế tại:

PHUC-HUNG Y-QUAN Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dẫn, 323, rue des Marins, Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, Ohier Pnompenh. (Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)

Nên noi... Nên nghe...

XIN đồng-bào ở Saigon-Cholon nhớ rằng ngày tập trận phòng - không đã nhứt định lại, nhằm ngày thứ sáu tuần tới, 31 mars, chứ không phải 3 Avril, như trước kia nhà nước đã định. (Nơi trương 6, có đăng chương-trình này, chỉ thay đổi ngày 3 avril ra 31 mars thôi, còn thì đại-thể y cũ).

Nhiều bà con ta xầm xì với nhau:

— Bộ chắc thời cuộc bên tây chuyển biến gấp rút lắm sao, mà cuộc tập trận phòng-không ở đây phải lật đặt làm sớm ba bữa trước như thế.

Thời cuộc ở đâu chuyển biến không biết, chỉ biết hôm đó là ngày lãnh lương, tức là đêm các thầy vui chơi, các chị kiểm soát; đêm ấy họ phải khựng lại mấy giờ, không khỏi thiệt thòi hay bại-hung.

NGƯỜI TÀU

có tài ngoại-giao khôn khéo thật tình. Chẳng cần phải thấy xa xưa những khẩu tài và thủ đoạn của hạng Cỗ-duy-Quân hay Thi-triệu Cơ trên trường quốc - tế, cứ xem ở quanh Cholon đây cũng đủ biết.

Trong khi từ Nam chí Bắc, xảy

ra như cơn bão lửa những vụ người Tàu, hoặc đào nạn, hoặc kiều cư, lấy cử chỉ lỗ mãng dã-man cho bà con Việt-nam ta ăn căng tay với ông làm báo Pháp Việt và Cholon ăn những căng vịt heo non, gọi là bữa tiệc Hoa Pháp Việt thân thiện. Để chi?

Để có những chuyện như ở Khâm-thiên ngoài Bắc hay chuyện một chị dân bà annam bị đánh đổ máu ở chợ Bến-thành hôm rồi, các báo Pháp Việt đứng có than phiền bình phẩm.

Thật là có tài ngoại-giao!

ONG Lâm-trạch-Thần, chủ-nhiệm « Dân báo » lại khéo nhồi sọ các ông bạn đồng-nghệp Pháp Việt rằng « Người Tàu đối đãi với ai cũng bác ái và bình-dẳng ».

Phải, với người Pháp ở đây, các ông đãi bác-ái và bình-dẳng là lẽ tự nhiên. Có khi người ta đối đãi lại bất bình đẳng mà các ông cũng phải chịu nữa là khác.

Nhưng với dân bốn-xứ chúng tôi đây, các ông nói đối đãi bình-dẳng thì chúng tôi nghi lắm.

Những chứng cứ gì đâu?

Những chứng cứ ấy, nếu nói ra đây đổ khối ông bạn Huê-kiên quý hóa của chúng tôi là ông Hoàng-tinh-Nam sẽ được điều trách chúng tôi như con lạc-dã nhai đi nhai lại có một năm có ấy mãi. Nhưng khôn nổi những chứng cứ đó rõ là dấu tích bất bình đẳng kia.

Bà con chúng tôi nên học kỹ câu danh-ngôn của ông Tôn-Văn: « Ta cùng những người đối đãi ta bình đẳng, cùng phần dẫu ».

THỜI-cuộc Âu-châu lúc này nghe bỏ rột rạt như giò của ai thờ tay vào thì nó kẹp chảy máu. Hơn nữa, như trên miệng một trái núi lửa đang phun lên, muốn

làm động đất chết người cả bốn phía chung quanh.

Không tốn một viên đạn nào, Hitler giết chết Tiệp-khắc không còn có tên tuổi ở trên bản-đồ Âu-châu. Con đường Đông-tấn đã mở cửa rồi, Hitler sửa soạn xâm qua Roumanie để lên Ukraine. Ba-lan cũng đang lo cho thân phận mình.

Như sốt rét có cử, chỉ cách ít tháng, Hitler lại làm một cú như quảng trái bom, khiến cho các nước kinh hồn hoảng vía.

NHUNG lần này e phải đến

chiến-tranh. Vì ở dưới Địa-trung-hải, Y rục rịch chớp lấy Tunisia, còn ở miền trên Trung âu thì Hitler muốn tho tay sang Roumanie. Anh đã tuyên bố rằng nếu Đức rờ tới bờ cõi vua Carol, không khác gì xúc phạm tới Anh, thì Anh phải cùng Đức giao chiến.



Hình Ông-tinh-Vệ và Tăng-trọng-Minh, người thấp đứng bên đã gặp nạn thiệt thân ở Hanoi

Tình hình Âu-châu lúc này thật là găng dữ.

Pháp đã cho thủ-tướng Daladier có quyền để thi hành những phương pháp cần dùng đối phó với thời-cuộc. Dân-chúng đã tiếp được cuốn sổ động-viên cũ rồi.

Huê-kỳ ra sức chế-tạo khí-giới để nửa đêm qua Âu-châu hiệp với Pháp Anh chống cự Đức Y.

Năm ngoài, liệt-cường xài 400 ngàn triệu về binh khí. Năm nay số ấy tăng lên gấp hai, ghê chưa!

CÓ chuyện nên lấy làm lạ.

Một đảng, Nga ngổ ý kiến mở ra một hội - nghị quốc-tế, gồm các nước Anh Nga Pháp Ba-lan, Roumanie, thêm Hy - lap, Tuyết - ky, để xem xét bản tính cùng nhau đối phó với tình-hình Trung-âu do Đức tạo nên bởi sự diệt vong Tiệp-khắc. Nhưng một đảng khác họ lại từ chối về sự giúp Anh binh - lực để đánh với Đức nếu Đức xâm phạm Roumanie. Họ nói vì hiện tình khó khăn, không biết sao mà hứa hẹn.

Hay là Nga đã liên hiệp với Đức, hay là Đức Nga đã ký một điều-uớc bất tương xâm phạm như tin đồn mấy tháng trước chăng?

Phải biết mặt trận Dân-chủ nếu mà thiếu Nga, tức là thiếu mất sức mạnh không vừa.

CHÚNG tôi thế với trời đất rằng không làm gì cho đến đổi ba ông bạn đồng nghiệp: « Việt-báo » ở Hanoi và « Saigon » ở Công-luân » trong Nam, ghét bỏ chúng tôi mà không thêm kêu tên.

Không phải vậy sao mấy hôm trước, cả ba ông cùng trích-lục cái bài « Người năm 1939 gửi bức thư cho con cháu 5000 năm sau », nhưng không ông nào thêm đề tên nguồn gốc ở dưới chót.

Vì sự thật là bài của « Mai » trong số đặc-biệt « Thế-giới 1939 » ra hôm trong tết mà.

SAU vụ xung đột ở Khâm-thiên, có cái du-luận yêu cầu nhà nước nên đặt ra khu-vực tập-trung (Camp de concentration) cho bọn dân Tàu chạy giặc qua đây, chúng tôi tưởng là một việc rất phải lẽ, và cần kíp nữa. Làm như bên Pháp thảo dụng nạn dân Y-pha-nho vậy.

Có vậy mới cách biệt được những phần-tử du-côn vô lại; chúng không thể nhiễu-hại trị an xứ này được. Vì trong những người Tàu chạy giặc trốn qua đây, vẫn biết có nhiều người lương thiện, nhưng cũng có bọn du-côn vô-lại không phải là ít.

Chính bọn đó đã dờ thời vô-phu thất giáo với người annam.

Cũng chính bọn đó mới rồi toan giết Ông-tinh-Vệ và bắn chết Tăng-trọng-Minh, làm cho nước Pháp mang tiếng không bảo hộ châu toàn những chánh - khách ngoại-quốc đến nương náu trong đất mình, dưới ngọn cờ mình.

QUẢ nhiên, Ông-tinh-Vệ bấy lâu vẫn ở Hanoi, số 27 đường Colomb.

Hồi 2 giờ khuya 20 rạng 21 Mars một bọn người Tàu xông vào nhà Ông bắn súng lục nổ rầm rầm. Linh mật thám hay tin đến nơi, bọn khách dờ kia mới lui.

Ông đi khỏi, nên vô sự. Nhưng viên bí-thư của Ông là Tăng trọng Minh bác-sĩ trúng đạn, vô tội nhà thương thì chết.

Tăng trọng Minh du học bên Paris, đậu văn-khoa bác-sĩ thưở giờ rất có cảm-tình với nước Pháp và trung thành với Ông mấy chục năm nay. Không có một cơn hoạn nạn nào, mà Tăng không ở bên cạnh Ông. Nay qua nương náu ở đất Pháp bảo hộ mà bị mạng vong, thật là đáng tiếc.

Sở Công-an ta có trách nhiệm trong đó không phải là nhỏ.

NHƯT - binh đã chiếm hế vành ngoài của cu-lao Hải-nam, chứ chưa vào được trong xa, là vì có quân du-kích khuấy phá cản trở dữ lắm.

Có đội du-kích gồm toàn con gái sắc đẹp trẻ măng, mỗi cô đều lặn trong lưng mấy trái đạn lựu. Hễ thấy binh Nhựt thì các cô làm họ

tươi cười ngổ liếc và ngoắt họ lại gần. Chờ họ lại gần đến nơi thì các cô móc đạn lựu trong lưng ra, nhắm ngay binh Nhựt mà liệng. Nhiều cậu lính Nhựt chỉ vì hao sắc da-tinh mà bị nạn què chùn gãy cẳng như thế.

Giờ họ phải phòng bị, hễ ra đường gặp mấy cô nào hót tóc và bắn đồ tàn-thời thì họ dơ súng bảo đứng lại khám xét, không thì họ bắn chết.

Có lắm cô tàn-thời, nhưng thật sự không phải là nữ-du-kích mà bị bắn chết oan mạng.

Tin nhắn

Cùng ông Bưu-Đi h. Chúng tôi muốn biết địa - điểm của ông. Ông có rảnh, xin viết thư cho chúng tôi về 54 place du Marché ở Cap saint Jacques

KIỀU-THANH-QUẾ



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MONTESIER-SAIGON



Cô gái như một cánh hoa. Mới buổi sáng vừa khoe khoang hương nhụy, mà đến chiều đã tàn tã một đời.

Làm thân cô gái nên lo nghĩ đến lúc tàn hoa, mà lo sợ những ngày da nhăn má cộp, bao nhiêu cái xinh tươi rục rịch không thể trở về.

Đành rằng có son có phấn, làm cho cô trở lại với thời xuân, nhưng chỉ trong chốc lát bề ngoài.

Còn muốn cầm giữ mãi cái sắc đẹp thiên nhiên, muốn kéo lại những ngày trẻ trung quang đãng, muốn giữ mãi hạnh phúc bên mình, các bạn gái còn phải nhớ đến Bạch-yên-Hoàn của Phức-Hưng Y-Quân.

Chẳng những Bạch-yên-Roan sẽ giúp các bạn gái được hồng hào, trẻ mãi, đẹp từ cái thờ thị mà nó còn giữ kinh-nguyệt luôn luôn đúng ngày, mạnh khỏe, không đau vặt. Thuốc rất dễ uống giá mỗi hộp 1p.00.

Bảo chế tại:

PHUC-HUNG-Y-QUAN Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dẫn, 323, rue des Marins Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, rue Ohier Pnompenh. (Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)

Rượu đại-bổ Thanh-Yên J. MARIANI

Rượu khai vị ngon nhưt, chuyên trị nhức mỏi, tê bại, đau lưng, mệt nhọc, tỳ vị yếu, mất ngủ, mất máu v.v... và dùng trong ba ngày Tết rất thích hợp. Muốn mua hỏi tại

M. J. Mariani

22, Testard - Saigon

Téléphone: 21.639



Mới rồi các báo Âu-Mỹ đều nói về sự thất bại của Ý trong cuộc chinh-phục A, vì dân A vẫn dùng lối du-kịch mà chống chọi và khuấy phá công cuộc kiến thiết của người Ý hoài.

MẤT THIẾT NƯỚC Ý

NHỮNG người, trước đây vài năm, còn đặt Tượng-quốc B. Mussolini vào bậc thiên-tài, bây giờ hẳn thất vọng lắm.

Mussolini đã tự làm tắt ánh hào quang mà lòng kính mộ sùng bái của mấy trăm triệu người ở khắp thế-giới đã bao chung quanh đầu ngài trong hơn mười năm nay. Ngài đã tự làm mất oai danh của một bậc anh hùng đã đưa nước Ý từ cảnh suy - nhược đến địa vị hùng cường, như Kemal Ataturk của Thổ-nhĩ-kỳ.

Từ ngày Mussolini kết thân với Đức, ông bị « bạn » Hitler làm lụi hân đi. Đáng lẽ, trẻ tuổi hơn và nắm quyền binh sau, Hitler phải nhường bước cho « bạn vong niên » Mussolini mới phải. Đáng này, Hitler lúc nào cũng hỗn xược, chơi trịch-thượng và xỏ-xiên Mussolini mãi.

Trong một đêm, Hitler nuốt xong Áo-quốc khiến Mussolini dửng dưng đoạn ruột mà không dám rí rằng than vãn. Khi ấy thì miếng đất khô khan Abyssinie vẫn chưa thành thuộc-địa hoàn toàn của Ý. Mussolini còn phải tốn rất nhiều công của để khai thác, sau khi mãnh đất núi rừng ấy đã chôn xương và uống máu mấy vạn kiện nhi đồng-sĩ thân yêu của ngài!

Nghe lời Hitler, Mussolini chờ người, chờ súng sang Tây-ban-Nha để trợ lực tướng Franco. Nhưng rồi đây Franco có biết ơn khó nhọc của họ « Mút » không! Hay được Ý là làm bẩn cái trong sạch của cá quên nôm, Franco lại bỏ họ Mút dân-tộc « con cháu La-mã ngàn nghèo nàn để mặc « tinh cát lữ » đời!

Độc-tập-chí « Races et Racisme » (những dân-tộc và chủ-nghĩa biệt-tộc) ta biết rằng đã bao nhiêu thế-kỷ, La-mã có cái nhiệm-vụ như Mỹ-châu bây giờ. La-mã là một lò trong đó hỗn-hợp nhiều dân-tộc của bốn phương trời. Và chính cái vinh dự của La-mã là đây.

Nay bị Hitler cảm-dỗ, Mussolini quên cả lịch-sử và lẽ phải. Mang thuyết biệt-tộc của dân Nhật-nhĩ-man về Rome, Mussolini đã hóa thành một tay sai đắc-lực của Hitler. Và nếu người ta vì sự bài trừ Do-thái rất tàn ác ở Đức mà oán hận Hitler — Mussolini, ngoài sự oán hận đó, lại bị người ta khinh bỉ nữa.

Hitler chỉ là một kẻ bạo tàn. Mussolini là kẻ vừa bạo tạo vừa hèn hạ ở chỗ nô-lệ bắt chước Hitler.

Chủ-nghĩa biệt tộc ở Áo đã biết một nạn nhân mà thế-giới kính trọng: bác-sĩ Sigmund Freud. Tuổi già lặn dạn của ngài đã khiến muôn triệu người nguyên-rũa Hitler.

Ở Rome, một giai nhân đã từng

quốc-gia. Nhưng thường thường bách-tính-gia, đều ta nha thiết xỉ về những tờ giấy dó chẳng có chút giá trị gì. Có khi kẻ cầm trái-phiếu quốc-gia ấy lại bị coi như một tội nhơn điểm nhục!

Còn các sắc quốc - dân không phải là Do-thái cũng bị nền kinh-tế suy sụp của chánh phủ phát-xít làm hại rất nhiều.

Số thuế lợi tức (trong 15 tháng 4 lần) đánh vào ngân quỹ những người có chút vốn liếng đã lên quá 60 phần trăm.

Những hãng lớn bị đánh thuế tới 75% vào tiền dự trữ.

Thường dân ai cũng phải mua vé công. Tất cả quốc-dân Ý từ bậc quý tộc đến nhà tư-bản, đến hạng

(Còn một kỳ nữa)

Thuốc ho bó phối bao sấp, hiệu

ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG

danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, vì nó trị đủ các chứng ho, ho lao, ho tởn, ho có đàm, ho không đàm, ho ra máu ho ban, cũng là đàn bà ho sáng hậu, trị lệ cấp kỳ, còn như mới ho ho gió, thì uống 1 vài hườn thấy hết, đảm cam đoan.

mỗi hườn 0.15

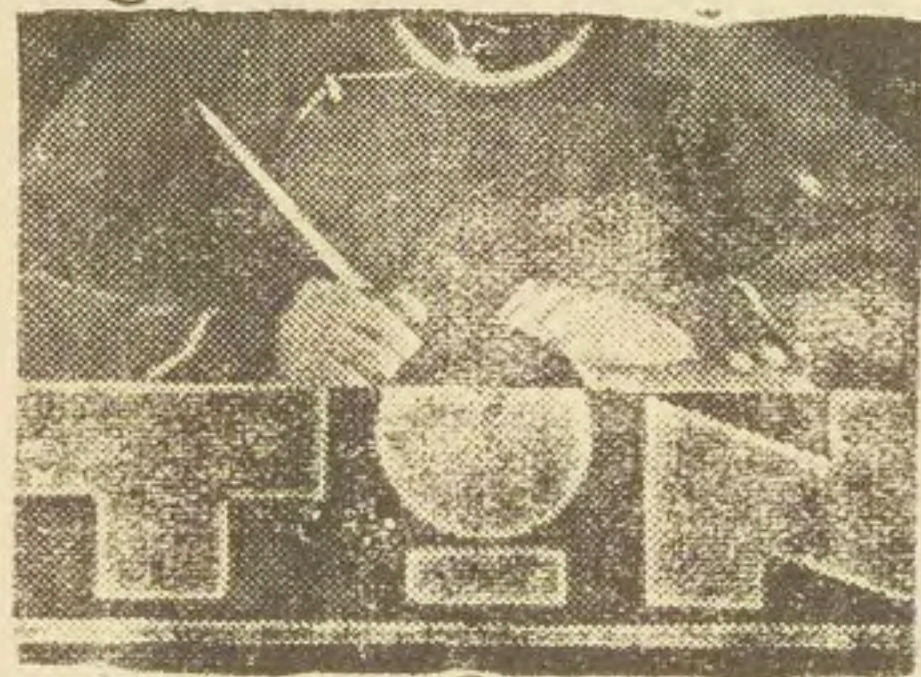
Con nít, Phong, Ban, Đẹn, nóng ho, ọc sữa, ỉa nước, đau bụng, no hơi, sinh bụng, làm kinh vãn vãn, chỉ có thứ thuốc

Châu-Phách-Tán hiệu **ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG**

thì trăm bệnh không sai một, đảm bảo kiết, chắc chắn như vậy mỗi ve 0p.20

Các tiệm thuốc bắc khắp lục-châu đều có trữ bán

Tổng phát hành 295, Phố-nhuận - Saigon



SAMIPIC, 98 Bd Gallieni sẽ có cuộc diễn-thuyết về « Thế-dục ».

Ông Antoine Giàu và ông Đỗ-dinh-Thom, 2 nhà nhiếp ảnh trứ danh và tốt nghiệp ở trường Điện-Ảnh ở Paris, sẽ giúp trong việc rọi ánh sáng chiếu vào mình lực-sĩ và sẽ quay một phim ảnh để làm kỷ-niệm và nghiên-cứu về sau.

Nhà nước đã nhứt định sẽ tăng giá có gởi thơ như vậy: Thơ nào nặng tới 10 cò-ram thì vẫn dán có 6 xu, từ 10 cò-ram trở lên đến 20 cò-ram thì phải dán có 0p.09.

Cần dùng người học cổ-thành chung, tánh hạnh tốt, không có án tiết, để giữ một công việc quản lý một cơ sở chắc chắn, lương tháng và hoa-hồng khá, cần có một môn tiền thế chừa một hai ngàn đồng bạc mặt. Muốn hỏi xin viết thư đính có trả lời, nhờ ông chủ báo đồng chung, thật dày, bia đẹp, giá MAI chuyên lại. — P. T.

Nhân kỷ đại hội bất thường ngày 1er Avril 1939 vào 5 giờ chiều khoa, kinh-nghiệm, bí - huyền, cấp tới đây của hội Liên-hữu các quan cứu nhiều binh ngặt nghèo cho đàn lại Nam - kỳ, hội nhứt định thiết ồng, đàn bà, con nít, cho cả loài một tiệc đãi các quan lại, các ty, thú và loài cây rất nên công hiệu, các sở Nam-kỳ. Mục đích buổi tiệc Thuốc bắc có âm hân tự. Thuốc cốt để tổ tình thân ái cùng nhau và nam hình trạng có hình. Xin do cùng bàn lại những vấn-đề có quan nơi: M. Nguyễn-văn-Xứng ở Giai-xuân (Cantho) Cochinchine.

Một cuộc xô số rất lớn tại Ai vui lòng dự, ghi tên nơi: M. Lê-văn-Tự, hội trưởng hội Ai-hữu số chỉ có: Hai cắc (0p.20) mà hi-vọng Khâm - đặt Cadastre et de la Topographie trước ngày 31 MARS 1939.

Tin mừng

Vừa rồi hiền nội - trợ của bạn Tôn - xuân - Nữ ở Takeo, hạ sanh cháu gái đầu lòng, đặt tên là Tôn-thị Xuân-Phương.

Chúng tôi xin chúc cháu Xuân-Phương, chừng khôn lớn, sẽ chiếm được cái tương lai rực rỡ.

NGUYỄN-ĐỨC-KINH
TRƯƠNG-VĂN-NỮA

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐUỜNG
59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Nguyên-tan-Phu-ông

với cô-ả Anh-cát-lợi vừa giàu sang vừa tinh-quái?

Mussolini cứ chịu lép vế theo sau Hitler như một tùy tướng trung tàn ác, rất ngu muội của Hitler, Mussolini cũng quên niên cao kỹ trưởng của mình mà bắt chước một cách nô-lệ. Vì thế mà ngôi sao của Mussolini cứ mờ lặn.

Và những người trước kia kinh-phục Mussolini như một anh hùng cứu-quốc, như một thiên tài chính trị nay cũng thống-trách và khinh nhờn ông.

Bắt chước Hitler, Mussolini đã cho nhập cảng chủ nghĩa biệt-tộc vào nước Ý. Độc lại quyền « Những cuộc đàm đạo với Mussolini » của Emil Ludwig viết cách đây mấy năm, ta thấy Mussolini cho chủ nghĩa biệt-tộc là một sự ngu-muội. Hơn nữa, ngài bảo rằng những giống lai thường có sức khỏe và sắc đẹp, và ở nước Ý không bao giờ có thể xảy ra việc bài, trừ Do-thái. Ông cho đó là một sự tàn ác của dân đã man.

Thế mà ngày nay nước Ý đã trở nên địa-ngục của người Do-thái. Mussolini cũng kêu rầm lên rằng để người Do-thái sống trong nước thì chỉ có một cách duy nhất là bắt họ đi làm bẩn cái trong sạch của cá quên nôm, Franco lại bỏ họ Mút dân-tộc « con cháu La-mã ngàn nghèo nàn để mặc « tinh cát lữ » đời!

phụng-sự chủ-nghĩa phát-xít trong bao nhiêu năm trời, nay cũng vì máu Do-thái trong huyết-quần mà bị đuổi ra khỏi nước Ý.

Ấy là bà Margherita Sarfatti, Đại-hội-dồng phát - xít đã ban hành một đạo luật buộc bà phải bán rẽ tất cả đất cát nhà cửa rồi ra ngoại-quốc ngay.

Bà mất một đỉnh-cơ rất lớn trên bờ hồ Rome, và một ngôi biệt thự tráng lệ ở giữa kinh-dô Rome, gần dinh của tướng-quốc Mussolini.

Biệt thự ấy, trong mười sáu năm nay, là nơi gặp gỡ của những nghệ-sĩ, văn-nhân, những ngoại - giao, chánh-khách. Họ thường được tiếp đãi long trọng ở đó mỗi ngày thứ tư.

Bà Sarfatti lại là một giai-nhân đã nhiều năm kinh-nghiệm trong nghề báo chí và trước tác. Năm 1926, bà xuất-bản quyển « Dux » là tiểu-sử của người làm chủ tể nước Ý ngày nay. Quyển sách trừ danh ấy, ông Eugène Marsan (đã quá cố) phiên - dịch ra tiếng Pháp và rất được hoan nghinh.

Người ta kể chuyện đau đớn rằng: lúc sắp sửa phải bỏ rời nước Ý, bà Sarfatti (người đàn bà đã hết lòng phụng-sự chủ - nghĩa phát-xít và ca tụng Mussolini) gọi điện-thoại tới dinh Tướng-quốc Ý như hằng ngày còn thân mật. Đợi một lúc lâu, người đàn bà bạc phúc ấy lão đảo nhận câu trả lời lạnh lùng ác-nghịch của điện Venice, thế này: — Thưa bà, Tướng-quốc rất tiếc không hầu chuyện bà được!

Người ta nói Mussolini sở-đĩ bắt chước Hitler bài trừ Do-thái không phải vì Mussolini tin gì ở chân-lý của chủ nghĩa biệt-tộc, mà chính vì Mussolini muốn thân đoạt sản-nghiệp to tát của nhiều người Do-thái rất giàu có ở nước Ý.

Lời ấy không phải không căn cứ. Hiện thời, chánh-phủ Ý đã ra luật: không người Do-thái nào được có một sở đất giá trị quá 5.000 đồng lires, hay một đỉnh-cơ nào ở châu thành giá trị quá 20.000 đồng. Nếu người Do-thái nào có sản-nghiệp giá-trị quá hạn-định trên, chánh-phủ sẽ tịch thu số dư đó làm của công. Chánh-phủ lập một Địa- ốc-viện (Institut immobilier) để phát cho người Do-thái có của bị tịch thu nhưn trái-phiếu của

AU TROPICAL
TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy Saigon (en face de l'Eglise de Tân-dinh)

HÀNG ĐẸP, CẮT KHEO, MAY KỸ, GIÁ RẺ

LÊ-VĂN-NHẠC Directeur et Coupeur

Xuân đã qua! Người mau già

Muốn trẻ hẳn lại, mà tóc của qui ngài đã bạc là một điều thật công hiệu rất dễ dùng đã nổi danh khắp cả hoàn cầu hiệu « PEACOCK » nhân con CỎNG sẽ giúp qui vị được mãn nguyện. Có chỉ cách dùng trong mỗi hộp. Công hiệu lạ lùng. Trữ bán thật nhiều tại: NAM-HÙNG 3, Place Cuniac et Boulevard de la Somme Saigon.

Gởi lục-tính mau lẹ mua từ 2 hộp sắp lên.

Giá bán chiểu bằng mỗi hộp 0p.60

Có bán đủ thứ đồ học trò dùng. Mua buôn xin tới bồn hiệu thương lượng sẽ được giá thật rẻ.

Một cuộc điều-tra của «Mai» trong làng «choi»



**Phù-dung
và
Nhan-sắc**

PHONG-SU'

CỦA

LANG-TU'

NUỜNG và NÀNG

CHIỀU hôm nay là buổi chiều của một ngày chủ nhật âm u. Tôi lặng buồn đi dưới một hàng cây me vừa mới khóm. Sự liên tưởng đột nhiên bắt tôi nhớ đến người đàn bà, tóc bỏ lơ và mắt còn chưa ráo lệ. Ngày đó, tôi đã rút khăn lụa tím ra, để lau những hạt ngọc cho nàng.

Nhưng nay, nay thì tôi làm sao có thể lau cho hàng me hết những ngần lệ chưa khô?

Đào ơi! Chiều hôm nay em ở phương nào và chẳng biết em có còn nhớ tới ta mà gạt thăm nước mắt. Riêng anh thì anh không biết nói cùng ai một lời cảm tạ, vì đã đưa chân anh đến chốn này, cho được thấy hàng cây mà hạnh phúc đến Đào xưa?

Em có còn nhớ một đêm nào, anh thả thuyền trên sông Hương, lẻ loi; chỉ có anh với hình bóng của «Nường», vì Đào đã phải cùng người ta «đi khách» mất rồi. Nhưng tâm linh đã báo cho em hay rằng, quyết hẳn có anh, đêm ấy trên sông, mà nếu chẳng cùng với em thì tất cùng với một người khác mà em rất ghen, là nương Phù-dung tiên tử. Em xuôi ngược lúc lợi trên sông làm cho người khách ngạc nhiên và quả thị cuối cùng em bắt gặp anh. Bước qua thuyền anh em hẳn học thì vừa lúc ấy, anh cũng vừa đưa ống lên môi. Thoảng thấy em, anh vừa sợ vừa mừng. Nhưng anh bỗng liền có giọng chán đời:

— Thôi Đào ơi! Em hãy trở về thuyền đi để cho anh có thể yên tâm làm cái công việc tự sát!

Anh đã dùng bao nhiêu can đảm để đuổi em đi, để nói câu đó. Nhưng Đào cúi mặt xuống, tay mân mê tà áo, trả lời:

— Tê ra anh cũng biết làm thế là tự sát nữa sao!

Em đã gượng nín lấy hai hàng lệ muốn trào vì tiếng nói em đắm đuối cả nước mắt.

Nói xong, em kiêu hãnh ngẩng mặt lên, rồi không thêm nói thêm một câu, em bước qua đò, giục bà lái chèo đi lập tức.

Câu nói của em đem một ấn tượng cho anh hồi hận vô cùng. Nhưng «nường», nương lại có mãnh lực quên rũ ghê hồn. Văn tha thiết yêu em, nhưng anh cũng vẫn cứ trốn em để đi chung vui cùng «nường» cho được. Chẳng trách «nàng» ghen «nường» cũng phải.

Nhưng Đào ơi! anh chỉ là một người lỡ sanh ra có chút lãng mạn bám chặt trong tâm hồn. Nên anh đã không nghe em, đã bắt hủi em để sa ngã theo «nường».

Hôm nay tôi viết thiên phóng sự «Phù-Dung và Nhan-Sắc» này là để mà tạ tội cùng Đào, gọi là

chút tình giữa những kẻ «bởi chiều của một ngày không duyên kiếp».

Phù-dung và nhan-sắc hay nường và nàng đều là những lẽ sống của những người biết đời là quán trọ. Cả hai đều là tượng trưng cho cái Đẹp, nhưng có khác là cái vô hình, cái hữu hình.

Có khi hai bên đều đã đưa dành ảnh hưởng với nhau nhưng cuối cùng phần hơn khi nào cũng về tay «bọc nhung» của nường giữ.

Tạo hóa đã tạo ra nàng cốt tủy diễm cho vườn trần-gian và nàng bắt đầu là cần thiết cho đời người từ khi người ta sanh ra có một tấm lòng thương cảm. Không có nàng thì đừng mong có thi văn nghệ-thuật và thế-giới sẽ hóa ra một bãi sa mạc cát lỏa nằng cháy buổi trưa hè. Không có ý nghĩ cao siêu nào, một công trình vĩ đại nào, một tác-phẩm bất hủ nào mà trong ấy không có bóng dáng của một «nàng».

Nhưng «nường» lại còn gồm ghê hơn nữa.

Vì dưới bàn tay kiêu diễm của nàng anh có thể chỉ là một đứa bé, mà ở dưới mười ngón tay xương xóc của nường anh lại thành là miếng đất sét mềm nhũn tùy cách nặn nột của nường định đoạt.

Nếu gọi nàng bằng bà Tạo-hóa thì chẳng biết sẽ đến gọi nường bằng cái danh hiệu kính cần gì? Vì nhờ có nường, nhà thi-sĩ sẽ cảm xúc đến ngoài cái vô tận của thời-gian, ngoài cái vô biên của không-gian và ngoài cái vô cùng của ái-tình.

Nàng cố nhiên là một nhan sắc. Một nhan sắc có «đôi má hồng hồng làm phai lại mặt tươi buổi sáng, có mái tóc dài làm ghen tức giải mây huyền có đôi mắt trong hơn cả hồ thu trong leo lẻo. Và có nụ cười tươi hơn cả muôn hoa đua nở ở vườn trần».

Nhưng mùa xuân của đất trời có đi còn có ngày về chớ xuân của đời nàng thì đi một lần để không bao giờ trở lại nữa.

Nường thì lại là một nhan sắc vô hình nhưng là nhan sắc của một Dương-qui-Phi, của một Bao-Tử. Nường chỉ phương phát chứ không cho người ta thấy rõ ràng. Và nường không có tuổi nên chấp cả thời gian lẫn không gian. Nhìn thấy xác con chó chết chổng vó lên trời, có thì-nhơn (1) đã chạnh tưởng đến người đẹp của mình hiện đương bị con bọ nó đục khoét dưới mồ, mà cũng chẳng thì-nhơn ấy đã ca tụng Phù-Dung bằng một chương bất hủ.

Một bên á-phiện, người đàn bà đã hóa ra vô nghĩa. Cuộc chiến đấu với á-phiện để tranh lấy đàn ông, người đàn bà đã bao phen thất bại một cách nặng nề.

Phù-Dung và Nhan-Sắc biết đâu chẳng dung hòa từ ngày đó? Và

Hút nữa đi! Em hỡi, hút nữa đi!
Cho thân em tan ra thành khói cả...
Cho đêm nay suốt đời em sa ngã
Gục bên đèn chết lặng trong Mê-ly.

THỨC-TÊ

cũng như người đàn ông, người đàn bà cũng bị lôi cuốn xuống vực thẳm của «nường».

Ngon đèn dầu phụng âm thầm cháy như nổi rạo rức mơ hồ thăm kín của lòng người con gái Á-đông. Hôm nay, nằm với Phù-Dung, một bên Nhan-Sắc, tôi nhìn ngọn đèn vàng ấy rồi bỗng tưởng như nhìn một tình ái xa xưa và ánh lửa «lạnh lùng» của nó như đem lại cho lòng tôi một niềm ý thâm trầm âm áp. Trong yên lặng, một khối tình bao la như đương nở rộ. Và chúng tôi nằm vậy phủ bởi hương thơm của á-phiện, tưởng như đương say sưa chơi với giữa lưng chừng.

Tay ngọc của nàng đương lén chiếc «tiêm» ngà trên lửa vàng. Thuốc cháy xèo xèo làm cho người ta tưởng như muôn ngàn quạ tìm đương cháy vì buồn, vì giận, vì thương, vì ghét. Và tôi lại có cái cảm giác như nhìn thấy bao nhiêu công trình vĩ thi văn về tư tưởng nhân loại đương bị một vì bạo chúa đốt cháy tan trong lửa xam. Rồi tiếng kêu đều của thuốc, tôi tưởng như nghe tiếng kêu rêu oán hận ở tận đáy dĩ vãng hải hùng.

Nàng, tay thì xe thuốc nhưng đôi mắt thì như say đắm trong một giới hạo huyền. Có lẽ nàng đương tưởng đến một bến sông ngân nào có những tiên - nga đương trần trường trường giỡn.

Tôi khoải tra trong rừng động của tâm linh và trong tế liệt của thể phách. Tôi muốn cười vì đã mang máng như nhận thấy rằng mình đã trả thù được gia - đình, tình duyên, như là tình duyên, bạn bè, xã-hội, tất cả đều đã âm mưu xó tôi xuống hố thăm thẳm của xứ phiến.

Nhìn người bạn gái, tôi thấy nàng như kẻ xa tôi, chỉ cách nhau có một ngọn đèn dầu phụng mà như ngàn trùng xa nhau. Tôi tưởng như nàng không còn là đàn bà; chỉ là một bức tượng không cảm giác. Nàng là một nhan sắc đã bị phù-dung cướp hết cái tươi thắm.

Xuân của đời người ta vẫn với như gang tay. Mà nhan sắc còn mượn phù-dung để làm cho nó càng ngấn ngủi, chóng tàn hơn. Với ý nghĩ ấy tôi không ngăn được một niềm thương áo não.

Tôi bèn lấy tiêm gỗ nhíp vào chụp đèn mà hát:

Hút nữa đi! Em hỡi, hút nữa đi
Cho thân em tan ra thành khói cả...
Cho đêm nay suốt đời sa ngã,
Gục bên đèn chết lặng trong mê ly.

Cho đêm nay suốt đời sa ngã,
Gục bên đèn chết lặng trong mê ly.

LĂNG-TỬ

MUA SỐ ĐÔNG-PHÁP



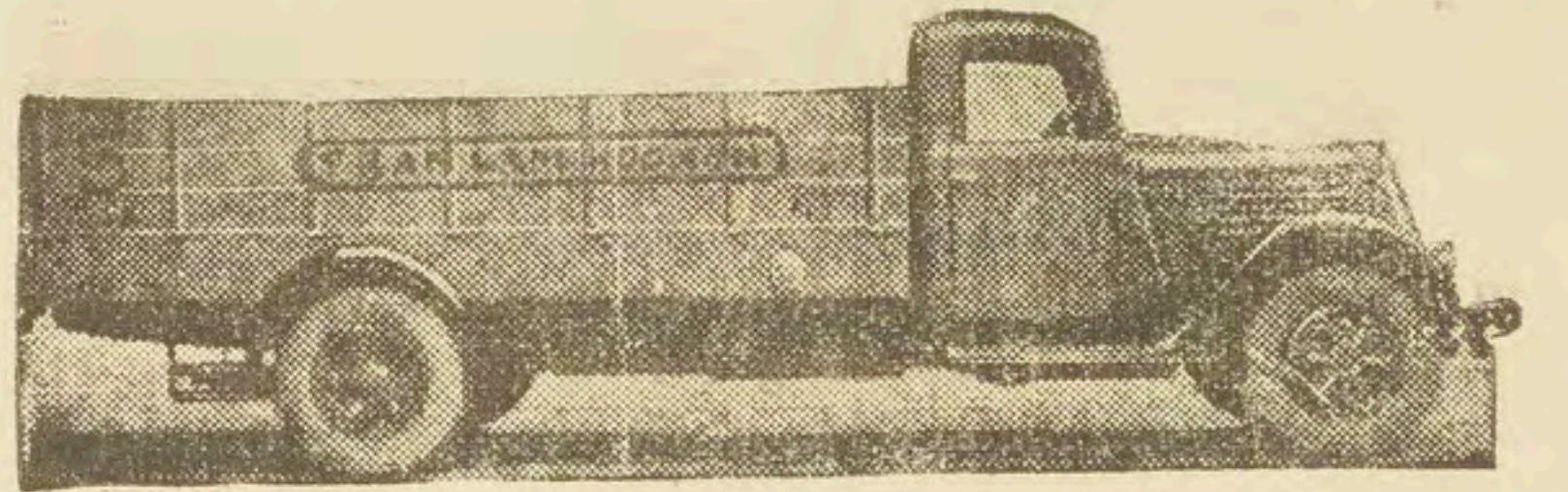
là một dịp làm giàu mau lẹ, vì có những số lớn:

60.000 \$

30.000 \$

6.000 \$

Bộ thứ ba sẽ xổ ngày 1er Avril, mua mau kéo hết.



TRAN LAM HOC-MON

TÉLÉPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

MỘT NHƠN TÀI CHUYÊN MÔN + TRỊ BỆNH HO LAO +

Ông TRẦN-QUANG-MINH ở Cây-quê

Tôi là người Ấn-độ, lâu nay không tin dùng thuốc Annam. Gần đây tôi có nghe nhiều người đồn thuốc ho lao và đau tim của thầy Trần-quang-Minh, nhà số 45 bis, Route Communale n° 21 : ngã tư Cây-quê Giadinh, ngang sân banh Bình-hóa rất hay. Vợ tôi tới mua rồi ép tôi uống, không dè nội đêm đó tôi bớt ho, bớt mệt, hết nóng ngực, tôi uống không đầy nửa tháng mà đàm đặc và nước nhớt vướng cổ hết dứt. Sau tôi lại chỉ cho người bạn đồng hương là M. A. Pacha buôn bán vải ở đường Tổng-đức-Phương Cholon uống về bệnh lao cũng hết tuyệt. Tôi thấy phương thuốc Ho Lao của người Annam sao hay quá, nên để vào đây mà khen ngợi thật tình.

A. Abdoul Gafar

Bán hết xoắn mới và hộp đá. hộp Simili v.v...
N° 10 RUE LLE FRÈRES LOUIS — SAIGON

MỘT CUỐN SÁCH CÓ ÍCH CHO HẾT THẦY
CÁC HỌC-SINH BẬC TIỂU-HỌC (PRIMAIRE)

LE PARTICIPE à l'aide d'exemples

do ông Nguyễn-v-Cảnh trường giáo trưởng kiêm-bị Tiên-yên soạn
Ai đã học tiếng Pháp cũng đã rõ những chữ Participe thật khó viết. Nay ông giáo Cảnh soạn lại thành sách có mẹo luật lại thêm thí dụ cho dễ hiểu, thật là từ xưa tới nay chưa có một cuốn sách nào tốt bằng. Mỗi cuốn Op.12, ở xa gởi 15 xu timbre cho nhà in Mai-linh Hanoi.

Ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đảo).

Thầy triết-tự HIEN LYNH

n° 215 RUE COLONEL GRIMAUD :- SAIGON

Coi chữ ký, chữ viết, chỉ dẫn rõ ràng SỐ MẠNG của đời người, biết được việc Quả khứ, Hiện tại và Tương lai rất chắc chắn.

Bà con ta có thể tin cậy được. khỏi lạc lăm, khỏi thất vọng như đã coi những nơi khác.

Hãy mau mau viết thư, trong 5 ngày sẽ có quy kỳ gởi đến tận nhà. Tiền bút phí bằng mandat Op.90 hoặc 15 củ Op.06 kèm theo với thư coi số.

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài v.v.v. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chạy m trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-măng.

ÉTABLISSEMENTS

21, BD GALLIÉNI

(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

TÌM HIỂU NGƯỜI XU'A

hay là

L

I nói của
Không-tử —
« dân thì có
thể khiến

theo, chứ không thể khiến
biết » — tôi tưởng, phát
sanh không tại một bản
ý khinh khi ai hay một
chủ tâm dân áp ai, mà do một
nhận xét bình tĩnh thấu đáo.

Tôi càng tin điều đó hơn nữa,
khi thấy Không - tử hay nói đến
hạng quân-tử.

Trước hết, nên biết qua thế nào
là quân-tử.

Ông Trần-trọng-Kim giải rằng :
« Lúc đầu chữ quân-tử là nói
« người có địa-vị tôn quý... Về sau
« dùng rộng nghĩa ra, gọi quân-tử
« là người có đức hạnh tôn quý... »
(NHÔ- GIÁO quyển 1, trang 157)

Trong bài « chánh - danh » đăng
báo Tự-Do ngày 14-1-39, ông Phan-
văn-Hùm định nghĩa rằng : « Quân
« tử, trong sách Không, nghĩa của
« nó là con vua, là dòng sang. Bọn
« quân-tử lánh xa việc làm, không
« có gia-nhập trong lịch trình công
« tác (processus du travail) của xã
« hội. Bọn quân-tử chỉ ngồi không
« bóc lột dân nông-nô mà sách nho
« gọi là đám tiểu-nhơn hay là dã-
« nhân. »

Theo ông Đào-duy-Anh : « Lấy
« nghĩa đen mà nói thì quân là kẻ
« làm vua, kẻ thống-trị, tức là người,
« thì quân-tử nguyên là người
« thống-trị. Theo học-thuyết Không-
« tử thì chỉ người có đức mới được
« trị người, cho nên quân-tử cũng
« có khi chỉ người có đức, vì rằng
« hệ có đức tất là có vị », (Không
« giáo phê bình tiểu luận, trang 62)

Sự thích nghĩa của ba học - giả
có chỗ tương-tợ nhau.
Ngài thường khuyên dạy những
ai muốn làm quân-tử thì phải
học thế nào, hành thế nào, đối
đãi với mình phải sao, đối đãi với
người phải sao, ở trong địa-vị nào,
phải cư xử thế nào.

Ngài phân công việc luyện tập
cho thành quân-tử ra làm hai phần:
1) Phần tu-kỷ với cái trình-tự
là thành ý, chánh-tâm, tu thân.

2) Phần trị-nhơn với cái trình
tự khác là tề-gia, trị-quốc, bình
thiên hạ.

Xem đó, giáo-lý của ngài rất
chặt chẽ, rất kỷ lưỡng. Làm một
quân-tử đúng theo lý tưởng của
ngài, thật không phải dễ.

Dụng-ý của Không-tử, theo tôi
hiểu, là muốn huấn-luyện, đào tạo
nên một hạng thượng-lưu trí-thức,
đủ tài để trị nước, đủ đức để hóa
dân. Quân-tử không thuộc về hạng
thống-trị, hay bị trị. Ai có tài đức

CẢM TƯỞNG CHÚNG TÔI VỀ QUYỀN « KHÔNG - GIÁO PHÊ- BÌNH TIỂU-LUẬN » CỦA Ô. ĐÀO-DUY-ANH

(Tiếp theo và hết)

đúng theo Không-giáo, tức-thị
người ấy thành quân-tử.

Dụng ý ấy rất liên lạc với điều
nhận xét rằng dân thì có thể khiến
theo, chứ không thể khiến biết.
Vị hạng thượng dân đã không đủ
tài-trí để đối phó với thời-cuộc, tất
sự đào tạo một hạng người có thể
« xả-thân dĩ thành nhân » được mà
trị nước là một sự cần kíp.

Trong khi nhắc lại những bằng
cớ để chứng rằng quan-niệm về
vũ-trụ, về luân lý, về nhơn-sanh
của Không-tử ra sao, tôi không chú
ý phê bình rằng nó phải hay trái,
đúng hay không đúng.

Phê-bình là một vấn-đề khác.
Tôi chỉ muốn tỏ rằng Không-tử
tuy bị ảnh-hưởng của nền kinh-tế
biến-động, nhưng không ở trong
vòng kinh-tế mà giải-quyết cuộc
đời. Nguyên-nhơn cấu tạo ra
Không-giáo phát sanh từ những
điều quan-sát về vũ-trụ, về nhơn-
tánh. Quan-sát ra sao, hiểu biết ra
sao, Không-tử lấy đó làm căn-bản
rồi tìm và định những phương-
châm xử-thế.

Không-tử, bởi vậy, không đứng
riêng trong một giai-cấp, một địa-
hạt nào cả. Ngài chỉ lấy tư-cách
một con người bình tĩnh xem xét
cuộc đời, bình tĩnh nghĩ ra một
phương pháp giải quyết.

Quan-niệm về chánh - trị của
Không-tử, như thuyết chánh-danh,
sự tôn quân quyền, cũng phát-
nguyên từ quan-niệm về vũ-trụ và
nhơn-sanh.

Đào-quân bảo rằng : « đối với
« hiện trạng thì tư tưởng chánh-
« danh và nhơn-luân, hay nói khác
« ra là đạo trung-hiếu rất nghiêm
« mật đã thành cái giòng mỗi
« để bảo vệ trật tự xã-hội cho an-
« toàn, mà không có chút gì là
« tiến-thủ cả ». (K. G. P. B. T. L.
trương 55).

Không hiểu Đào-quân muốn nói
tiến-thủ đây là nghĩa thế nào, còn
riêng tôi, tôi nghĩ rằng làm cho
một xã-hội đương hỗn-loạn mà
trở nên có trật tự, được an toàn,
không phải là một việc tầm thường.

Tôi tưởng đã kể ra tàm đủ
những duyên do để chứng cho
hành-vi và tư-tưởng của Không-tử
không mâu-thuẫn nhau, và Không-
tử không chịu theo một giai-cấp

phào để bình vực cùng bóc-lột một
giai-cấp nào.

Hoặc có kẻ dựa theo tâm lý của
một bọn thượng-lưu giả-dối hiện-
thời mà nghĩ rằng không chừng
bềngoài, Không-tử nói nhơn-nghĩa,
nói đạo đức, mà bề trong, ngài
muốn mưu cầu danh lợi cho mình.

Tuy vậy, người ta sẽ không ngờ
được nữa, sau khi xem xét tư-cách,
thái-độ của ngài.

Trong Không-giáo, phần quan-
trọng là phần tu-kỷ. Không-tử lấy
việc sửa mình cho ngay thẳng
làm căn-bản. Được vậy đã, rồi
mới nói đến việc trị-nhơn.

Điều chú-trọng đó là biểu-thị
của sự thành thật, kỷ lưỡng trong
cách lập-thuyết của Không-tử.

Nếu ngài quả thuộc về giai-cấp
thống-trị và có ý bóc-lột dân-chúng
thì cứ làm quan ở nước Lỗ để
mà vơ vét được lúc nào hay lúc
nấy, được bao nhiêu nên bấy nhiêu,

thế mới đúng với tư-cách bọn bóc-
lột, chứ cần gì phải bỏ quyền nhiếp
chính mà sang nước khác, luống
công đi tìm một ông vua minh-
chánh để thực-hành chánh-kiến
của mình.

Hơn nữa, sự châu-du thiên hạ
của Không-tử lại càng chứng rõ
ràng ngài thật là cực tận tận
vì đạo lý, chứ không vì danh-lợi
vậy.

Tôi còn muốn nói thêm một
điều về cách phê-bình Không-giáo.

Muốn giữ được công-bình, trung
lập trong sự phán-đoán, tôi tưởng
cần phải có phân-chia như thế
này :

1) Phê-bình học-thuyết Không-
tử.

2) Phê-bình cách thi-hành học-
thuyết đó.

Ngày nay, phê-bình Không-giáo,
tôi thấy nhiều người chỉ nói về
ảnh-hưởng tốt hoặc xấu của sự
thi-hành cái học-thuyết kia mà
thời, nhưng người ta lại không
phân biệt rõ ràng như thế.

Như ta đã biết, lúc sanh-thời,
Không-tử đi châu-du thiên hạ, tìm
không ra một ông vua chấp nghe
theo học-thuyết mình. Thế mà
sau khi ngài chết rồi, Không-giáo
lần lần được hạng vua chúa trọng
dụng, và được tôn-trọng luôn cho
đến gần đây.

Điều đó không gì lạ. Bởi trong
Không-giáo, bọn cầm - quyền có
thể lợi-dụng được một phần giáo-
lý, như phần nói về phạt - sự
kể bề dưới — kể tôi con — phải đối
đãi với bề trên — hạng vua, cha —
như thế nào.

Còn phận sự của vua cha đối
với tôi con ra sao, chính điều này
rất quan trọng, vì nó tạo nên giá-
trị, tư - cách của bọn thượng lưu
quân-tử, hạng cầm quyền, lại bỏ
qua đi.

Cho nên đọc lịch-sử các hoàng-
tộc ta và tàu xưa nay, trong nhiều
thời-kỷ, ta thấy sản xuất vô số hành
vi phi-nghĩa, vô-luân, lắm lúc độc
giả phải nghĩ rằng hoàng-cung là
ồ-dâm-loạn, thế mà nơi đấy phát
ra những tấm biển « tiết hạnh khả
phong » để ban cho hạng phụ nữ
tiết-liệt, hoặc những « trung-nghĩa »
những « anh dũng » để cho hạng
công-thần, thì còn nghĩa-lý gì nữa.

Biết bao phụ-nữ, biết bao công-
thần rất lấy làm vinh-hạnh mà
nhận những lời ban khen đó.

Các cái cử-chỉ giả-dối, hoặc trái
ngược ấy tỏ rằng có kẻ lợi-dụng
Không-giáo và có kẻ chẳng hiểu
thấu nào.

Tuy nhiên, từ trước đến giờ,
riêng ở nước ta, vẫn kể tiếp sản-
xuất một hạng thượng-lưu trí-thức

chịu ít nhiều ảnh-hưởng tốt của
Không-giáo.

Tùy thời-thế, tùy cảnh ngộ, họ
thi-hành giáo-lý của Không-tử mỗi
người một cách.

Kể thì bỏ quan để giữ lòng cao-
khiết, kẻ khác liều thân cho trọn
nghĩa.

Những gương thanh-tiền, trung
tín, trinh tiết, nhơn-nghĩa thiếu gì
trong lịch-sử nước Nam.

Tánh hiếu-học của họ có lẽ cũng
do gương Không-tử.

Người ta thuật lại, khi đã nhứt
định nhịn ăn để đem cái chết mà tạ
tội với đời, cụ Phan-thanh-Giân
« mặc áo rộng, bịt khăn đen, cứ
ngồi xem sách ». (1)

Ảnh-hưởng tốt xấu của Không-
giáo, như ta vừa thấy, do sự thi-
hành nó và tùy người thiết tâm hay
dã tâm. Như vậy ngày nay ta muốn
bình-vực hoặc đánh đổ Không-giáo
thiết-tưởng nên phân biệt điều đó.
Nếu không, lời phán đoán sẽ chẳng
trúng đích.

Kết luận.

Tôi có bình - vực Không - giáo
không ?

Muốn trả lời câu ấy, phải hiểu
trước coi sao là bình - vực, hoặc
trái lại, sao là công kích ? Tôi rất
phục câu này của Đào-quân : « Ta
không cần phải có tư tưởng cách-
mạng, chỉ lấy chữ « thời » của
Không-tử mà suy cũng có thể hiểu
rằng ở thời đại phong kiến, phải
có kỷ cương nho-giáo, thì hết thời
đại phong kiến, kỷ cương nho giáo
tất không hợp nữa. (trương 47)

Thật là chí lý ! Thật là hiểu rõ
lẽ « tùy thời biến dịch » ! Và cũng
thật « nho » !

Bởi lẽ ấy, tôi cho rằng người nào
công kích Không-giáo mà công-kích
trúng chỗ bất hợp thời của nó,
người ấy không phải là phản đối
Không-giáo. Trái lại, ai bình vực
nó, mà bình vực những chỗ bất
hợp thời, câu chấp những điều
vụn vặt cốt để thỏa tư tâm, tư dục
của mình, ai đó không khỏi trở
ra thù địch của họ Không.

Chánh-kiến của Không - tử thật
không hợp với tình - trạng xã - hội
nước ta ngày nay.

Dẫu vậy, theo tôi, Không - giáo
chưa đến lúc nằm yên trong tàng-
cổ-viện.

Đào-quân đứng trong vòng kinh-
tế mà phê-bình Không-tử, coi ngài
như một nhà chuyên - môn chánh-
trị, và học thuyết ngài như đại-biểu
cho một chánh kiến chung của bọn
thống trị ngày xưa, nên khi nền
kinh-tế thay đổi, tất bảo rằng Không-
giáo phải tiêu diệt.

Chỗ thấy của tôi thì khác.
Không-tử đối với tôi là một mẫu
người cao đẳng.

Thần thể ngài tuy cũng cần dùng
những chất bổ dưỡng như hầu hết
thần thể khác, nhưng trong đầu óc
ấy, tâm huyết ấy, chất chứa những
tư tưởng, những cảm tình sâu rộng
phi thường.

Tuy cũng bị hoàn cảnh kích thích,
nhưng người ấy vẫn bình tĩnh để
nghe chừng những khát vọng âm
thầm của tâm và trí, rồi tìm mà
giải quyết cho xong những nỗi băn
khảo về bốn bề trời đất, thần
thể và địa vị con người ta giữa
khoảng vũ-trụ bao la.

Người ấy cũng tìm hiểu luôn
tâm trạng của nhơn-loại ra sao để
nhận giá-trị cao thấp của họ.

Người ấy mới nhồi lại bao nhiêu
kinh nghiệm, bao nhiêu học - vấn,
bao nhiêu quan sát, đúc thành một
nền nhơn-sanh triết-học.

Vì thế, chỉ một sự biến động về
kinh-tế không đủ làm đổ sụp nền
triết-học thiết-thực và linh-hoạt đó.

Tôi lại còn tin rằng tinh - thần
Không-giáo không chết được.

Bởi tôi thấy trong nhơn loại, bao
1. C. Phan-thanh-Giân của Lê Thọ Xuân
« Đồng Nai » số 23-24

giờ cũng có một hạng người cao
đẳng. Họ sở thích và sở năng của
mỗi người, họ trở nên những kỷ
nhơn hoặc vĩ-nhơn trong khoa-học,
chính-giới hay văn-giới.

Họ sở dĩ tận tụy với chức-vụ của
mình, phần đông không phải vì
danh, vì lợi, hoặc bị ai bắt buộc.
Chỉ vì tâm lòng muốn hiểu, muốn
biết, muốn làm việc, muốn giúp
đời. Con tâm họ là động lực của họ.
Bản-tánh họ cương-trực, họ không
thể không cương-trực. Bản-tánh họ
thanh cao họ không thể không thanh
cao. Nhiều kẻ chịu nạt thân chứ
không chịu bỏ chí.

Hạng người ấy rất gần với hạng
quân-tử. Là vì chính Không-tử căn
cứ ở những tính tình cao-thượng
của hạng cao-đẳng nhơn-vật mà đào
tạo con người.

Những kẻ giàu lòng nhơn-ái, vị
tha, bản tính thành thật, trung hậu,
đều không biết Không-giáo là gì, há
chẳng đáng gọi là quân-tử hay sao?

Cho nên, tôi chắc rằng bao giờ
trong thâm tâm người đời hãy còn
cái tiềm-lực âm-thầm thúc giục họ
cứ muốn làm thế nào cho mình trở
nên hay, nên tốt, trở nên hữu ích
cho đời, bấy giờ tinh thần Không-
giáo vẫn sống.

Và nếu người ta chịu bình tâm
để nhận thấy Không-giáo là một
thứ đạo, cốt để huấn - luyện một
hạng thượng-lưu nhơn-vật có nhơn,
có nghĩa, dám « sát thân dĩ thành
nhơn » nhưng phải mình sẵn để
biết « tùy thời biến dịch », người
ta sẽ không cần công kích chánh
kiến của Không-tử nữa. TRƯỚC-HÃ

Sách mới



◆ NHƯ THIỆN THẦN PHƯƠNG
của ông Nguyễn - văn - Xứng mới
xuất-bản ở Càn-thơ, gồm có 1000
phương thuốc ngoại-khoa kinh-
nghiệm của ông bà ta từ xưa, cốt
để cứu cấp người ta trong khi chờ
thầy đợi thuốc. Trọn bộ 22 cuốn
đóng chung làm một, dày 400
trương, giá 2p.00.

◆ HUẾ ĐẸP VÀ THƠ của ông
Nam - trăn Nguyễn - ngọc - Sỷ, tả
những cảnh xinh đẹp nên thơ của
Đề-kinh, bằng những vần thơ điêu-
luyện mới mẻ. Ai yêu mến Huế,
ai nghe Huế đẹp, đều nên đọc tập
thơ này.

Fong-tê Tân-tiên

Một thứ thuốc rất hay, ngâm với
rượu trị bệnh nhưc mỗi đau
xương, các chứng phong : phong tê,
phong thấp, phong phù, phong
ngũ và bệnh bại xứ. Đau cách
nào, lâu mau đều dùng thấy công
hiệu và dứt tuyệt.

Thuốc sát vi trùng, lọc máu, làm
mạnh lại các sợi giây gân, vận
chuyển mạch lạc và lưu thông máu
huyết đều đủ, làm cho con người
đi đứng vững vàng làm việc sức
vác và hăng hái.

Mỗi hộp ngâm nửa lít rượu giá
0p.80.

BỔ THẬN TINH là tinh chất
Sâm, Nhung và nhiều vị thuốc đại
bổ, uống vào rất bổ khỏe, trị được
bệnh nhưc mỗi, đau lưng, mộng
tĩnh, di tinh v.v.

Mỗi ve 0p.60
Tổng phát hành : Mme PHAM-
THI-HUONG Tân-dịnh thơn-xã
224 Paul Bert -- Tel. 20.210
Tân-dịnh -- Saigon

Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétérinaire
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

et Mme Marie QUYÊN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

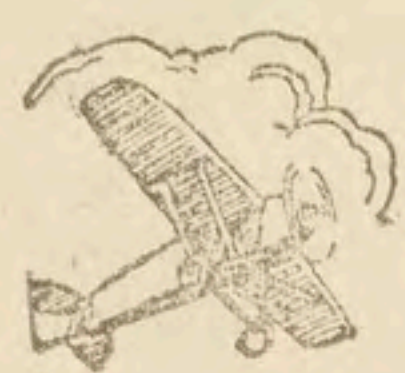
Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh
sân (đau tử cung) đau bụng đại v.v.. do tay Marie QUYÊN
sức. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong
tính các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sáng mai : 8 giờ đến 12 — Chiều : 4 giờ
đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ : 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

Ngày 3 Avril nhân - dân Saigon - Cholon nên biết

CUỘC THAO-DIỄN PHÒNG KHÔNG



Quan Thống-đốc Nam-kỳ đã định tới ngày thứ hai, mùng 3 tháng tư (Lundi 3 Avril) tới đây, sẽ biểu

thao diễn một cuộc phòng-thủ tự-vệ. Vậy xin nhơn dân ở thành-phố Saigon và Cholon cùng các nơi lân cận tự mình tuân theo mấy điều định ra sau này, vì phải thi hành các điều ấy hết sức nghiêm ngặt.

Nhứt là quan Thống-đốc tin cậy mọi người sẽ hết lòng tuân theo nhất nhiệm những lệnh nghiêm cấm về sự thấp đèn. Nếu rũi có ai vô ý phạm điều chỉ mà hay dạng, thì tới kỳ thao - diễn sau, ngài sẽ chẳng do dự mà thi-hành những điều phạt nặng nề như mấy điều phạt thường lệ ở bên Pháp-quốc: ấy là phạt vạ, hoặc phạt tù khi tái phạm. Cuộc thao diễn phòng-thủ tự-vệ sẽ chia làm hai hồi.

HỒI THỨ NHỨT (từ 7 giờ rưỡi tới).

Thấp đèn thường theo lúc có giặc

a) Về việc thấp đèn ngoài đường chỗ công chúng:

Chỉ để mấy cái đèn ở chỗ nhiều đường treo nhau mà thôi (ngã ba, ngã tư, v. v..)

Lời dặn: Mấy người cầm các thứ xe chạy ngoài đường phải cần thận hết cách. Cấm nhứt dùng pha của xe hơi, xe máy dầu và xe máy đạp.

b) Về việc thấp đèn ngoài đường: Tắt đèn ngoài cửa hết thấy mấy cái nhà.

(băng hiệu chiếu sáng, Nhứt là: (đèn thấp có hàng, (đèn quảng cáo.

Trong mỗi nhà hoặc xưởng, đều phải tắt đèn, chỉ để còn vài cái thôi, thấp cho hết sức ít.

Bít mấy cái cửa, cái lỗ nhà ngó ra ngoài với màn khùng vải, giấy kín, đừng không cho có ánh-sáng giọi ra ngoài.

Mặt tiền mấy cái tiệm, mấy cái kho, phải làm cho ánh sáng còn rất ít, và treo màn cho kín không thấu ánh sáng; ống khói nhà máy phải có một cái nón sắt chụp lên cho ánh sáng của lò lửa.

HỒI THỨ HAI: Báo nguy (lối 9 giờ tới)

Vừa nghe báo nguy bằng tiếng ốc xip-lê (thời dài 5 hiệp: lâu gần 2 phút), bằng tiếng chuông nhà thờ đánh liên thỉnh và tiếng chuông treo trên xe của sở Cảnh - sát Địch-phương, thì:

a) Phải tắt tức thì hết thấy đèn ở ngoài đường, nơi công chúng;

b) Trong mấy cái nhà hoặc mấy cái xưởng mà ở trong chẳng cần thấp đèn, phải mau mau tắt hết.

Trong mấy cái xưởng nếu tắt hết đèn thì khó làm việc, phải bít hết cửa và lỗ dạng ở ngoài không thấy một chút ánh sáng nào hết.

CHỖ NÀO CÓ THỂ BỎ BỎNG ĐÈN TRẮNG MÀ THỂ VỎ BỎNG ĐÈN XANH ĐƯƠNG, THÌ PHẢI THAY HẾT.

c) SỰ THÔNG HÀNH: Sự thông hành phải ngưng lại hết trọn lúc báo nguy.

Mấy người đương ở trong nhà thì ở luôn lại đó.

Mấy người ở bên nhà thì chạy về mau mau.

Mấy người nghe báo nguy mà ở xa nhà thì núp theo vách tường hoặc dưới cây và ở yên đó.

Mấy cái xe phải đậu dài theo lề đường và ở đó, phải tắt hết đèn.

Mấy chiếc tàu, xà lúp và các thứ ghe phải tuân theo lệnh của sở Thương-khẩu về việc tắt đèn.

SỰ KIỂM SÁT.—Kể từ 7 giờ rưỡi tới, các sở Cảnh-sát và cuộc chỉ-huy việc thao-diễn sẽ cho người đi tuần nhiều chỗ dạng coi nhơn-dân làm các việc trên đây có công hiệu hay không và kiểm biên tên mấy người vi-pháp dặng lập ra một sổ kỹ-lưỡng để gặp dịp thì dặng trong các báo hỗn-xử.

HẾT CUỘC THÁO - DIỄN VÀ HẾT BÁO NGUY.—Chừng hết cuộc thao-diễn thì sẽ cho hay bằng tiếng ốc xip-lê (thời nhiều tiếng vẫn trong nhiều phút), bằng tiếng chuông nhà thờ đánh hết sức và tiếng chuông treo trên xe hơi của sở Cảnh - sát (đánh liên thỉnh)



VAN VUI

Gởi Nhứt Thủ-tướng

Ngày nay hăm bốn tháng ba tây, Tôi là Cốc-tử ký dưới đây.

Kính gởi thơ này qua Nhứt - quốc, Xin thủ-tướng Nhứt nhớ coi ngay:

«Trong lúc người ta rước xuân sang, Ngài đem binh đến chiếm Hải-nam

Ý chừng ngài muốn thị oai hân? Hâm he Anh Pháp với lân bang?

Nhưng thị với ai tôi chẳng biết Chớ còn với xứ A-na-mít

Thì tôi mách nhỏ cho ngài hay Xin đừng «dòm dỏ» có khi chết!

Vì chung cả xứ Ô-nam tôi Tất cả: hai mươi lăm triệu người

Hầu hết thanh-niên là chiến-sĩ Mỗi người đều biết bắn.. súng hơi!..

Nếu không tin chắc lời tôi nói, Ngài hãy cho người có tài giỏi

Qua đây mà xem thử tình hình Nếu sai thì tôi xin chịu lỗi!

—Kia trong những tiệm e-rô-ô (RO) Người ta tập trận (!) nghe ro... ro...

Đó là tiếng máy phi-cơ động, Để thả khi độc bay mịt mù

—Nọ trong những quán e-rô-a (RA) Những ông mặt đỏ quất ê-à.

Đó là chiến-sĩ về tà thuật Chỉ dạo mấy vòng (!) quân nghịch

Nhưng đó là tôi chỉ nói sơ [xa] Thật ra trong khắp cả cõi bờ

Xứ tôi đã có phòng bị sẵn Ngài đừng găm ghê mà nguy to.

Dầu nay ngài đã chiếm Hải-nam Cũng chưa làm cho dân Ô-nam

Kinh sợ, vì chung dầu bé nhỏ Chúng tôi thề: «chống lũ tham lam».

Ô-NAM-QUỐC
CỐC-TỬ VĂN-CHIÊU

— Sa-giang tỉnh —

Lời văn mùi

Năm xưa, năm xưa Hoàng-tích-Chu Bày ra cái lối văn như ru
Đề cho mấy chị buồn the đọc
Và để nhà nho rãnh gặt gù!

Lối ấy truyền roi xuống Tân-Đà
Được hơi men rượu dần đi xa,
Kinh-thành tâm nặng mùi Trương-Phổ,
Còn ở trong Nam Chương giáo:..Hải!

Hơi độc còn thừa đến Hân-Thu.
Huy-Thông, Thê-Lữ, quí ngày thơ,
Hương tàn, Phi-Yến và Xuân-Điệu,
Lọt đến ngày nay: Lưu-trọng-Lư!

Nó phải dụng đầu với tả chơn,
Với luồng cách mạng nhóm bình-dân,
Với làng khoa-học tra duy-vật
Hay với duy-tâm của hác Cẩn

(Nguyễn-duy.)

Cộng ấy nhờ ai? Tự má hường
Saigon, bà Nhuận, một nhà buôn
Đứng ra mở báo cho văn - sĩ
Có dịp «chơi» nhau, mở lập-trường.

Ở Bắc có phe ông Khải - Hưng,
Cho ra loại sách «Nửa chừng xuân»,
Rồi... Loa, Ich - Hữu và Nam-Ký,
Đem lại cho ta một chút mừng.

Hôm nay báo chí tự do ra
Từ mũi Cà mau chí Bắc-hà,
Cái lối văn rên như buổi trước.
Đã dành bỏ rác chuột không tha.

Từ quyển Tố-Tâm đến Bỉ-vô,
Từ tờ Nông-Cổ đến Tranh - Đấu,
Từ ông nho-dặc đến tây bồi,
Những cái đời đời cũng ngộ ngộ.

Odette D. (L.H.) Long-my

HỎI QUÝ VI NÔNG - GIA HỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ

Mỗi năm quý ngài muốn cho ruộng được tốt, lúa
trúng thì hãy nài cho được phân tro tây hiệu:



“CON CÁ”

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Dùng phân hiệu «**CON CÁ**» là thứ phân rất hợp đất bòn xừ, là
thứ phân tốt nhất giá lại rẻ. Quý ngài mau đến hỏi ngay nhà ông

NGÔ - TÀN - BỬU

Đại-lý của hàng:

« Société Nouvelle des Phosphates du Tonkin »

N° 18, Quai de la Marne — SAIGON

CÁCH-THỨC HỌC-TẬP Y-KHOA BÊN TÂY

Thế nào là: INTERNE? EXTERNE? ASSISTANT? CHEF DE CLINIQUE?

NGUỒI nào đã từng trải cách-thức trong trường y-học Pháp, vừa bước chân đến Đông-dương, nhất là ở Saigon, thấy những phẩm-tước của ít nhiều y-sĩ mình phổ bày trên mấy bằng đồng, tấm ván và trên các báo, thế nào cũng phải ngạc nhiên. Người ngoại-quốc kiến-thức thì khinh-bĩ kẻ hữu-học xứ này, người Việt-nam kiến-thức tất phải then thùa dùm cho đồng-chúng mình.

Vì sự-phô-trưng bao nhiêu chức-tước vô lý nghĩa, không có trong y-giới Pháp; bao nhiêu là kẻ gian dối đã mạo xưng những cái danh-vị vu-vơ, không có bằng-cớ. Các kẻ đó tự biết rõ sự-láo-khuyết của mình, nhưng vẫn quyết phò-trưng giả-dối để lường gạt đồng-bào vô học xứ ta cho dễ cướp giật.

Có cái cử chỉ ô-nhục đó, lại là của một hạng người hữu học — đáng lẽ phải có lương tâm khiết cao thượng — nên chỉ không ai dung thứ được. Y-giới của ta có cái bại-tục như thế đó, làm cho trong trường dư-luận tâm-thường vô gia-cảng có chỗ tha hồ đắc-thể mỉa mai.

Sao y-sĩ công-đoàn (*Syndicat des medecins*) không trừ diệt được cái thói mạo danh đó?

Vì thiếu lực-lượng.

Thành ra những cử chỉ dơ bẩn này đã tràn khắp, làm như nổi lên một phong-trào, chứ nào có phải chỉ là đặc-biệt của vài người!

Văn biết, tôi không chút nào dám tự-đắc rằng mình sửa đổi phong-trào ấy nổi, nhưng vì thấy trong dân-gian ta bề nào cũng còn nhiều người lương-thiện, nên tôi chỉ ước ao bày tỏ sự thật, mặc dầu sự thật mất lòng. Tôi cũng biết trước rằng ít nhiều bạn đồng-nghiệp tôi, đọc bài này rồi, không khỏi oán-bận tôi, sẽ cho tôi là người quá tự cao tự trọng. Nhưng tôi lúc nào cũng rán giữ tánh khiêm-nhượng, vì tôi đã tự biết rõ rằng: kẻ theo tuyệt đối, tài học tôi còn non lắm.

Bất-đắc-dĩ buộc tôi phải bày tỏ sự thật và mặt-sát sự gian, thì lương-tâm tôi mới yên.

Tôi xin kể bắt đầu lịch-trình của một người y-học-sanh từ lúc đỗ tú-tài vô học trường Y-khoa cho đến khi tốt nghiệp ra làm thầy thuốc.

Người nào đậu bằng tú-tài rồi mà muốn học thuốc trước hết phải luyện tập một năm P. C. B. (*Physique-Chimie-Biologie*) ở Khoa-học cao-đẳng (*Faculté des Sciences*). Xong rồi vô Y-khoa cao-đẳng (*Faculté de Médecine*) học 5 năm (bây giờ thì 6 năm).

Mỗi năm đều thi lên lớp; đến năm cuối cùng mình phải lựa chọn một vấn-đề về y-khoa bệnh-chứng để viết ra quyển biên-hạch (*thèse*) thì mới đỗ được chức-bác-sĩ (*docteur*).

Trong mấy năm đó, sáng đến đường (*hopital*) vài giờ cho có mặt (*acte de présence*), nghe thầy diễn giảng và học tập coi mạch chút ít; học sanh ay gọi là *stagiaire*. Chiều đi đến cao-đẳng chép bài.

Đến năm chót, hoặc là đã đỗ bác-sĩ rồi, mình có thể học thêm vài tháng ở các y-viện thứ: *Instit*

tut d'Hygiène, Institut de Médecine coloniale, Institut d'éducation physique,... vân.vân. Học xong vài tháng rồi thì được thêm vài cấp bằng phụ-tác gọi là *Diplôme de l'Institut d'Hygiène, Diplôme de l'Institut de médecine coloniale*...

Ở vài viện cao - đẳng, nhất là ở Paris, trong lúc nghỉ hè, thường có mở *«Cours de perfectionnement»* để dạy các bác-sĩ học chuyên-môn. Học như thế chỉ vài tuần thôi. Nói thật sự thì học lóm chút ít vậy, chứ chẳng thế nào đủ tài lực chuyên-môn hẳn hoi. Muốn vào đó học, chỉ đóng tiền (một vài trăm quan chi đó). học tập vài tuần thì lãnh được bằng cấp *«diplôme de spécialité»*, hoặc được chức *«Assistant étranger»*, không dính dấp gì với *«Assistant»* thật cả. Có khi, đi theo một ông thầy nào đó vài tháng, người *«interne»* nhường cho làm việc chút ít, cũng được chức *«Assistant étranger»* nữa. Vì đó mà có lắm đều mờ ám trong sự xưng hô *Assistant* thường thấy ở xứ ta đây.

Cách học tôi đã bày tỏ trên đây là sự dễ dàng lắm, hề có được bằng tú tài rồi thì muốn chỉ trên đó cũng được; từ đầu chỉ cuối chỉ thi *«examens»*. Xong cuộc về xứ được phép tự xưng là: *Diplômé de l'Institut X...*, *Spécialiste des maladies Y...*, *Assistant du Service Z...*



Bác-sĩ PHAN-HỮU-CHÍ đã quá cố

Trái lại, học nghề làm thuốc muốn cho tương-tận, tinh thông, phải nhọc hơn nhiều lắm: phải thi Concours mới vào ngạch đó. Vì đây chẳng những đủ tài lực đối đáp với ông Giám-khảo mà thôi, (*examen*) mà còn phải tranh tài với bạn đồng học với mình (*concour*): giả-tả thì *examen* có $\frac{10}{20}$ được đỗ, còn thì *concours* $\frac{16}{20}$ mới đỗ nổi.

Concours đầu tiên là *Concours d'externat des Hôpitaux* (chỗ không bao giờ có thứ *externat de l'Hôpital X, internat de l'Hôpital Y*,... vì lẽ, mấy đường-đường này là của tư-cả).

Đương lúc học đệ nhất, hoặc

đệ nhị, hoặc có khi đệ-tam-niên ở cao-đẳng, đi học thêm riêng ở ngoài để thi *Externat*. Vì dụ có 100 người dự thi, giám-khảo chỉ chọn lấy 20, 25 người mà thôi. (Số tương đối này tùy theo chỗ thi, nên cũng tùy nơi giá-trị khác nhau). Đỗ *externat* rồi, vô đường-đường làm *externe*: mỗi buổi sáng đến biên chép lại lịch bệnh-nhơn, học thêm chích, băng bó, tập cho thuốc-mê, vân vân...; người học-sanh đó không ăn ở trong nhà thương nên gọi là *externe* (tại ngoại-sinh-viên). Mỗi tháng lãnh được 100 hay là 200 quan, tùy nơi. Chứng đỗ *externe* rồi, phải học thêm 2, 3 năm mới thi *Concours d'Internat des Hôpitaux*.

Hạch kỳ này cũng 10 phần lấy 2 phần, có khi ít hơn, nhưng khó hơn *Externat* nhiều lắm, vì kẻ dự-thi đều là hạng *externes* cả. Đỗ *interne* rồi (tại nội-sinh-viên) thì có phép vô ăn ở luôn trong đường-đường. Trách-nhậm là: tự chữa bệnh và cai quản mấy người *externes* và *infirmières* dưới tay mình, có bệnh chỉ là hoặc có đều chỉ trở ngại thì hỏi thầy chủ-viện của mình (*Chef de Service*). Lắm khi, cùng với thầy, nghiên-cứu và biên tập trong y-báo.

Làm việc như thế, mình có cơ-hội xem xét được nhiều bệnh-nhơn, kinh-nghiệm được nhiều bệnh-chứng, trách-nhiệm rất quan trọng, và học tập tấn tới bằng sự lịch-duyet kinh-nghiệm mỗi ngày. Mỗi tháng tại-nội-học-sanh lãnh được bảy tám trăm, một ngàn quan.

Làm *interne* 4, 5 năm rồi thì được thi vào ngạch chuyên-môn, thi *«Concours du Clinicat de la Faculté»*. Nếu đỗ được, gọi là *Chef de Clinique*, xin dịch tạm: «viện trưởng đường-đường». Mỗi kỳ thi có 4, 5 người *internes* dự thi mà chỉ lựa lấy 2 người chánh (*chef de Clinique*) và một người phụ (*chef de Clinique adjoint*).

Thật ra, vì kẻ dự thi ít và chính là học trò của mấy ông giáo - sư giám-khảo, nên chỉ bình-nhứt tài năng học lực thế nào ông đã rõ biết rồi, thành ra thường khi ông là lựa chọn và định tâm lấy ai đậu từ trước khi thi.

Trách-nhiệm của *chef de Clinique* là giúp việc giáo-huấn sanh-viên ở đường-đường với phụ-giáo (*agrégé*) và giáo-sư (*professeur*): luyện tập *«stagiaires»* coi mạch, đoán bệnh và cho thuốc. Thường lúc lại chỉ dắt *internes* và *externes* trong viện đó nữa.

Độc - giả thấy rằng *chef de Clinique* chẳng phải như nhiều người đã tưởng lầm: là chủ một đường-đường tư - lập (*Clinique privée*), mà chính là một chức-trách về vãng và hệ trọng ở trong trường cao-đẳng.

Làm *chef de Clinique* được vài năm thì có thể thi *Concours du Médicat*, hoặc là *Concours du Chirurgicat des Hôpitaux* làm *Médecin* hay là *Chirurgien des Hôpitaux* nghĩa là sẽ chủ - trương một y-viện (*chef de Service*).

Đồng thời cũng có thể thi *Agrégation* để làm phụ-giáo ở Cao-đẳng

Chức mới!
Khỏe ngủ!
Hãy uống

Vũ Ngăn

Kim Tinh Don

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần kinh như là: tay rung, trong ruột hổ hớp, sâu cảm, hay giận dữ, mất ngủ, không chứng đau đầu hay rầy rà quá quạ. Ban đêm hay thao thức, toan tính mớ mắng nhưng chuyên đầu đầu. Trị những chứng hay như: ăn ban đêm, giật tay chân trong khi ngủ, mỗi mế trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lụng mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí não đêm nằm xuống thì bất an, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-DON này thật hiệu nghiệm. Ngủ được ngon, mà sáng ngày được tươi vui về. Những người có bệnh nhức đầu đồng uống vài ve rất tuyệt. Nước đầu thường, uống một ve thì hết liền. Bàn cá có thai, mỗi mế đau nhức, uống KIM-TINH-DON hay lắm. Khi nằm chờ trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN
323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Obier P. Penh.

(*professeur agrégé*) hầu ngay sau sẽ được cử làm giáo-sư (*professeur*). Vì thi mấy bậc đó (*Médicat, Chirurgicat, Agrégation*) gay go lắm, nên thường thường mãn hạn 2 năm, hoặc 4 năm, làm *Chef de Clinique* rồi, còn phải thi đi thi lại, chờ đợi 4, 5 năm nữa mới đỗ nổi. Trong lúc đó mình có thể xin ông chủ-viện (*Chef de Service*) cho mình lưu-trú trong y-sở để giúp việc cho ông, thế đó mới thật là *«Assistant»*. Tất nhiên là cựu-viện-trưởng (*ancien chef de Clinique*) mới được vô hạng *«Assistant»*.

Học thi *Concours* cần phải học riêng.

Muốn thi *Externat*, mỗi tuần mười người học-sanh tự nhau lại học chung với một người *Interne*. Học thi *Internat*, mỗi tuần tự nhau hai lần, học với hai người *Anciens internes* hoặc là *Chefs de Clinique* (nội-khoa và ngoại-khoa). Đến lúc sửa soạn thi *Clinicat* thì học với *ancien chef de clinique*, hoặc là với *Médecin* hay là *Chirurgien des Hôpitaux* lớn tuổi hơn mình.

Tục thường sánh kẻ đi thi với ngựa đua.

Thành thử có những biệt hiệu này: học trò gọi là *«poulains»* (ngựa con) thầy dạy gọi là *«cheval d'écurie»* (chủ chuồng). Mỗi người chủ chuồng, đến kỳ đua, đem ngựa của mình nuôi ra tranh với ngựa của chuồng khác.

Về chương-trình học-thức, lúc đi thi *Internat* còn phải học đều đủ các môn. Đỗ *Internat* rồi mới chuyên trị một môn nào đó. Vậy nên bên Pháp, những thầy thuốc chuyên môn phần đông là hạng *«cựu tại-nội»* (*anciens internes*) cả.

Coi thế, người có tài chỉ lo sợ lúc thi *Internat*. Vì đỗ rồi, mình có thể gần gũi giáo-sư, nếu giáo-sư xét thấy tài học của mình thì ông sẽ giúp cho đi tới nữa: thi *Clinicat*, hoặc là *agrégation, médecin, chirurgien*, phần nhiều cần phải nương dựa nơi thầy của mình. Vì đó mà trong nghề học thuốc người ta thường chú-trọng *Internat* hơn hết.

Tôi không nói đến *Préparateurs, Moniteurs*, v.v. sợ rộn trí độc-giả vô ích. Tôi cũng chẳng nói đến các chức-tước của các đường-đường tư lập (*hôpitaux et cliniques privées*).

Đại-khái lịch-trình học thuốc và danh-vị y-khoa bên Pháp như thế đó, giờ thử xét xem người Việt-nam ta đã đỗ đạt được những gì?

Học theo lối examens thì đồng-bào ta đã đỗ đạt được đủ các thứ cấp bằng, nên độc-giả được biết nhiều bác-sĩ *diplômés* và *assistants* tại Saigon.

Coi qua trang 16

Hàng trăm giấy làm chứng cho sự thần hiệu rất chắc chắn của **BIENYL** Thuốc uống

Hiệu nghiệm để chữa tất cả CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIÊU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường tiêu tiện, hư phong lâu chủ, vân vân...

BIENYL

làm khỏi phải dùng thuốc rửa, thuốc tiêm Có thuốc riêng để chữa bệnh kén Ở Nam-kỳ: Pharmacie Normale 119-123, đường Catinat, ở SAIGON và các hiệu bào chế tốt.

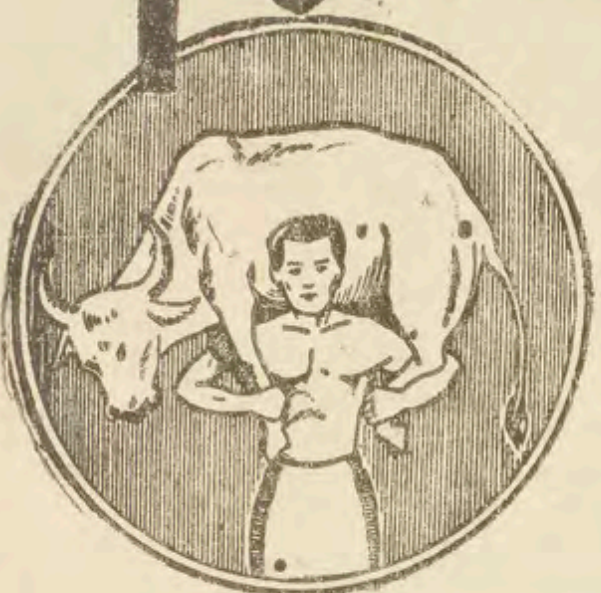
Laboratoire BIENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÀU BÒ
CỦA BẮC
SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao
Docteur en Pharmacie
122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thi) SAIGON

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới dờ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị trọng dụng.

1 LITRE: 2\$00

DUY TRƯ TẠI:
Pharmacie Vương-hữu Lê
144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

Giáo-sư Albert Bachha
CHIROMANCIEN & MAGNÉTISEUR
115, rue Bourdais - Saigon

1) Dùng như-diện (Magnétisme) trị tuyệt mọi chứng bệnh (suyễn, rét, điên, bại, ho, ho lao, nhức đầu, đau bụng, lùn, đau từ cung, ...) rất mau lành, đảm cam đoan.

2) Tiên-đoán quá khứ, hiện tại và hậu lai của đời người một cách quả quyết chắc chắn. Bà con nên đến xem vận-mạng của mình sang năm thế nào, sẽ rõ tài.

NOTA: Xin in 2 bản tay, cho biết tuổi, kèm thêm mandat 1p.00 và một miếng vải của đồ mình dùng dùng, nội trong một tuần lễ có qui-kỳ gởi đến.



CLINIQUE PELLERIN

DOCTEUR **TRẦN-VĂN-ĐỒ**
93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE: 20.912

Trị các chứng bệnh dân ông và đàn bà.
Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và roi kiến RAYON X.
Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.

GIỜ TIẾP KHÁCH
Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ
Chiều 3 giờ 5 giờ



R. P. LEBBE một người tây 100%.

NHẬP TỊCH DÂN TÀU KHÁNG - CHIẾN QUÂN NHỰT TINH - THÔNG HÁN HỌC LÀM BẢO HOA - VÂN

Trong những người đang cầm dao vác súng ở mặt trận Hoa - quân bấy giờ để bảo vệ giang - san, kháng-chiến cường - địch, có một chiến - sĩ có thể gọi là kỳ-phạm, khiến cho ai cũng phải đề ý, kính phục.

Chiến-sĩ ấy là người Âu-châu. Hơn nữa, chiến-sĩ ấy là một ông có giảng đạo Thiên-chúa.

Có Lebbe, người Bỉ, tự đặt tên bằng chữ Tàu là Lôi - minh - Viên. Vậy từ đây trở xuống, cứ gọi theo tên Tàu ấy cho độc-giả dễ nhớ hơn.

Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

Năm nay, cha Lôi-minh-Viên 63 tuổi.

Sau việc khêu khích ở Lạc-cầu, kiều phát ra, Nhứt thừa cơ chiếm cả Bắc-bình Thiên-tân, làm cho

cha Lôi-minh-Viên, văn tướng là người Tàu 100 %, giờ mới biết rõ tác giả là một giáo-sĩ người Bỉ (Belgique).

MAC-HY-ĐỨC
chỉ bị án giam 10 năm

VIÊN quân-trưởng đạo quân 183, trấn thủ ở Huệ-châu, là Mạc-hy-Đức, chức vị to lớn là thế, trách-nhiệm giữa lúc nước nhà bị xâm-lược quan hệ là thế, mà lão chí-mé gái ham vui, hằng ngày bỏ chức đi Hương-cung nhảy đầm hay là về Quảng-châu đánh ma-chuộc.

Vì thế mà cuối năm ngoái, Nhứt bình đồ bộ lên Đại-á-loan để dâng rồi sau 7 ngày thăng tới chiếm-cử Quảng-châu, như chuyện ai nấy đã biết.

Tuy vậy, ban đầu nhà đương-cuộc quân-sự đề em, không vẫn tội gì Mạc-hy-Đức, nhưng về sau dư-luận kêu ca phiền trách quá, Mạc-hy-Đức mới bị bắt giải về giam ở Hàng-dương.

Mới rồi tòa án Quân-sự đã kêu án giam 10 năm.

Vội tội của Mạc, án giam 10 năm là nhẹ lắm đó. Chắc dư-luận Tàu đang hỏi:

— Vậy còn Đư - hân - Mưu bao nhiêu?

TRỜI BẢO NHỰT NÊN BAI BINH ĐỒ CHÁNG?

5 ngàn muôn THUỐC ĐẠN CHÁY TIÊU

Cứ theo tin Tàu thì gần đây phong trào phản chiến của Nhứt càng thêm hồng hốt.

Từ tướng-sĩ ngoài mặt trận cho tới nhơn dân trong nước phần đông chán ngán chiến tranh lắm rồi.

Tức như vừa rồi ở Thiên-tân có một bọn sĩ - quan và binh lính rủ nhau phản đối chiến tranh, tức thời bị đưa về nước, trừ ra mấy người làm đầu thì xử bắn tại chỗ.

Mười mấy bữa trước, một kho thuốc súng ở gần Đại-bản (Osaka) bỗng dưng phát hỏa dữ dội, làm chấn động cả một vùng. Bởi kho thuốc súng này là một trong những kho thuốc súng lớn nhất trong nước.

Bữa đó mấy ngàn binh-sĩ và lính với rồng ra sức chữa lửa mà lửa cứ cháy ngùn ngụt, luôn ba ngày đêm mới tắt. Bao nhiêu cửa nhà, khí cụ, máy móc trong đó đều bị tiêu hủy. Số người bị "quay" cũng nhiều, song nhà đương-cuộc Nhứt giữ kín.

Nghe nói số thiệt hại cả thấy đến 500 triệu chi khổng lồ.

Có người nói là bọn phản-chiến lên đời.

Quả vậy thì lòng trời muốn ra dấu cho Nhứt - bổn nên bài binh xâm lược đi đó chăng?

« đâm chết ít nhiều thắng quỷ bạo ngược kia mới khoái ».

Sau lúc hội-diện với Tướng rồi, Lôi-minh-Viên ra nói với người tại:

— « Mang lệnh của Tướng ấy » viên-trưởng đã sai khiến, tôi đâu

« làm một tên dân Trung-quốc, treo cổ cái trách-nhiệm bảo vệ tổ quốc, không tránh đi đâu được, tôi vì Trung-quốc, vì nhơn đạo chánh-nghĩa của toàn cả thế »

giỏi, muốn chính tay mình được

« đâm chết ít nhiều thắng quỷ bạo ngược kia mới khoái ».

Sau lúc hội-diện với Tướng rồi, Lôi-minh-Viên ra nói với người tại:

— « Mang lệnh của Tướng ấy » viên-trưởng đã sai khiến, tôi đâu

« làm một tên dân Trung-quốc, treo cổ cái trách-nhiệm bảo vệ tổ quốc, không tránh đi đâu được, tôi vì Trung-quốc, vì nhơn đạo chánh-nghĩa của toàn cả thế »

giỏi, muốn chính tay mình được

Á - xam số 1

AI cũng phải nhìn nhận rằng từ lúc Tàu có quốc-nạn đến giờ, đàn bà con gái ra chia



sót nghĩa vụ cứu quốc không phải là ít. Rất dỗi có những đạo binh đàn bà cũng vác súng ra trận như đàn ông vậy.

Song thật - sự những đàn bà ái-quốc đó, hầu hết là phụ-nữ binh-dân và trong nội-địa, chờ các bà lớn, các cô khuê-các thì tìm chỗ yên thân ở những tở - giới như

Thư - ơng - ả - i, Hương - cang, và họ vẫn sanh-hoạt vui vẻ phiên ho

n h r thường, không kể quốc-gia đang bị ngoại xâm nguy biến là gì.

Chính người

Tàu cũng nhận thấy và than phiền chỗ đó.

Giống bà Tống-Mỹ-Linh thấy vậy, phải đau đớn dùm cho chị em mình, cho nên chính bà đứng lập hội Phụ-nữ cứu-quốc khắp nơi, và chính bà xuất thân làm đủ mọi việc để treo gương cho chị em bắt chước. Ngó hình in đây, độc-giả thấy Tống-Mỹ-Linh bận đồ thợ may đang lau chùi một chiếc xe cam-nhông bên Nga mới gởi sang để chờ binh lính bị thương. Còn hai hình nhỏ, bà đang nấu ăn cho lính, và nấu rồi ngồi chung một bàn với chị em binh-dân mà ăn một cách vui vẻ, quên mình là một bà lớn đệ nhất nước Tàu hiện giờ.

Sau 17 tháng xâm Hoa

Nhứt hao tổn bao nhiêu

SẮT và MÁU?

NHỰT bổn xâm lược Trung - hoa, sau 17 tháng (kể tới m

năm 1938), tuy bề ngoài, họ đã chiếm cứ 10 tỉnh, nghĩa là 1 phần 5 quốc-thổ Tàu, nhưng sự thật thì họ chỉ chiếm được ít

nhiều khu vực hai bên đường xe lửa và đường giao thông. Còn thì tỉnh cả thấy có 796 huyện, nhưng trong số ấy có 489 huyện còn thuộc về Tàu cai-trị một phần, vậy thì vốn

ven chỉ có 59 huyện là bị Nhứt-bổn hoàn-toàn chiếm-lãnh. Nghĩa là cứ có hơn 7 phần 100.

Xét ra ở Trung-quốc, tỉnh nào nhỏ thì có sau bảy chục huyện, tỉnh lớn ngoài 100. Giờ lấy khu vực đã bị Nhứt - quân hoàn toàn chiếm lãnh mà tính gộp cả lại, vẫn chưa rộng lớn được bằng 1 tỉnh kia mà.

Ấy vậy mà chiến - tuyến kéo dài đến 340 cây số, Nhứt phải dùng tới số lính hơn 100 muôn. Hiện thời, số binh Nhứt tấn tác ở các mặt trận tới 31 sư - đoàn. Sau 17 tháng đánh nhau, tính ra họ bị tử thương mấy chục muôn người, và mất phi - cơ khí - giới nhiều lắm, thành ra chiến-phái họ đã hao tổn rất nhiều. Rốt lại như thế thì cho

được không đến bù lại chỗ mất.

Vì ở mặt trận nào (trừ ra Quảng

ĐÔNG HAY KHÔNG ĐỪNG

thuốc MẠNH

AI mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc Đại-Quang. Muốn cho dạng ăn mau tiêu, ngũ ngon giấc, làm việc nhiều, không biết mệt nhọc.

Thuốc MẠNH giúp sức mau lẹ, bồi bổ khí huyết cấp kỳ.

Một ve thuốc MẠNH hòa với nửa lít rượu trắng hay là rượu chát trở nên một ve rượu bổ rất quý. Uống mãi ngon ngọt, điệu dàng, thơm tho mà lại kém giá.

Bán 27 Tổng đốc Phươg Cholon. — Têl: 30.055

tại: 231 rue d'Espagne Saigon. — Têl: 21.316

và các nơi đại lý khắp cả ba kỳ

Guitares melodia

104 Lagrandiere



Kiểu Huế-Kỳ!
Giá rẻ!

QUẢ QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thăm căn cứ để mười mấy năm thấy kể.

HUẾ LIỀU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt nọc cấp kỳ.

LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc

LẬU số 03 uống vào trong một giờ thấy nhẹ ngay.

Bôm thuốc BÔM số 18 thấy khỏe ru.

Dùng luôn tuyệt bệnh, cam đoan chắc như lời.

Thuốc cứu cấp Trâu, Bò, Heo Nợ hay độc đặc.

LỤC-SỨC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 đã nổi tiếng.

Thuốc TOI GÀ số 29 trị bệnh gia đình thật hay, hay lắm.

Nhà thuốc **DINH THANH-SONG**
112, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

PS. - Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.

PHU-LƯU

PHAM-VÂN-VIÊN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc kều hiệu Phú-Lưu: đại-lý giầy tân thời Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khôi - Bàn dũ các thứ hàng tạp hóa - Bắc-ký - Valises - Cartables - Thuốc Lão

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lạc-tĩnh

BẢN SĨ BẢN LỄ

Thưa quý ngài,

Vi lòng qui ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bôn tiệm

đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bôn

tiệm rất cảm ơn, nay bôn tiệm xin ba cáo để qui thân chủ

dạng rõ là bôn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở

tại Cần-thơ. Vậy qui ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi

xin thương lượng với người quản-lý của bôn tiệm ở tại

Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hàng chánh, chúng tôi ở

Saigon cùng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 106-111, rue Lagrandiere - SAIGON

đồng) Hoa-quân cũng chống cự gắt gao, khiến cho Nhứt - quân tử thương bộn bâng. Tuy họ giấu kỹ chỗ này, nhưng các nhà quân - sự Tàu tính ra binh Nhứt đã bị tử thương ít lắm cũng trên 70 vạn.

Mới rồi chúng tôi đọc một kỳ báo « Bắc-kinh chánh - văn » (POLITIQUE DU PÉKIN, người Pháp chủ trương ở Bắc - kinh, viết bằng Pháp-văn), thấy biên chép những con số tử thương của Nhứt-binh rõ ràng. Cứ theo báo ấy thì Nhứt bị tử-thương đến 82 vạn 3000 người, mà riêng có mấy trận này là nặng nhứt:

Thượng-hải	83.000
Nam - kinh	81.000
Hàng - châu	2.300
Vô - Hồn	195.000
Hoa - Bắc	100.000

Còn số khí-giới tồn hao cũng không phải là ít. Ta cứ xem qua những số thống-kê đại khái sau đây thì biết.

PHI-CO

Số thống-kê của Trùng-khánh tính ra Nhứt quân tồn thất 2850 máy bay. Trong số đó, bị Hoa-quân bắn ngã hết 648 chiếc (có số khác chép 649), bị hư hỏng nặng nhẹ 2202 chiếc.

Phi - công tử thương hết 786 người, kể cả số Hoa-quân bắt sống trong đó.

TÀU CHIẾN

Hải-quân Nhứt hao mất 580 chiếc tàu lớn nhỏ, vừa tàu chiến tàu thường chở lính và tàu hơi. Ấy là kể gồm cả những tàu bị Hoa-quân đánh chìm hay phá hư. Riêng mấy trận ở Dương-tử-giang, có 19 chiếc tàu Nhứt bị chìm.

SỪNG LỚN

Báo « *Politique du Pékin* » nói Nhứt-quân tồn bại cả thấy 680 cỗ súng đại - bác. Lại theo Trùng-khánh thì Hoa-quân đoạt được 664 cỗ, trong đó có ít nhiều cỗ sửa sang lại vẫn dùng được.

LIÊN-THINH

Cũng báo « *Politique du Pékin* » đã đăng tin rằng Nhứt-quân tồn bại 12.000 khẩu súng liên - thình. Còn tin Trùng-khánh thì nói quân mình đoạt được cả thấy 4168 khẩu.

SỪNG TAY

Về số súng tay, Nhứt-quân tồn thất 200.000 khẩu, riêng phần Hoa-quân đoạt được tới 72.592 khẩu rồi.

LINH TINH

Còn các món chiến - khí khác, báo « *Politique du Pékin* » nói Nhứt quân lại bị tồn thất:

1.200 khẩu súng bách - kích (à tir rapide).

560	xe tăng
220	cam-nhông
13.600.000	viên đạn nhỏ
810.000	viên đạn đại bác.

Ấy là số tồn hao của Nhứt-binh sau 17 tháng chinh chiến bên Tàu. Như vậy không phải là không quan hệ lớn lao. Nhưng nếu Nhứt tồn hao tới những con số ấy thì chắc Tàu phải tổn hao hai ba lần nhiều hơn. Số Hoa-quân bị tử thương tới 1 triệu rưỡi (theo số của nhà quân-sự ngoại-quốc). Nói gì súng đạn tồn hao thì thôi vô kể, ví dụ lúc Nhứt lấy Từ-châu bắt được cả trăm toa xe lửa đầy nhóc súng đạn mà Hoa-quân không kịp đem theo hay phá hủy đi trong lúc hoang mang đào tẩu.

Ông tổ của Hồn-gian là Hô - duy - Dung

NGÀY trước Tôn-dật-Tiên đã nói Trung-quốc không lo mất về tay cường địch, nhưng phải lo mất vì lũ Hồn-gian, thật là câu sấm-ngữ.

Lâu nay Nhứt-binh qua đánh Tàu, sự thắng lợi đã dành nhờ quân họ giỏi, súng họ tài, nhưng cũng phải nhờ có những người Tàu mai-quốc cầu vinh đã đưa đường giúp sức nhiều lắm.

Bọn ấy là Hồn-gian. Nhưng không phải bây giờ có Hoa-Nhứt chiến-tranh mới có bọn Hồn-gian xuất thế đâu.

Kỳ thật, Hồn-gian số 1, chính là Hô-duy-Dung, cách nay 552 năm đã từng bán nước theo Nhứt rồi. Ta cứ mở lịch-sử nhà Minh ra xem thì thấy.

HỒI đó vua Minh Thái - tổ đánh đuổi nhà Nguyên rồi thống-nhứt Trung-quốc, quân Nụy - khấu (tức là Nhứt - bổn) thường qua cướp bóc khuấy nhiễu các miền ở bờ biển.

Lúc bấy giờ Hô-duy-Dung, vì có công lao khai - quốc, được Minh

Thái-tổ tin dùng, cho làm tể-tướng. Bữa nọ đang đêm, nơi ngôi mộ tổ tiên ba đời của Hô-duy-Dung có ngọn lửa bốc lên sáng rực. Bọn nịnh hót kiểm chuyện nói đó là trời ứng điềm cho họ Hô có chon mạng đế-vương. Hô mừng lắm, từ đó âm-mưu đánh đổ vua Minh để đoạt ngôi báu.

Sẵn có sư - thần Nhứt - bổn vào triều-cống, Hô - duy - Dung bèn tư-thông với Nhứt, cậy Nhứt giúp đỡ binh lực để đánh đổ Minh-trào.

Năm sau, Nhứt-bổn sai ông thầy chùa Như-dao làm sư - thần, đem 400 người tùy-tùng giả xưng triều-cống và dâng nạp những thứ đèn cây lớn. Bên trong đèn cây có giấu thuốc súng và gươm dao, toan thừa lúc nhập-triều thì xông lên sát hại Thái - tổ. Nhưng lúc sư Nhứt qua đến nơi thì Hô - duy - Dung đã bị việc khác mà mất chức rồi, thành ra mưu kế nói trên không thi hành, mà Thái-tổ cũng không hay biết gì cả. Mãi sau mới bại lộ, thì Duy-Dung chết rồi, còn kẻ đồng mưu là Lâm-Hiến bị chu-di tam-tộc.

Ta xem chuyện cũ như vậy, chẳng phải Hô-duy-Dung là tổ - sư Hồn-gian ngày nay đó sao?

Coi tiếp ở đây

Lời - minh - Viên

« dám cãi chối từ nan. Để xem, « nếu như bên Âu-châu chưa đến « đối phát sanh chiến tranh, thì tôi « xin phụng mạng ra đi. Bằng không « thì tôi lại trở về với bôn-bộ tướng- « sĩ ở Sơn-tây ra sức đánh giặc như « cũ. »

Lúc ở Hồn - khâu mấy ngày, Lời-minh-Viên có viết một bài chữ Hán đăng trên báo, có đoạn hùng hồn khí khái như vậy:

« Chúng ta đánh ngày nay « không phải là đánh ở cửa miệng « chột lưỡi đầu. Ngoài ra sự đánh « giặc cần phải suy nghĩ tới ngày, « nhứt thiết phải bỏ ráo mọi việc « khác mới được.

« Bất cứ giây phút nào, hai chữ « kháng-chiến phải có luôn luôn ở « trong óc, ở cửa miệng, ở trên tay « chúng ta.

« Trong thời kỳ kháng-dịch cứu « quốc này, phạm ai chống cự giặc « Nhứt, tức là bán bạn, là đồng chí « là anh em ruột thịt của chúng ta.

« Ta đây nguyện đem hết tinh- « thần bác-ái vĩ-dại, để làm cho « thực-hiện chủ-nghĩa đại-dồng của « tiên-hiền Khổng Mạnh ngày trước « và của Tôn tổng-ý gần đây, « cùng là thực-hiện phước âm của « đức chúa Giê - su (Jésus), hầu « khiến Trung-quốc ta trở lại một « phần thắng lợi và trở nên một « nước mới mẻ rõ ràng trong thế- « giới này. »

Kể đó Âu-châu có phong-trào Đức-Tiếp biến động hồi tháng 9 năm ngoái, Lời-minh-Viên không đi Âu-châu, lại trở về Sơn-tây đốc-suất bộ-đội mình tiếp tục kháng-chiến luôn cho tới nay.

Mới rồi có tin rằng Lời-minh-Viên đã sắp đặt cho tờ báo « Ich-thế » của mình lại xuất-bản ở Côn-minh, thủ-đô tỉnh Vân-nam.

Các việc! Hồn non!
Lập nghiệp! Gia tài!
Quá khứ! Hiện tại! Vì lại!
Lời tiên đoán không sai lầm
BỮA: chế theo cách thức ở An-đô.

Giáo-sư

H. H. A. AMIL

164, rue Mac-Mahon - Saigon

Coi tiếp ở đây

Mày tin nên biết

Nay Nhứt lại yêu cầu Hội-dồng Thanh-phò - giới nhiều khoản, trong đó có hai khoản này:

1 - Chúng tôi có quyền vào xét mỗi nhà người Tàu ở trong tô-giới

2 - Các ông không được cho họ treo cờ Quốc-dân-dăng nữa.

Tô-giới trả lời ra sao chưa rõ. Nếu lớp này Âu-châu có chiến tranh thì chắc Nhứt sẽ thừa cơ đoạt lấy tô-giới công - cộng chứ không tha đâu.

Hơn nửa tháng nay. Không-quân Nhứt bay đi thả bom từ tung ở Quảng-tây, ở Hồ-bắc, Hà-nam ở Thiểm-tây, đầu đầu cũng bị tàn phá thê thảm và chết hại binh dân vô số.

Nhứt là thành Nghi-xương ở Hồ bắc, mấy trăm trù bom hạng nặng của họ phá hư đốt cháy nhà cửa gần hết cả thành. Người ta nói quang cảnh đổ nát tiêu điều y như Quảng-châu năm ngoái. Dân chết nằm ngổn ngang.

Quân Tàu phải bỏ Nghi - xương mà chạy, rồi Nhứt vào chiếm cứ.

Người Nhứt vẫn nói mãi rằng họ không khai chiến gì với quốc-dân Tàu, và cốt mua chuộc tâm lòng người Tàu, thế mà họ cứ nhè đầu binh-dân mà liệng bom, làm người ta chết oan mạng như rơm như rác vậy thì càng thêm kết thù cấu oán với dân-tâm Tàu chứ ai mà chịu phục bao giờ.

Sau Mỹ, giờ tới Anh cũng cho Tàu vay một số tiền lớn để Tàu có thể tiếp kháng chiến với Nhứt.

Lẽ tự nhiên Nhứt căm tức lắm, Lục-tướng Bân-viên đã công nhiên nói giữa Nghị-viện rằng Anh là kẻ thù của Nhứt.

Đối với cuộc Hoa Nhứt bấy lâu, Anh Mỹ không dám ra mặt can thiệp để trị Nhứt cứu Tàu, mà chỉ nhơn nghĩa đầu môi, phản-kháng cửa miệng, rồi ở sau lưng thúc giục và cho vay tiền để thù lợi.

Vì số tiền vay đó Tàu phải mua khí-giới của họ. Được dịp này họ bán tổng những khí - giới tích trữ lâu ngày đi, để chế tạo ra khí-giới mới thì cạnh tranh với Đức mới nổi.

N° 2

TAM-TINH-HAI CÂU BỔ - THẬN - HOÀN

MUỐN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-lạng là: Tâm, Can, Thận, và Tam-bảo là: Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. - Băn khoăn chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. - Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí rỉ ra, khi thức dậy mới biết trong mình bắn trào, tay chơn như mỏi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. - Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rịn mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhân ba chứng tôi kể trên có 3 điều:

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi có nhỏ mà quá u sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tủy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thả dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đàn thất ngang, nước tiểu vàng, từ chi hải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, bình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, lửa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi nộ và rang tức trong ngực, mà sanh ra Lo, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là Tam-Tinh-Hai-câu-bổ-thận-hoàn, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin gải rõ dưới đây:

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quyện, tiến tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất nganglưng, tay chơn như mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ụ tai, mắt không tỏ, tối tăm mây mắt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

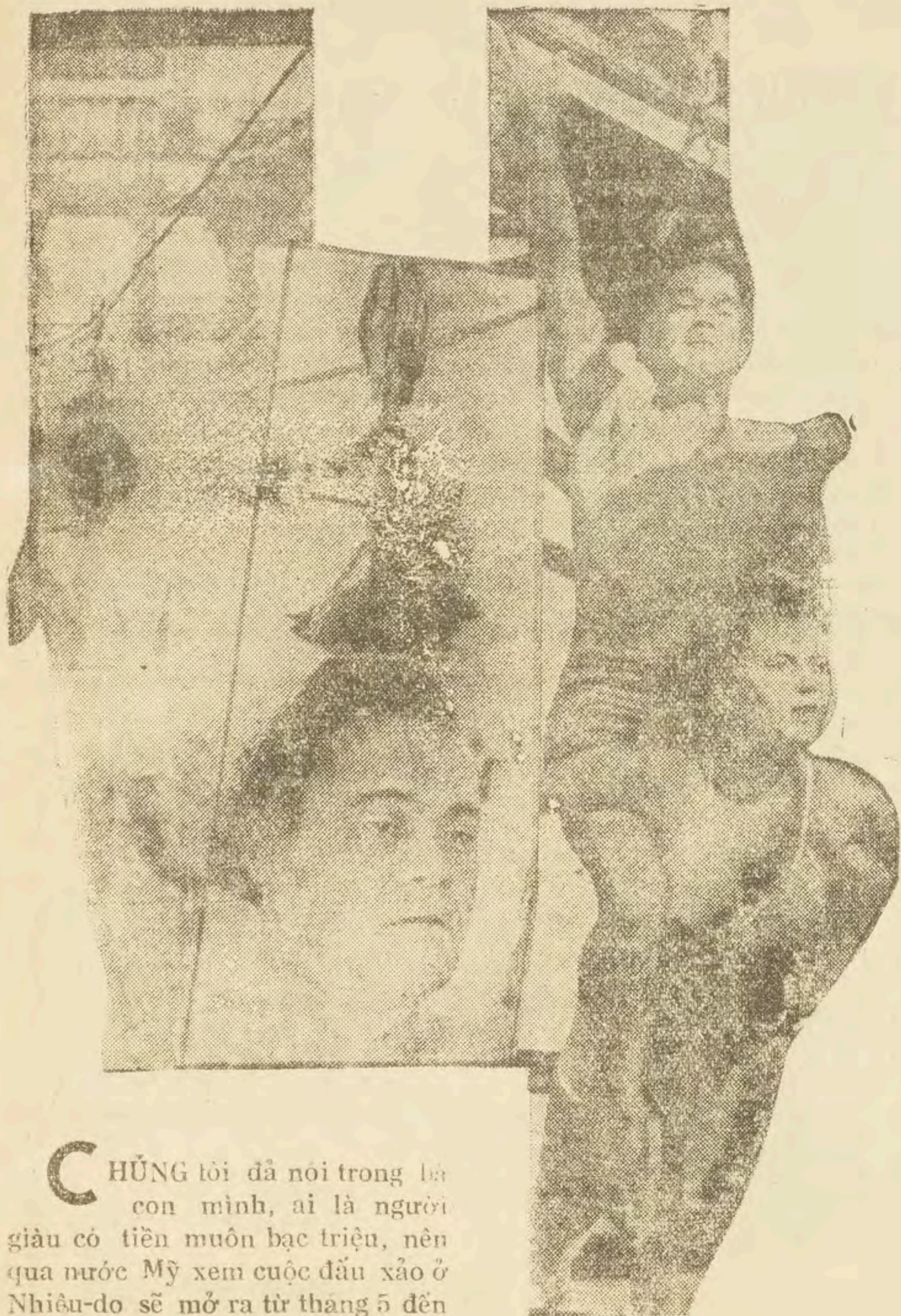
Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. - Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào cũng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VỎ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi: 86, rue du Coton - Haiphong: 75, Paul Doumer - Hadong: 27, Bd de la République - Saigon: 229, rue d'Espagne

CHUYÊN LA CỘT TÓC TREO MÌNH TÒN TEN DƯỚI PHI CƠ ĐANG BAY



CHƯNG tôi đã nói trong lá con mình, ai là người giàu có tiền muôn bạc triệu, nên qua nước Mỹ xem cuộc đấu xảo ở Nhiêu-do sẽ mở ra từ tháng 5 đến tháng 10 năm nay. Vì có nhiều sự lạ không thấy đâu có.

Trước hết, như trong số đặc-biệt « Thế-giới 1939 » đã có bài tường thuật, các ngài được coi người ta gọi một bức thư cho con cháu ở trên địa cầu 5000 năm sau. Một sự lạ khác, các ngài sẽ được mục-kích : một chàng thanh-niên cột tóc treo mình tồn ten dưới chiếc máy bay đang bay. Việc chỉ tỏ ra người ta ở đời, nếu biết muốn thế nào, đều có thể luyện tập được thế ấy, không có gì là khó.

Sự lạ nói đây, chỉ là kết-quả của một công phu chịu khó luyện tập mà ra.

Chàng thanh-niên Eddie người ở Nhiêu-do, năm nay 28 tuổi, trải nhiều công lao rèn tập cho da đầu và sợi tóc cứng như sắt đá. Đến một đùm tóc trên đầu, có thể đeo nổi cả sức mạnh của toàn thân Eddie đã tự cột tóc treo mình cũng

đủ nặng lắm rồi, nếu như tóc thường, chắc phải đứt bung cả da đầu và làm cho ta rớt xuống mềm xương ; thế mà đầu này Eddie còn dùng hai chum đeo thêm người vợ nữa. Cả hai vợ chồng cân nặng 150 ki-lô, vậy cho biết sợi tóc của ta có sức mạnh đến thế nào.

Tới tháng 5 này, giữa ngày khai mạc Đấu-xảo Nhiêu-do, Eddie sẽ cột tóc treo mình tồn ten dưới phi-cơ bay từ Albani tới trường Đấu-xảo. Khỏi nói thì ai cũng biết sự mạo-hiêm này thật là hết sức, chỉ sợ sẩy chút xiu, chắc không còn đời.

Viết máy hiện L'abeille
KIỀU TỐI TÂN — NGÔI VÀNG 18 CARATS
đựng trong hộp rất mỹ-thuật giá rất rẻ 3 \$ 50
có cả comple - gouttes
Bản số do nơi nhà sách
HỒ- PHƯƠNG- QUE
31, Aviateur Garros -- SAIGON
11, Tổng-dốc-Phương -- CHOLON.

La saison des examens approche !!!
Leçons de français et de mathématiques par professeurs expérimentés — Préparation aux divers examens et concours.
Leçons de conversation française (avec prononciation PARFAITE)
M. FÉLIX Xuansa
n° 37 rue Heurteaux
(Khanhhoi-Saigon)



Các bà các cô rũi bị bệnh đau máu, hư huyết, huyết bạch, ốm o, nên uống thuốc hoàn : **NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN**
có bán khắp các tiệm thuốc bắc và các tiệm tạp-hóa.
Tổng phát hành : VINH-AN-HOÀ, 287 Marins -- Cholon

ĐÁM TANG LỚN NHẤT THẾ-GIỚI Ô HỒ! THẲNG CON HỌ!

VỪA rồi, thế-giới có một đám tang lớn : Tiệp-khắc đưa con đẻ và cùng yếu của ông bà Anh-quốc và Pháp-quốc đã lần đường ra bạo-tử một cách không ngờ. Hơn nữa, chết vì bệnh dịch vi-trùng Hich-lê, một « thứ độc-trùng mới sản-sanh ở Trung-bộ Âu-châu từ 1933 đến nay.

« Tang-gia gọi tờ cáo phó và lời cảm ơn cây đăng lên báo, chúng tôi vì phép lịch-sự, sẵn lòng công-bố « dưới đây không tính tiền bạc như các quảng-cáo khác.

Tờ cáo phó

Chúng tôi đứng tên trong tờ ai-phó này :

ĐẠI-PHÁP QUỐC dân - chủ cộng-hòa, cha nó, ở Paris,
ĐẠI-ANH-QUỐC quân - chủ lập-hiến, má nó, ở Londres,
QUỐC-LIÊN-HỘI, bà ngoại nó, ở bên hồ Lemán, kinh thành Genève,
ĐẠI-NGA SÔ-VIẾT, cha nuôi nó, ở Moscou,
ĐẠI BA-LAN dân-chủ quốc, anh hai nó, ở Varsovie.
ĐẠI RU-MA-NI quân-chủ quốc anh ba nó, ở Bucarest,
ĐẠI MỸ cộng-hòa quốc, giáo-sư dân chủ nó, ở Washington
BÉ-ES, HODZA, SIROVY, BÉRANDA cô-ai-tử nó, lưu lạc tứ phương,

cùng lấy làm đau lòng xót ruột, then mặt hồ người, báo tin buồn cho thiên hạ thế-gian hay rằng :

Xin các ngài cầu nguyện cho anh linh của vong-nhơn của chúng tôi được siêu-độ.

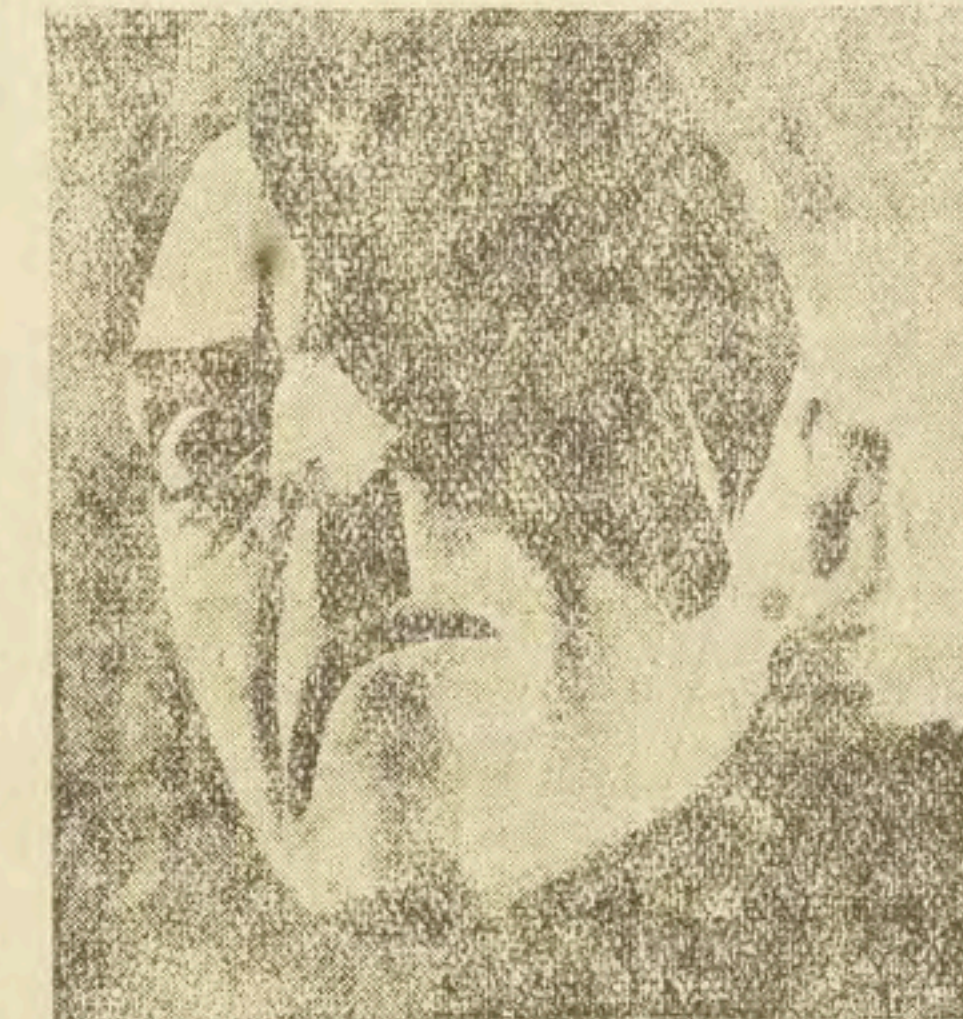
Nay kính phó

Tờ khai tử

Kính trình quan Chánh-lực bộ coi bộ Đời của Vạn-quốc, CHÚNG tôi ký tên dưới đây, xin trình ngài hay rằng : đưa con yêu dấu của chúng tôi, tên là Tiệp-khắc, khai sanh ở đền Versailles ngày 11 Novembre 1918, đã bất hạnh qua đời hồi 9 giờ sáng ngày 15 Mars 1939.

Vậy xin ngài làm ơn bôi tên của cháu ở trong Bộ-đời Vạn-quốc kể từ ngày ấy. Cha mẹ đứng khai

ANH-QUỐC PHÁP-QUỐC



Vi-trùng **HITLER**

Lời cảm ơn

Kính thưa quý ông và quý bà,

NHƠN dịp chẳng may, bị trời hành phạt, bắt đưa con cưng của chúng tôi là thằng Tiệp-khắc mãn phần hôm 15 Mars rồi, mang ơn quý ông quý bà chia buồn và hồi thăm, chúng tôi hết sức cảm động.

Mỗi ngày nào chúng tôi khai sanh cho cháu ở đền Versailles, vẫn đinh ninh mong ước cháu nó được mạnh khỏe sống đời, để đền đáp công ơn cứu-độc, làm rạng rỡ tông-môn, không ngờ 20 năm mấy tháng mà cháu nó đã mãn một đời, thật là đau đớn.

Sự bất-hạnh nhất cho nhà chúng tôi, là từ năm 1933, đại-lực Âu-châu sanh ra con độc-trùng Hich-lê, càng ngày càng to, càng ngày càng dữ, từ nhà chánh-trị, nhà quân-sự cho đến nhà khoa-học, đều phải của tay 'trơ mắt ngồi nhìn không ai dám động đến nó.

Nó đặc-thể, xâm phạm tới thân thể đứa con chúng tôi, hồi tháng chín năm ngoài chúng tôi đành để cho cháu của hết một tay một chun ở chạng Suy-đét, tuy thân thể cháu què quặt, miễn cứu lại được sanh mạng thì thôi.

Hồi đó nhiều bà con quen biết hết sức phiến trách chúng tôi sao có nhân-tâm bất cố. Nghĩ lại, có ai thương con cho bằng cha mẹ, nhưng bị con độc-trùng Hich-lê dữ quá, thành ra chúng tôi không dám rờ tới và chịu để con mình què vậy, chớ biết sao giờ ?

Thiệt vậy, đến trung-tuần tháng 3 năm nay, cũng giống độc-trùng ấy tái-phát, chỉ trong có vài bữa thì con chúng tôi lần đường ra bạo tử, không kịp hấp hối trời trăng gì cả. Tôi nghiệp tâm thân của cháu mấy lâu sống hủu quạnh, bây giờ chết cô đơn. Đến đời chúng tôi là cha mẹ nó mà cũng không ngờ không hay, vì ở xa cách mỗi người một nơi. Dầu có hay cũng không dám tới gần chống chọi với con độc-trùng Hich-lê. Cả bà ngoại Quốc-liên cháu hồi nào hát bài non-đạo, tụng kinh hòa-linh, nay cháu bà chết yểu như thế, bà cũng không dám ngó ngang hờ hê một tiếng.

Còn mấy thằng con của nó là Benès, Hodza, thì mấy lúc sau này thương cha què quặt, chán đời đảo điên, đã bỏ nhà đi lưu lạc mỗi đứa một nơi, bỏ thì cha trẻ của chúng cho con độc-trùng Hich-lê ăn thịt. Nhưng chúng vẫn có chỗ dung thân được, là vì chúng tôi là bậc cha mẹ đầy có dư lực lượng của tiền, có trách nhiệm và danh dự phải bao bọc che chở con mình, còn phải xanh mặt đứng xa, khoanh tay mà ngó thay !

Thôi thôi !! Mắt còn là số, sống chết có phần, sức mạnh phải ghe, ai trách cam chịu. Quý ông quý bà có lòng tốt chia buồn, chúng tôi mang ơn, dù có phiền hà chúng tôi nhất sợ đến đời con, thì bây giờ sự đã dĩ-nhiên, không biết làm sao được nữa. Nay kính tạ.

Cha mẹ của thằng Tiệp-khắc bạc phần

ANH-QUỐC PHÁP-QUỐC

Sự ích lợi tờ học-báo **Pour la Jeunesse Scolaire** của nhà in **MAI-LINH** Hanoi xuất bản

Pour la Jeunesse Scolaire

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học-sanh lớp nhứt và nhì các trường Pháp-Việt ở Đông-dương.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

giúp các bạn luyện pháp-văn và toán-pháp một cách rất mau chóng, vì các bài đều do những nhà sư-phạm sành nghề soạn. Các bạn bỏ ra 2p.50 mua năm, hoặc mỗi tuần bỏ ra 5 xu mua lẻ.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

đến cuối năm đóng lại thành một bộ sách, qui giá, dày ngót 2.000 bài, đủ các loại rất cần cho học-sanh về bậc tiểu-học.

Pour la Jeunesse Scolaire

về niên-học 1937-38 đã đóng thành bộ, gáy da chữ vàng dày ngót 2.000 trang có 1945 bài. Bán giá đặc-biệt 3p. ở xa thêm 0p.50 tiền cước gởi. Thư và mandat mua báo đề và gởi cho Imprimerie **MAI-LINH** Hanoi. (Giá báo : 1 năm 2p.50 — 6 tháng 1p.30). Ở Saigon hồi tiệm **MAI-LINH** 120, G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đảo)

nàng thơ...



Buồn khi xuân đến

Xuân về, nắng mới đang to,
 Ánh hồng giăng lưới trên bờ cỏ non.

Cổ như chờ gió chiều hôm,
 Lã-lơi rủ tóc bên cồn liễu xanh,
 Em ra, em vén bức màn,
 Một trời Hương - Phấn xây quanh mái lầu.

Thuyền ai buồm cánh buồn nâu,
 Đang say tỉnh giấc bên cầu Sa-giang
 Sa-thành trong bóng xuân sang.
 Như mẹ hưởng phút muộn màng

êm-tươi!
 Riêng em nhìn cảnh mẹ tôi
 Cửa hoa trăm sắc, cửa trời trăm hương

Là em rõ lệ sầu thương,
 Vì chung xuân đến, em vương-vấn buồn.

Em buồn vì chốn tình trường,
 Càng lần lóc, đoạn trường càng thêm.

Anh ơi! những buổi chiều êm,
 Của ngày xuân trước bên rèm còn dàu?

HAI LẦN MAI RỤNG

Anh đi từ độ mới sang xuân,
 Nay bóng xuân sang đã mấy lần.
 Mai nở hai lần, hai bận rụng,
 Hai lần em khóc nhớ tình-quân!

Liên-Ngân

QUỐC-TRẦN NGƯỜI BẠN LÒNG

CỦA TÔI

Cái tuổi tình yêu, tuổi trẻ trung,
 Bạn ơi! đừng động quạ tìm rung.
 Thân trai âu hân đèn on nước,
 Phận gái đành cam ven chữ tung.
 Son phấn lọt, phai vì huyết lệ,
 Non sông còn, mất bởi anh hùng!
 Trách ai phản rã tình duyên trẻ,
 Mà để cho nhau chịu nỗi-nùng!

Melle Nhu-Mai (Cánh)

GÁI CHƯA CHỒNG

(Vận không chồng trong bóng hồng)

Đêm ngày vô-vô chốn phòng không
 Hiu quạnh thay cho gái chưa chồng
 Hào-khiet đòi phen nung nấu tưởng
 Anh-hùng luống những vờ vờ trông
 Ước-ao ai đó còn oan - trái
 Mong mỗi đèn kia lúc kết bông
 May được bóng tông che lấy cái,
 Yêu từ kẻ tóc đến chân lông.

RẠNG ĐÔNG

Tiếng trống tan canh đã điểm thung
 Ánh hồng rạng chói khắp miền đông
 Ó-ó khắp xóm, gà vườn cánh
 Chi-chít trên ngành chim rĩa lông
 Búa thước tiêu-phu mau đến núi
 Câu chài ngư-phủ gấp ra sông
 Muốn năm cái cánh bình-minh ấy
 Cho hạng siêng năng sáng khoái
 lòng.

Thanh-Am, Huỳnh-Kim-Thanh

NHÂN BẠN THIÊN-TƯ

Ngắm cảnh thanh lòng nhớ cố-giao
 Thiên-Tư anh hỏi ẩn nơi nào?
 Đàn vẳng tiếng vì đâu thế?

Mạch cảm khô nguồn bởi tại sao?
 Chẳng lẽ hồng nhan chìm tuần-kiệt?
 Hay vì cương tỏa buộc thi-hào?
 Nếu như chưa hẳn về tiền cảnh,
 Ứng tiếng cho đây biết với nào...!

Melle Thanh-Tâm

GỎI BẠN HỌC THUỐC

Từ anh thụ nghiệp thánh Hiền Kỳ,
 Học mấy năm rồi được những chi?
 Có phải đã rành phương thánh dược
 Mà người đời tặng chức lương-y?
 Tháng ngày mãi bận vì thân chủ,
 Hôm sớm quên dành bạn cố tri.
 Cái tiếng « lang băm » anh khá tránh
 Chớ đeo danh ấy chẳng hay gì.

Nhân-Vân

PHỦ NHI BẤT TỰ CƯỜNG

Giàu có mà không biết tự cường,
 Sấm nhiều đồ đặc dễ phò trương,
 Đây ngán tử chất tinh vàng bạc.
 Sáng ngót tay đeo những ngọc xoàn
 Giường mây nằm êm lưng chó thiến
 Đồ chiến ăn nhọc bụng trâu chường
 Chẳng lo học hỏi trang quyền lợi.
 Bài, bạc, ghiền, say, dĩ xạc thường

L. H. Thương

TỰ THUẬT

Tôi rất mừng tôi tuổi đã già
 Thoát vòng nô lệ sướng thân ta.
 Thuốc thang đã chẳng vương tiền
 Ruộng đất không ngờ khỏi nợ chà
 Cái cuộc công danh dìm chân ngàn
 Con đường danh lợi rất phui pha
 Hỏi ai, ai biết cho mình chăng?
 Ai biết thì ta tỏ ruột rà.

VỢ LỚN GỎI CHO CHỒNG

Mang tiếng bao năm cuộc vợ chồng
 Vợ chồng như vậy chẳng bằng không
 Chiều chăn duyên mới chàng em ấm
 Sương tuyết quê xưa thiệp lạnh lòng
 Lời nói Tống-Hoảng đầu chã nghĩ
 Lưỡi gươm Ngô-Khôi vậy thả xong
 Để chỉ con vợ ngày chịu chết
 Mà chẳng ra gì với núi sông.

L. h. Thuở

U - TÌNH

(Một tôi thơ văn-ngôn)

Tôi đã đi ngang qua trước mắt
 Biết bao nhiêu cô thiếu-nữ mi-mieu
 Các cô đối với tôi tình-tứ quá,
 Mà tôi vì nhút nhát không dám yêu
 Còn nhớ... một hôm kia tôi vui vẻ,
 Dự tiệc mừng cô bạn gái lấy chồng
 Khi về nhà, tôi ngâm-ngủi, bực tức
 Giận cho mình rồi lại tủi cho lòng.
 Trước cô ấy yêu tôi, tôi biết rõ...
 Nhưng rụt-rè, e-ngại, tôi làm thỉnh
 Đến bây giờ mới tỉnh kia đã mất,
 Tôi chỉ còn một nước: khóc đưa
 linh!

Ngày nay tuổi hai mươi không còn
 nữa...
 Thán lại đây sóng gió, lấm gấm-truân.

Lòng xuân cũng đã già theo với
 tuổi,
 Thôi đành cam ôm hận, tiếc đời
 xuân l..

Ngô-ngọc-Lâu

Một cuộc họa thơ

Đây là một câu chuyện mùa thu năm ngoái... Tôi cảm cảnh tha hương có làm một bài thơ. Bài ấy viết ra, có người nghe được, họa lại một bài. Tôi lại đưa một bài nữa để cảm ơn. Rồi chúng tôi đưa, họa có đến mấy bài như sau:

LÊ-VIÊN

ĐÊM THU QUÁN KHÁCH

Văn phòng một sách một đèn chong,
 Vở vở đêm thu cảnh nào lòng.
 Nấn nỉ để sầu cung rì rì,
 Dội rền chuông gõ tiếng bong bong,
 Lăn đưa gió xịch mảnh bay lá,
 Mãi cứ mưa tuôn nước nhơn giòng.
 Ngần ngại cảnh thu đêm quán khách,

Văn phòng một sách một đèn chong.

ĐỌC NGƯỢC:

Chong đèn một sách một phòng
 văn,
 Khách quán đêm thu cảnh ngại
 ngần.
 Giòng nhơn nước tuôn mưa cứ
 mãi,
 Lá bay mảnh xịch gió đưa lăn,
 Bong bong tiếng gõ chuông rền dội,
 Rì rì sầu cung để nần.
 Lòng nào cảnh thu thêm vô vô,

Chong đèn một sách một phòng
 văn.

Lê-Viên

HỌA MỘT THỀ:

Canh dài khôn cạn đĩa dầu chong.
 Thấy cảnh trời thu nào ấm lòng,
 Sương nhạt vắng nghe bày nhạn
 gọi,
 Canh chầy phẳng lặng tiếng chuông
 bong,
 Sân ngõ nhìn bóng nhành thưa lá,
 Làng từ xa trông lệ nhỏ giòng.
 Chờ sáng dạo chơi miền xích xích,
 Canh dài khôn cạn đĩa dầu chong.

Tố-tài Nguyễn-Lang

Quý ngài đa thầy chạc chan

Sâm-Nhung Bô- Thận-Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p. 60
 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tinh,
 mộng-tinh huột-tinh, dài đêm,
 tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào-Tiên chỉ khải lệ

Công hiệu linh nghiệm thể nào
 Thì thứ thuốc
 hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống
 nhiều ngày trị ho-lao trong ba
 thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn,
 mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-tân
 công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG
 130, rue de Paris - Cholon
 Téléphone N° 30.383

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRU' C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
 7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sự đn hiệu đồng hồ.
 Chuyên môn sửa compteur
 xe hơi, máy chụp hình và
 máy đánh chữ v.v.

Cam đoan trị tuyệt nọc bệnh phong tình
 chỉ có nhà thuốc chuyên môn Lậu-giang

Phong tình dục cực

n° 4 rue Martin des Pallières Dakao
 và n° 191.193 rue Frères Louis Saigon

Bệnh liệt-dương với Mạnh-hổ-hoàn

Dùng cơ-quan sanh-dục của loài vật (hormone) chế luyện với
 sâm nhung thiết tốt nên uống vào thuốc dần ngay xuống cơ-quan
 sanh-dục của người làm cho cơ-quan đó mạnh lên, trẻ lại, không
 khác gì phương pháp tiếp hạch của Bác-sĩ Voronoff. Sức thuốc
 rất mạnh lại nhờ sự bảo chế tinh vi cho nên Mạnh-hổ-Hoàn cam
 đoan trị tuyệt bệnh liệt-dương bất kỳ vì một nguyên nhân gì, giúp
 sức cho sự giao-hợp lâu, bền, được theo ý muốn. Mỗi hộp 1p.80.

Ở xa mua hai hộp trở lên nhà thuốc sẽ chịu cả cước phí.
 Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về thương
 lượng nơi: M. LÊ-NGOC-HUÊ n° 4 rue Martin des Pallières Da-
 kao hay nơi Tổng đại-lý Dépôt KIM-TIẾN n° 191-193 rue Frère
 Louis Saigon.

Thảo tìm lại những ngày



Trị ngay bệnh DI-TÍNH

Thường nói rằng bệnh phong-tình tàn phá rất ghê gớm,
 bạn có ngờ đâu bệnh Di-tính tàn phá nào lại kém gì.

Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với
 đàn bà, tỉnh vừa ra thì giật mình thức giấc. Như thế gọi là
 Mộng-tinh. Trường hợp này không lấy gì làm nặng, đau
 lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm mỏi, nhất là
 xương sống và hai chũ vai. Bạn cho là thường và chưa chịu
 uống thuốc.

Một tháng qua, bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà
 sáng dậy tỉnh ra lúc nào không hay. Người bạn bạc nhược
 hơn lên, mất máu. Hai mi mắt có quầng đen. Đau lưng nhức
 mỏi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh,
 vừa chợp mắt là giật mình thức giấc. Ăn uống rất thất
 thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất uể oải chần chờ. Không còn thấy lòng hăng
 hái và chí phấn đấu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở
 thời kỳ Di-tính.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tinh. Tinh ra lúc
 nào cũng được. Thường ra sau khi tiểu tiện. Tinh loãng gần
 như nước tiểu. Người bệnh Huột-tinh tuyệt-tự, rất giảm thọ
 và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người có bệnh Mộng-tinh, Di-tính, Huột-tinh theo 3
 thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc Cổ-Tinh Ich-thọ-hoàn
 của hiệu PHỤC-HUNG Y-QUAN Cholon bảo chế thì chắc chắn
 sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5,
 7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại.
 Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thư thái hơn lên, ngay 1 giờ
 sau khi dùng hoàn Cổ-Tinh Ich-thọ đầu. Trong 2 ngày sau là
 thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mỏi, ngủ yên, không
 còn giật mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1
 hộp thì người thấy khoẻ nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại. Ăn
 uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

Nên đề ý.— Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di-tính, nhưng
 chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-biệt
 của thuốc Cổ-Tinh Ich-Thọ hiệu PHỤC-HUNG là ở chỗ bệnh
 không bao giờ tái trở lại.

TRƯ BAN TẠI

Nhà thuốc VÔ-DINH-DÂN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
 4, rue Ohier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

(Gởi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).

Nhà tiên tri Hanoi

ông Khanh-Son 36 Jambert Hanoi-Tonkin

Khoi coi chi tay, can coi ten tuoi, tuong chur ma thoi

Năm cũ sắp qua, bước sang năm mới!

Biết ngày xấu có qua, ngày vui có tới cùng ta chăng ???

Đời ta ra sao? Ái-tình thế nào, công danh và con cái, mồ mã và đất cát.

Mọi sự ấy nên hỏi ngay ông thầy Khanh-Son ngoài Hanoi là một ông thầy đã từng coi cho vua cho chúa, cho các quan lớn, cho đủ hạng người.



Professeur KHANH SON

Cách xem bói này

Nếu biết chữ thì ký tên, biên họ và tên tuổi, không cần ngày sanh. Nếu chẳng biết chữ thì nhờ ai biên tên họ rõ ràng và nhớ cho đúng tuổi mới được. Gởi 1p.00 làm tiền nhuận bút, và nếu 10 người coi liền thì có 8p.00. Nếu trả tiền bằng cổ thì cũng được, nhưng phải gởi thơ đảm bảo cho khỏi mất.

Tài bút, — Hữu xạ tự thiên hương, bây giờ nhiều thầy, nhưng tôi chẳng cần nói quảng cáo khéo để tùy bà con chọn lựa thầy nào rúy ý.

tuyệt vọng

Trương thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 77)

Anh muốn trở vô, nhưng ngoài đầu lại anh thấy con người nhích ngòm vẫn còn đứng trước cửa lom lom ngó theo anh. Lòng tức tối gây lửa đốt lòng, Mãng không thể nhìn được bên phẳng bước trở vô. Tên gác cửa cộc-cần hỏi:

— Thầy còn trở vô làm gì nữa?

— Tôi muốn biết tại sao có tiếng rên siết như thế!

— Tôi đã nói không ích lợi gì đến thầy!

Không thêm nói dang ca, Mãng xong-xóc bước vô. Anh gác cửa cũng không thêm cái lẽ, nắm ngay cái rờ-que áo của Mãng đẩy anh trở ra. Rồi sự chèo-kéo đôi ra bằng quả dấm củ thoi, rồi cuộc anh gác cửa phải chịu nhường đường ôm bụng nằm rên như sấm. Một người đàn bà nằm úp mặt trên giường, chiếc áo rách tả tơi, tóc tai rối nhui, miệng vừa than vừa khóc, nghe tiếng động phía ngoài, không hiểu là chuyện gì cô ngẩng đầu ra xem thì lúc ấy, Mãng quần áo xộc-xếch bước vô cặp mắt lão liên. Thấy người lạ, người đàn bà ấy không tỏ dấu sợ mà cô lại tỉnh táo gọn ghẽ, ngồi dậy lau nước mắt và hỏi:

— Thầy là ai?

Mãng lật đặt đáp lời:

— Cô khỏi biết làm gì mà cô chỉ nên tin rằng tôi là người sẵn lòng giúp cô, nếu cô có điều gì oan ức.

— Chuyện của tôi dong-dài lắm, nếu thầy có lòng giúp tôi xin thầy tìm Lang mà trả thù để cứu giùm cái hạnh phúc gia đình của tôi.

— Hiện giờ Lang đi đâu?

— Tại nhà cô Kim-Huê, đường Mac-Mahon, số...

— Lang đến đó có đều chi chẳng? Mãng ngắt lời.

— Cũng vì tôi muốn báo thù...

Nghe người thiếu phụ nói, Mãng

hiếu ý và nhớ đến bức thư nặc danh mà cô Kim-Huê đã có cho anh đọc rồi, anh vội hỏi:

— Thế có phải cô là người viết cho cô Kim-Huê một cái thư không ký tên đã hơn tuần như nay chẳng?

— Phải! đúng như vậy và chính tôi cũng vừa gởi cho cô một cái thư thứ nhì để chỉ rõ cho cô biết tội ác của Lang đã làm, chính nó đã ám hại thầy Mãng, chính nó đã viết thư roi cho sở mật-thám mà nó cũng là người chủ động... rồi cũng vì bức thư thứ nhì ấy mà Lang mới đánh đập thân thể tôi ra thế này.

Nghe kể tội Lang, Mãng đã thấy thành công trước mắt nhưng lòng nóng nảy muốn gặp Lang lập tức để ăn gan nuốt sống mới vừa lòng nên anh lật đặt nói với người thiếu-phụ:

— Cô hãy yên lòng và tin chắc rằng thù cô sẽ trả.

Nói rồi Mãng trở ra kêu xe kéo và chỉ đường đi thẳng lên nhà Kim-Huê.

Lang hẳn biết rằng cách ngang ngược của mình sẽ làm mất lòng Kim-Huê tức là mất một miếng mồi ngon mà cậu đã nuốt nhưng nếu tiếc thì không khỏi bị vào khám ăn cơm gao lúc. Nên cầm thơ đốt cậu lấy làm tự đắc rằng chuyện bí-mật của cậu sẽ nhờ ngọn lửa của cây quẹt mà tiêu di.

Ngọn lửa vừa bắt cháy. Lang vừa ngó Kim-Huê, vừa cười gay gắt thì cánh cửa phòng bỗng tung ra. Mãng xông vào, Lang ngơ ngẩn, cô Kim-Huê lấy làm lạ rồi bốn mắt nhìn Mãng không nháy. Mãng đã hiểu biết những sự bí - mật, quan hệ của Lang nằm chất đầy trong mảnh giấy của Lang đương cầm nên thừa lúc ngơ ngẩn của Lang, Mãng lẹ tay

chộp lấy nhét vào túi quần rồi nảy ngược đứng khịch bên Lang, găm cặp mắt sáng suốt của anh vào cặp mắt của Lang đương sững sùng ngó Mãng, dường như Mãng muốn nói:

— Mày có biết! Tao đến đây để gỡ cái mặt nạ của mày! Mày có biết không thằng khốn khiếp!

Nếu cô ai biết chút ít đời tư của Lang rồi thì sẽ nhận rằng cậu ta là một người mưu mô, quỷ quyệt lại gan to, mặt lớn không bao giờ biết ai, cậu ta cũng có sức mạnh như người đương đứng nghênh ngang trước mặt cậu vậy.

Đứng trước cái sự khêu khích của Mãng, Lang muốn trở tài nhưng cậu còn muốn tìm hiểu kẻ nghịch để lập thế hay để lấy lại cái thơ nên tỉnh táo nói:

— Thầy Mãng! Thầy có biết thầy làm như thế là trái phép lắm không?

— Phải tôi giữ thơ như thế này cũng trái phép lắm thật, nhưng cũng không bằng những sự của thầy làm.

— Sự gì!

— Thơ này của cô Kim-Huê chứ không phải của thầy.

— Cô là người vợ chưa cưới của tôi.

Mãng cười gay gắt rồi đáp:

— Tôi không cãi. Còn như phao vu người, ám hại người, có trái phép không?

— Nào ai có phao vu cho ai? ai ám hại ai?

— Tôi không cãi. Nhưng phá gia đạo người, trộm cướp của người thế có nên bảo là trái phép không?

Lang đã tái mặt vì biết chuyện của mình đã bẽ, giờ chỉ tìm thế thoát thân là hơn. Tuy vậy cậu ta cũng rưng rưng hỏi:

— Thầy muốn nói ai?

— Tôi muốn nói với một người lừa đảo giả dối....

Nói chưa dứt lời, Mãng ngoài đầu nhìn qua bên giường vì có tiếng động vùng vẫy của Kim-Huê mà từ lúc mới vô đến giờ anh không để ý. Lang thừa thế lờ đỉnh của Mãng đánh vào mép tai anh một cú làm cho anh xiềng xiềng. Lang muốn bồi thêm cho tuyệt đời để lấy lại cái thơ hoặc tìm đường

tàu thoát nên tấn theo đánh tới. Mãng đã dựa lưng vào cửa có chơn đạp để thủ thế cho đỡ đòn. Rờ nơi mép tai thấy máu chảy ra ướt cả vai, anh tự biết mất sức rất bộn nhưng anh quyết giữ Lang không cho thoát nên ngoài mình lại khóa cửa chắc chắn và lấy chìa khóa bỏ vào túi rồi nói:

— Lang nếu mày giết tao được mới thoát khỏi chỗ này...

Không để Mãng dứt lời, Lang quăng một cái ghế vào Mãng nhưng anh né khỏi rồi nhảy lại đánh Lang. Hai người dồi nhau những cú thoi, hết sức rồi lại quây quần xách ghế ném nhau. Nơ, cà-vạt gì đều tung ra khỏi cổ và quần áo rách ten ben.

Cô Kim-Huê rất nóng lòng sốt ruột như là thấy Mãng áo nhuộm đỏ hồng. Rồi những lúc thấy anh bị thoi bị té, bị thất thế cô càng chết điên. Cô muốn giúp sức Mãng nhưng cử động không được. Ngoài cửa tiếng la tiếng đập của mấy chị bồi nghe chát óc như kèn trống trợ chiến cho hai gã thiếu niên đang tranh nhau thắng bại. Bỗng chốc Lang bị một quả dấm ngay hàm hạ té quy đứng dậy không nổi. Mãng muốn tấn, thì lúc ấy cánh cửa đã bị phá, ông Liêm bước vô cẳng tay anh lại rồi nghiêm sắc mặt trách:

— Tôi đã bảo thầy đừng nóng lòng mà hư việc!

Nếu tôi lại không kịp thì...

Tuy một mối thái quá Mãng cũng rưng nói:

— Phận sự của tôi được hoàn toàn hơn ý của ông muốn.

— Bằng cơ gì thầy dám chắc chắn như thế?

Mãng lấy thơ ra trao lại cho ông Liêm coi rồi muốn dựa lưng vào vách để nghỉ một nhưng nhớ lại cô Kim-Huê còn bị trời, anh rần lết tới, gỡ trời cho cô. Thấy thân thể của Mãng quần áo tả tơi, mồ hôi hoa máu, Kim-Huê nhớ đến sự bạc bẽo của cô, cô ăn năn lắm rồi nghĩ đến cái tình của Mãng có lại động lòng. Trông cho anh mở

dây trời được rồi, cô sẽ vào lòng mà hun cho thỏa dạ... ước, cô sẽ tom góp tất cả những điều gì đã làm cho quả tim cô thổn thức cô âu yếm phò bầy cho anh nghe để nhờ anh tha lỗi bạc tình. Nhưng ông Liêm phá quá! Cô vừa được thông thả thì ông cầm thơ lại bảo cô đọc. Nể lòng Kim-Huê tiếp lấy chớ cô cũng đã hiểu chút ít về bức thư này lắm. Thơ ấy như vậy:

« Cô Kim-Huê

« Đã một lần rồi, tôi có viết cho « cô một cái thư văn tắt quá. Cô « lẽ cô không tin lời tôi thì phải. « Xin cô hiểu rằng sợ-y tôi không « có gì khác hơn là muốn cứu « một bạn gái đừng lầm đường lạc « ngõ rồi phải hư thân. Nếu bà Lê « còn sống có lẽ bà còn chỉ vạch « cho cô nhiều lẽ đúng đắn hơn « nữa. Lang là một người đàn ông « rất ghê sợ cho những hạng đàn « bà nhẹ dạ. Nó không có quỉ « thuật gì tất cả, nhưng nó có tài « quyền dụ bạn gái làm cho ai « trông thấy nó, nghe lời nó cũng « phải hại thân. Tôi cũng vì nó mà « nhà của tan nát, hạnh phúc « chồng con cũng không còn rồi « đến khi mang tiếng xấu xa của « một hạng đàn bà xấu, tôi còn « biết được Lang đã phá hại rồi « không biết bao nhiêu bạn gái và « gia-dinh tương tự như cảnh tôi « và cảnh của cô sắp đến, tôi lại « được hiểu rằng nó không phải là « một ông độc-tơ chi chi như « người thường biết nó, mà nó là « một tay bốc lột trộm cướp ghê « gớm. Cách làm ăn của nó rất « khéo léo quỉ quyệt nên có bót « khó mà truy ra. Lịch sử của « Lang như thế có phải chẳng là « quan-hệ đến đời cô? Thôi, dẫu « sao đi nữa cô có nên nghĩ đến « một sự oan ức cho thầy Mãng « bạn của cô không? Cô hãy gấp « rút lên thưa lại với sở mật-thám « rằng chính tôi là kẻ viết bức thư « rơi ấy.

(CÒN NỮA)



BỊNH PHONG-TÍNH HUÊ-LIỆU

Lậu, dương mai, hạch-xoài

Thuốc Sưu Độc Bá Ưng Hoàn
ONG TIEN, trị tận gốc tuyệt
nọc, khỏi căn trừ cẩu, không
hại sanh dục, không hành
bịnh nhơn (chắc như vậy)

CHỈ ÔNG-TIÊN
CUỘC 228, rue d'Espagne Saigon - Tél. 21.858

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer - SAIGON
M. MATSUTA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT-BÓN

Ngày Huế-kỳ Hội chợ Huế..

Dùng lâu, bền, ngòi viết êm nhờ iridium nét nhỏ.



Viết máy ngòi vàng plume rentrante bảo kiết 2 năm màu marron và màu đen giá 3p. Ngòi chai để làm facture nét nhỏ giá: 2p.90 gởi lãnh hóa giao ngân.

Quân-Chúa
21, rue Amiral Courbet
SAIGON



Hội chợ Huế năm nay mở vào trong tuần tháng Avril lại nhằm lễ tế Nam-giao, thiết là một dịp từ xưa tới nay chưa từng có, nếu quý ngài bỏ qua thiết là uổng, nhưng quý ngài nên nhớ rằng về tháng ấy là bắt đầu mùa mưa.



Vậy trước khi đi coi hội chợ nên ghé lại tiệm may Phước-ngọc-Lợi, may một bộ đồ nữ tím hay một bộ flanelle chỉ có 22p.00 lại được tặng không một cái áo mưa để đi coi hội chợ.

PHƯỚC NGỌC-LỢI
26 rue Sabourain, Saigon
Tél.: 21.559

MO'I RA

Bước đường chông gai (kìm)
Cò TUYẾT HỒNG ca
Tổng tấu Đon-Hùng-Tin (Cổ-thị)
M. Bầy BƯU ca
Tổng tấu Ô-Hắc-lợi (Hát bộ)
Đĩa tròn tím 1p.50
— — vàng 1p.80
Củ đôi mới bù 1p.20
MỚI CỎ
Thợ chuyên môn sửa máy hát

asia

37, rue Colonel Grimaud - Saigon

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y, chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho sẽ có thuốc uống lành bệnh.

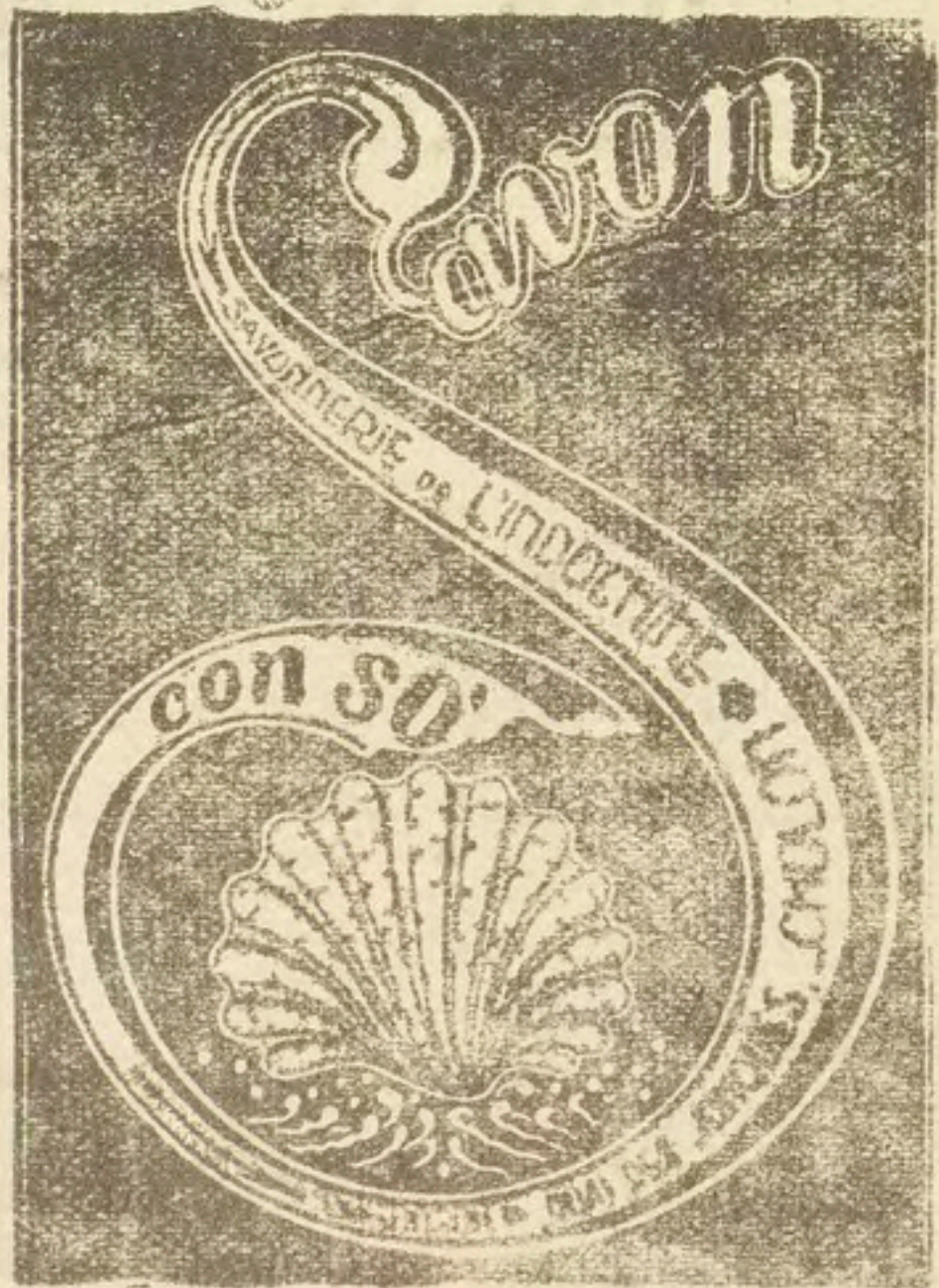
Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80.

ĐÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một lít mật xanh vào trong ruột. Nếu mật xanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra. Bụng phình hơi, ngời có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn là ứ rả, ý tưởng về gì cũng đen mờ!

Cũng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chịu tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho một sạch ra đầu, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chứt cả cổ ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đại thuốc viên nhỏ hiệu Carters đã nuôi Gan. Các báo chế, § 1,2.



Coi tiếp ở đây

Cách-thức học thuốc bên Tây

Còn theo lối concours thì cả Đông-dương ta chỉ đếm được lối chừng:

20 người « tại ngoại » (externes des hopitaux).

Một vài người « phụ tại nội » (internes provisoires actuellement dénommés externes en premier).

5 người tại-nội (internes des Hopitaux).

2 người viện-trưởng (chefs de clinique). Trong số đó kể luôn bác-sĩ Phạm-hữu-Chi đã quá cố.

Còn như các chức Assistant, Medecin des Hopitaux, Chirurgien des Hopitaux, Agrégé và

Professeur, thì xứ ta chưa có.

Người Pháp ở Saigon cũng chỉ có một « cựu tại nội » mà thôi.

Vậy là y-giới của ta, theo lẽ tuyệt-đối, còn kém bội phần. Cũng như trong các khóa khác, thanh-niên Việt-nam ta chưa đến bậc thượng-lưu khoa-học. Chỉ một điều đó đủ làm cho ai còn chút liêm-sĩ tự biết thẹn thùa khiêm nhường cho cả một dân tộc. Các bạn đồng-nghiep nên suy nghĩ chỗ đó cho kỹ, chớ vội phỉ báng tôi vô cớ. Minh tự chỉ trích mình, hơn để cho người-ta mắng chưởi mình.

Bác-sĩ HỒ-TÁ-KHANH

Tham-tá sở Thủy-binh Saigon

Ông tham-tá Lê-dư-Khách commis du service de la Marine Saigon khen Phan-Khá mấy lời như dưới đây:

Ông Phan-Khá đã coi chỉ tay cho tôi, nói rõ cuộc đời đã qua rất đúng, và sự sẽ tới tôi còn đương thí nghiệm.

Vậy tôi xin giới-thiệu Phan-Khá cho quý ông quý bà.

Le 19 novembre 1938
LÊ-DƯ-KHÁCH

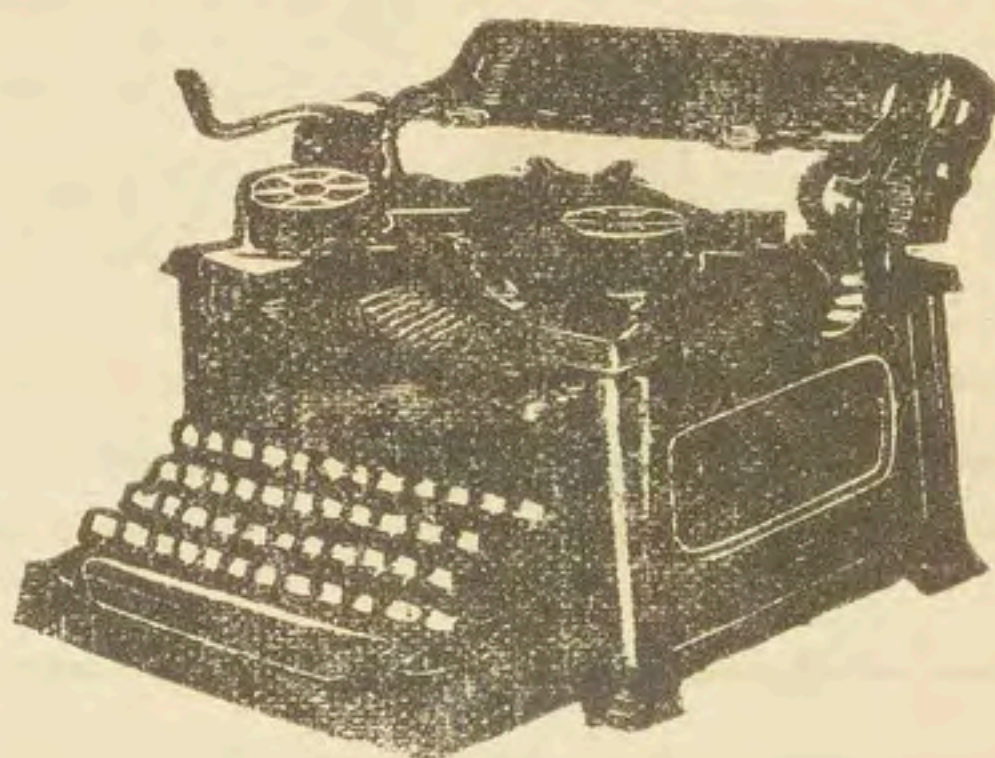
Commis du Service de la Marine Saigon

Giá coi tay từ 1p. đến 2p. Xin mời đến nhà Phan-Khá 32 đường Hamelin Saigon.

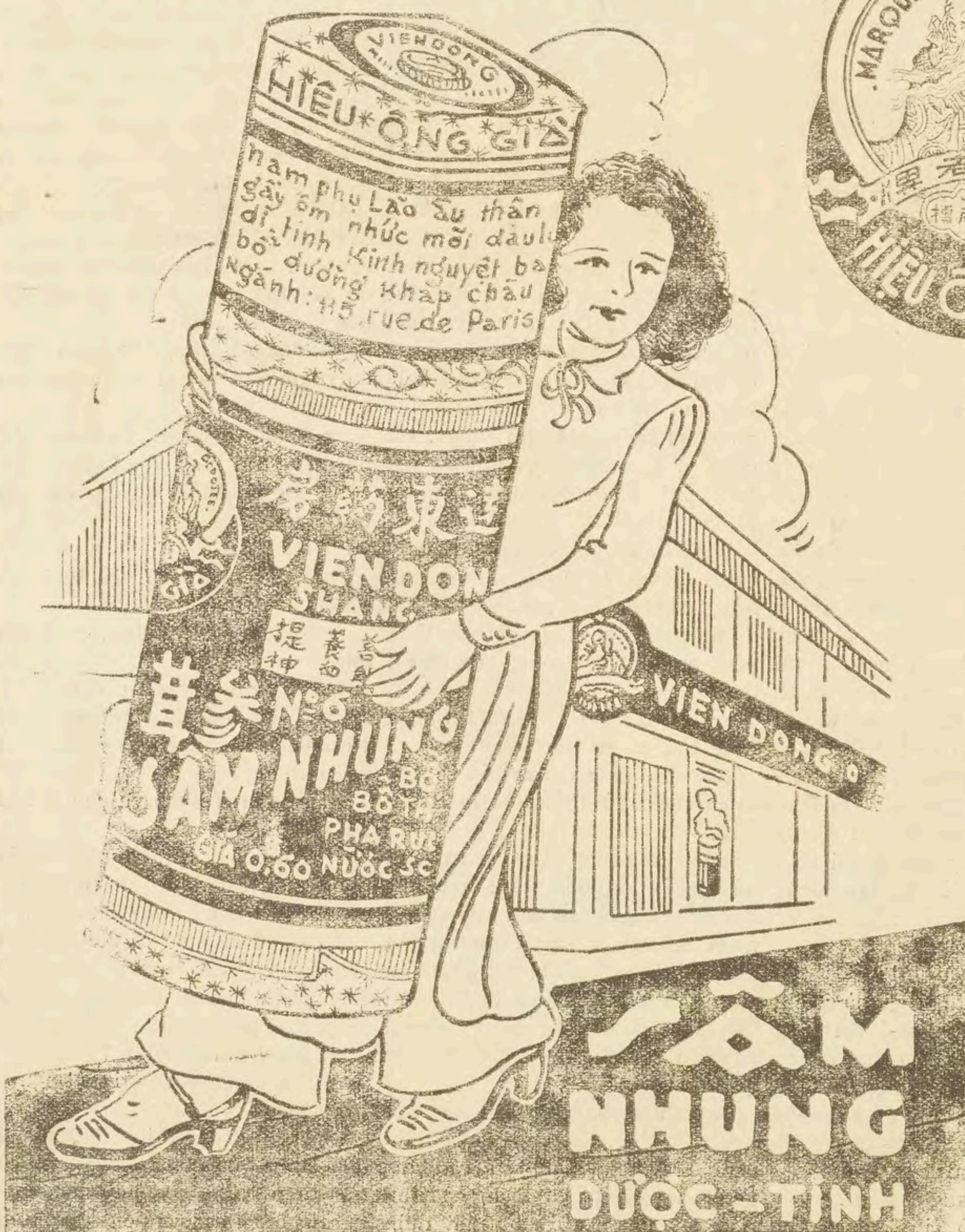
Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ máy đánh chữ
BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY
Có thợ chuyên-môn khắc chữ bằng máy điện rất tinh

TRẦN-NGUYỄN-CÁT
81, Bd Charner. - SAIGON. - Tél.: 21.289



NAM NỮ TRẮNG KIẾN NHỜ DÙNG THUỐC BỒ



Xin nhớ kỹ hiệu

« ONG GIA »

kéo lăm thứ

giữ mào không

thế tốt bằng

SÂM NHUNG
ĐƯỢC-TÍNH

cửa nhà thuốc trữ danh **VIÊN-ĐÔNG**

115, rue de Paris CHOLON. : Tél. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến depot **KIM-TIÊN** 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone số 21.486 mua hiệu, thì depot **KIM-TIÊN** sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh hiệu **ÔNG GIA** đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depot Kim-Tiến không hề bán thứ giả mạo.

THEU-LANG

truyện ngắn của VIET-CHAU

DẼM đã về khuya...
Hàng liễu trời tây
im lặng; một mảnh
trăng vàng chênh-
chéch vương trong vòng tóc liễu
gội sương thu.

Ven hồ Yên-Lãng, Thôi tú-tài uể
oải bước thư-sinh...

Một bóng nhạn ngang trời nhẹ
lướt và lạnh lùng buông xuống hư-
vô vài tiếng kêu não nuột. Gió
càng về khuya càng thổi lạnh thấm
lòng! Những giọt sương nặng vô-
tình rơi trên lá héo, rồi cùng với
lá... âm thầm rụng cũng rơi theo!..

Thôi-sinh buồn lắm, chẳng quên
rét lạnh trong chiếc áo mỏng toi
tàn, mãi bồi hồi tưởng lại buổi sơ
đầu tao ngộ giữa chàng cùng người
ngọc tuyết - băng, - người ngọc
tuyệt-băng nay bỗng chốc đã vội
đoạn trường xa cách! Hồi đó, Diễm-
Nương của chàng chỉ là một nô-
tỳ mà người cô chàng mua về sai
cất! nhưng ngọc Biện-hòa đã sớm
có mắt xanh - chợt gặp, lòng thư-
sinh đã rất rào yêu cảm...

Đã bao lần đàn tỳ so phím,
dòng ngân nga thì phủ họa lẫn
vội tiếng tơ buông bất nhịp nhàng?

Đã bao lần, uyên ương sống
vai cùng thân thơ trong rừng trúc
ven hồ mà lời ái ân còn vang dội
đến ngày nay bên lòng si-khách?

Đã bao lần, dưới gốc thủy-
đương, nàng ngồi thơ thẩn đếm
lá liễu bay ngang gió, trong khi
cạnh nàng, chàng gối mộng tới
chân mây ấm nhằm ghép lời thơ
say đắm...?

Mà...!
Mà hôm nay rừng trúc đã bạc
đầu vì sương tuyết, lời ái ân thành
ai-oan bởi nhớ thương!

Mà hôm nay thủy-dương ừ-ừ,
ai đâu người đếm liễu giờ đưa
ngang, riêng khách tình-si thồn-
thức với lời thơ chiết liễu! ?..

Than ôi! Nếu kẻ bạch-diện thư-
sinh đã có mắt xanh biếc ngọc thì
bọn công hầu xa-nã cũng thừa
vườn rộng kén hoa, cho nên: một
chiều thu trước, quan tột phẩm
triều-dinh, giàu sang bốn biển -
Liên-Soái - đã đem bốn chục vạn
tiền tới đổi lấy mỹ-nhân về làm
tiểu-thiếp.

Thế là xong một cuộc tình-
duyên! sau khi ngời cô của chàng
bằng tông bán lại đưa nó - tỳ
« nghiêng nước » ấy!

...Trăng đã cời mình ra khỏi
rặng thủy-dương đằng tây-bắc và
âm thầm tung lại chốn đường-trần
một ít cát vàng mờ nhạt... theo
sương khuya...

Thôi tú - tài vẫn uể - oải dạo
ven hồ, lòng chấp chớn trong ánh
nguyệt đã tàn...; ngọn kim-phong
còn u uất rên dài trong khóm trúc
xơ-rơ...

Trường-An.
Thôi tú-tài đã trải bao nhiêu
quãng đường gió bụi tuyết sương
tới Trường-an.

Trường-an.
Đất Trường-an gần đây nổi lên
một tòa ngọc-đường lộng lẫy, nơi
ấy, bốn bề các tia lầu son dấu một
tuyệt sắc của trần gian sau kiếp đời
nổi chìm lao khổ...

Thôi-sinh tới Trường-an để tìm
người bạn ngọc của những ngày
tăm mắt áo đơn:

Diễm-Nương!
Thôi - sinh thăm hỏi: Diễm-
Nương em hỏi! em quên rồi sao
mỗi tình son lụa của đôi ta! Ta
đeo đẳng hận trường này muốn
kiếp! Diễm-Nương, nàng! ?..

Thăm thương mái tóc xanh của
con người si-tình ấy, sao bao ngày
đầu dài, đã điếm ít nhiều màu

sương bạc, hoa râm... Nhưng
khôn mặt thư - sinh bơ thờ hốc-
hác vẫn còn ghi đôi nét tuấn nhá
của kẻ tình nhân chung thủy nào
nùng!

Diễm-Nương!
Con người hoa gấm ấy vẫn bốn
bề các tia lầu son, vẫn chần cù,
nệm thủy, vẫn kim-mã ngọc-đường;
nàng có hay đâu: chiều chiều...
những buổi chiều chiều sương ẩm
đôi cây, bóng ai đi lén lút quanh
thành, tìm ai nào nùng kêu gọi...?
Nàng có hay đâu người cũ đã ngàn
vạn dặm tới dưới chơn thành để
mong tìm lại chút khói hương ân
ái cũ để phai mờ trong thời khắc
phôi pha?

Diễm-Nương.
« Nàng có nhớ những hồi song
song dưới nguyệt nàng cùng ta hò
hẹn ái-ân. Nhưng chúng ta đã vì
hanh-ngộ mà tự đắc vì mình như
Tiêu-Sử với Lộng-Ngọc ngàn xưa:
tự cho là một cuộc tình duyên tốt
đẹp như trăng gian. Mà nay...!
Nàng, chàng Tiêu ngày xưa đã
cùng người đẹp cỡi hạc lại non tiên
muôn thuở, còn ta, Tiêu-Lang này
sao mong mảnh duyên tình? »...

Nhưng, một đêm trăng khoác
xiêm mây lạnh đứng giữa khung
trời sao sáng, và gió lá lờ từng
chập kéo xiêm mây... - khi Thôi-
Sinh đang mỗi một tựa mình bên
gốc ngô đồng dưới mấy lầu cao
cả - thì, tự cửa lầu vắng ra giọng
tỳ ai nhẹ bầm khúc mê hồn.

Chàng bàng hoàng hi-vọng.
Khúc đang từ Ngọc-Mỹ-Nhân
chuyển sang Cô-Tô ly-bận, rồi sang
Hàng-Ngu tương-biệt, mà ai oán
tiếng tỳ còn lẫn chen lời ca âm-
rợn người.

Thôi-Sinh đã nhận ra lời ca và
tiếng của người tình cũ buổi nghèo
nàn. Chàng lặng lặng nghĩ suy. Có
lẽ, khi tiệc rượu tàn, « Tướng-
công » đã say lịm trong giấc ngủ
nồng men, mà chạnh niềm côi
quạnh nàng đã vô tình hay cố ý dạo
lại ngón tỳ xưa? - Bất giác Thôi-
Sinh tràn tuôn giòng lệ tủi, khi
chợt nghe rõ khúc ca mà Diễm-
Nương đang hòa với giây tỳ chính
là khúc mà hai người đã hiệp sức
viết nên trong những ngày sum họp
trước...

...Khúc ca « Cô-vụ lạc-hà » vẫn
nào nùng trôi theo giòng nhạc vang
ngân ai oán! Và, bấy giờ lệ tuổi
lần lệ vui rất rào chảy bên má
người tuổi trẻ đa tình. Chàng phải
vui! vì chàng đã rõ thấu lòng
Diễm-Nương chung thủy với chàng;
nhà vàng điện ngọc vẫn không diệt
nỗi mỗi tình son sắt của Ai kia!

Từng cao, cửa lầu khép kín...
Thôi-Sinh lần bước ra về nơi quán
trọ đêm nay.

Quán trọ, năm canh...

« Ban nhớ đầu đây dưới những trời
« Gió nhiều - sao chẳng cuốn hồn tôi?
« ...Bên sông tôi vẫn neo thuyền đợi...
« Người ấy qua rồi! - Tôi đợi ai...? »

« Gợi bạn Việt-Châu »

THƠ CỦA THANH-TỬ

Thôi tú-tài trần trọc năm canh.
Trống lầu xa vang điểm năm
dùi thì chàng vừa ngâm rồi bốn
câu tuyệt-diệu:

« Công-tử vương tôn trực hậu
trần

« Lục châu thủy lệ chích la-câu

« Hầu môn nhất nhập thâm như
hải

« Tông thủ Tiêu-lang thụ lộ nhân

DỊCH

Theo bụi, người sang ngõ mền
thương.

- Khẩn là họ Lục lệ còn vương!

Ái vào cửa tường sâu như biển

Từ đó, - chàng Tiêu: khách
vệ đường! (1)

(Thích nghĩa riêng về chữ Lục-
châu. - Lục-châu là người thiếp
của quan tướng-quân Thạch-Sùng
xưa, không chịu ô danh tiết vì
giặc, khóc chồng rồi tự tử).

Thôi-Sinh thích tình ngâm mãi,
quên rằng quanh mình còn có bao
nhiều kẻ thốc mách lắng nghe.
Và vì thế, mấy hôm sau bài thơ
ấy tới tai quan... Liên-Soái.

Đoạn-trường lăm nổi khắt khe!

Thôi-Sinh chẳng còn hồn vía nào
khí nghe lệnh quan đòi vào hầu.
Nhưng đã đành một kiếp si-lang,
chàng cũng liều nhắm mắt đưa
chơn cho vẹn ân - tình chung thủy.

Trước án, vâng lời trên đây,
chàng bắt đầu kể lễ cuộc tình duyên
giữa chàng và Diễm - Nương. Bấy
giờ, có cả nàng ở đó. Bốn mắt
nhìn nhau, bao niềm hoài cảm, bao
nhiều châu lệ rất rào...

Liên-Soái tươi cười bước xuống
về về hai người và đồng đặc nói:
Với bốn câu thơ của Tú - tài, bốn
chục vạn tiền của ta có kể vào đâu!
Ta còn phải thưởng thêm tao-nhơn
ngàn vàng nữa, tưởng cũng chưa
xứng tài này.

Trời đất chốn Trường - an sáng
hôm nay tung bừng xuân sắc đường
như muốn báo cho khắp trần-gian
hay cuộc tái hợp của hai người...

Trên đường về, oanh chào, hoa
đón, liễu buông tơ, trong có xe phủ
vuông gấm biếc, Thôi tú-tài ngồi
sát bên giai-nhơn âu yếm...

Chốc lát, nhìn lại phía sau xe mờ
cát bụi của Trường-an, chàng Thôi
tự toại cất giọng vang ngân:

« Công tử vương tôn trực hậu
trần...

... Và chàng chỉ ngâm mãi một
câu ấy thôi.

VIỆT-CHÂU

Trích ở tập chuyện ngắn « Người Xưa »
của tác giả, viết từ 1935 tới 1939, chưa
xuất-bản.

- Riêng chuyện này phỏng theo nguyên
hán-văn trong pho TÌNH SỬ của tâu.

(1) Nếu dịch là « khách qua đường » thì
sai. Vì truyện chép rằng: Thôi tú-tài thường
đứng chực ở bên đường để ngắm trông hình
bóng người yêu.


DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN


CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HỌC
Khai trương ở 68 đường Chasseloup Laubat
• hiện giờ dời tại số 16 đường Laragnère
Téléphone n° 21.163

(Sen vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Laragnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOẠI DA: lát, ghẻ, lở, loét, phong-
đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mọt cóc v.v... **BỆNH MÁU:**
PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu
sưng nơi cẳng, trí, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... **BỆNH**
VỀ ĐƯỜNG TIÊU của dân ông: **CÁC THỦ LẠU,** ống đái
teo, bông đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của dân bà:
huyết bạch, tử cung, giây chằng, chàm trắng, kinh kỳ bất
thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
Ngày chửa nhựt và lễ buổi sớm mai.

• Có dùng điều trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện
nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng
như tuyết, rất tinh khiết, dễ
cho các văn-phòng, ưa nhận
dùng hàng thương-phẩm.
Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN
146, rue Colonel Boudonnet
SAIGON - Tel: 21.475

Cần kíp cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyễn văn một bức thư

Monsieur Lê-văn-Thành, đốc-phủ en retraite Phú-nhuận Saigon
à Monsieur Trịnh-văn-Hào, Directeur Ecole Villa n° 110 rue
Vassoigne Tân-dịnh Saigon

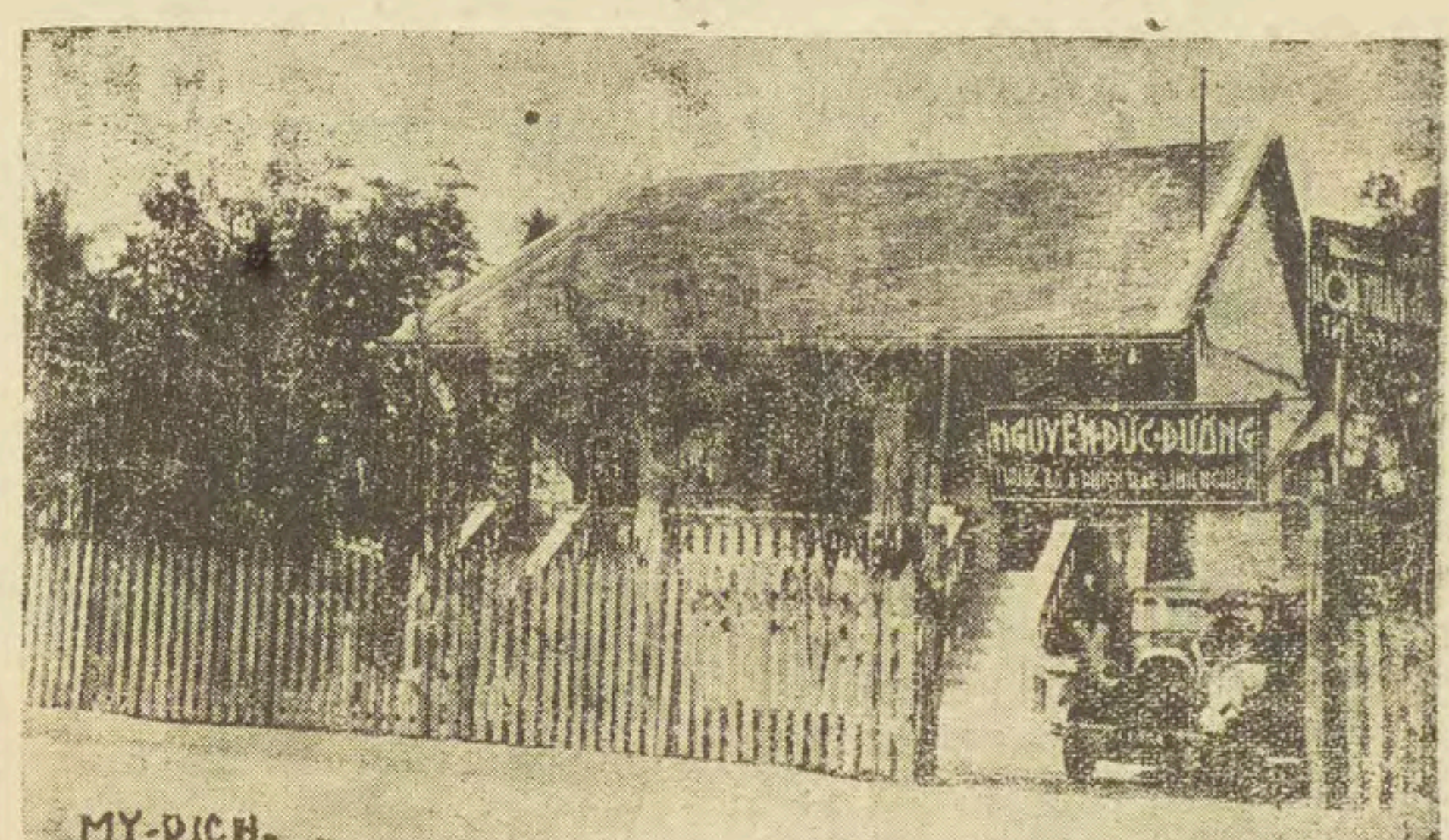
Kính ông. - Tôi có đưa con mắc bệnh lao lâu ngày uống đủ thứ
thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long
(một tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một
phương thuốc hết sức hay. Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và xin
giới-thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiền
mất bệnh còn. **LÊ-VĂN-THÀNH** Secrétaire particulier du Gouverneur
Général Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhuận Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gửi mandat mua thuốc
cho ông đốc-học Trịnh-văn-Hào theo địa chỉ trên đây.

Một bằng cơ đang tin

Hôm chiều thứ bảy 18 mars rồi, ông y-sĩ **NGUYỄN-VĂN-VANG**,
thầy thuốc chuyên môn trị bệnh cũ và chữa tật ghiền á-phiện có thiết
tiệc tan g a tại số nhà 17 đường Huỳnh-quang-Tiên Saigon.

Bữa tiệc này do bạn Phạm-văn-Điều thay mặt cho gia chủ mời quý
khách, nên chỉ có rất nhiều nhà tại mất và anh em viết báo tới dự.
Chúng tôi thấy có ông cử-nhơn-luật Phan-văn-Thiết, ông huyện Ng-
dinh-Trị, các ông chủ báo Saigon, Phóng Sự, Sự Thật, Đồng Dương,
nhiều nhà thân thương Hoa Việt như chủ tiệm Quận-Chúa, chủ
tiệm Vĩnh-An-Hòa, các biên-tập-viên các báo và viên chức các sở.



Quang cảnh nhà thuốc **NGUYỄN-ĐỨC-ĐUƠNG**

Chủ khách chuyện văn khí ăn uống gây nên một cảnh sắc hân
hoan. Tới tuần rượu champagne, bạn Phạm-văn-Điều thay mặt Nguyễn
tiên-sanh đọc bài chúc từ tỏ lời cảm ơn quan khách đã hạ cố và bày
giãi ý nghĩa bữa tiệc long trọng ấy. Theo ý bài chúc từ thì tiệc tan gia
không phải là khoe nhà và gia tư, mà là trình bày cái kết quả và cái
thành tựu của các môn thuốc đơn, cùi, ghê độc, á-phiện của nhà
thuốc **NGUYỄN-ĐỨC-ĐUƠNG**. Những môn thuốc ấy đã cứu mạng
nhiều người, nên y-sĩ Nguyễn-văn-Vang được nhiều phần thưởng
xứng đáng hiển hiện trước mắt là qui mô hùng vĩ mà ai ai cũng thấy.
Bài chúc từ ấy với ý nghĩa thâm thúy có sức đưa ra một bằng cơ
cho ai nấy đủ tin rằng ông y-sĩ Nguyễn-văn-Vang đã thành công bởi có
nhiều thuốc linh nghiệm. Tan tiệc sau 10 giờ đêm. Ra về ai cũng
khen thăm và mừng rỡ cho gia chủ.

TIỆM HÌNH

Artista Photo

74, Boulevard Bonnard - Saigon
TÉLÉPHONE: 21.859

Là tiệm hình có danh tiếng lâu nay

40 tên tù Việt-nam bên

GUYANE ..

sẽ được
tha về

CHÚNG TÔI TUỞNG NHÀ
NƯỚC NÊN BỎ CẢ LỆ
BIỆT XỬ VÀ QUÂN-THỨC
CHO CÁC CHÁNH-TRỊ-
PHẠM, VẬY MỚI LÀ HOÀN
TOÀN, ĐỘ LƯỢNG
RỘNG RÃI.

Hồi chánh-phủ Bình-dân cầm quyền, ai chẳng tưởng rằng: với những nhà cách mạng xã-hội Blum-Moutet, chắc hẳn các chánh-trị-phạm ta được hưởng ơn Đại-xá hoàn-toàn.

Không ngờ sự thất vọng xuất hiện nháy nháy. Có, tù quốc-sự ở Đồng-đương có được hưởng ân-xá — chứ không phải Đại-xá, xin phân biệt kỹ — nhưng là một cách ân-xá nhều xuồng từng giọt, ân xá với những điều kiện bó buộc gắt gao như là quân-thức và biệt-xử.

Trong mấy trăm tù chánh-trị Việt-nam đầy qua Guyane từ 1931, chỉ có đầu lối 19 người ân-xá về nước hồi năm kia. Họ về đây, cũng như các tù khác được ân-xá, bị quân-thức hay biệt-xử, mất cả sự tự do sanh nhai.

Còn biết bao nhiêu người đang rên siết ở giữa rừng rậm Guyane, đêm ngày chờ đợi ngày về cố-hương mà chưa biết ngày ấy bao giờ mới tới.

Chúng tôi mới tiếp được tin ở Paris gửi qua cho hay rằng: Hôm 23 Février, một đoàn đại-biểu của hội Cứu-viện nhơn-dân nước Pháp và các thuộc-địa (*Secours Populaire de France et des Colonies*), trong đó có bà Andrée Viollis, các ông Monnerville, Francis Jourdain v. v. tới yết kiến quan Tổng-trưởng Mandel để yêu cầu Đại-xá cho tù phạm Đồng-đương.

Chút nữa chúng tôi quên nói trong đoàn đại-biểu có cả M. Nam thay mặt cho hội Đồng-đương Tương-tế ở Paris.

Quan tổng-trưởng Mandel nói rằng nhà nước lấy lượng rộng rãi,

đang xem xét mấy trăm lá đơn xin ân xá hiện còn lưu trữ bên bộ. Có 40 tù chánh-trị Việt-nam đầy bên Guyane sắp được ân xá cho về v. v. ...

Thà ít mà có, vẫn còn hơn là không; bởi vậy chúng tôi lấy làm mừng được thấy 40 người đồng-bào — chẳng có tội gì khác hơn là ái-quốc — sắp được từ giữa rừng thiêng nước độc Guyane. Nhưng càng mừng hơn nữa, nếu như nhà nước tha quốc-sự-phạm về một cách hoàn toàn, nghĩa là cho họ được thông-hành hoạt động tự do để mà mưu sanh, chứ đừng quân thúu biệt xử gì hết. Vì nếu tha họ ở bên kia về bên này phải chịu quân thúu biệt xử, thì chẳng khác gì ở khám kia bước qua khám nọ đó thôi.

Tức như cái trường hợp mấy anh Thâu Tạo bây giờ, đau ốm mà không được ở Saigon uống thuốc, có chức vụ dân biểu mà không được dự hội-đồng Thành-phố để bình vực lợi quyền của những người tin cậy họ, kỳ thay!

mua thuốc Thượng-Đức tận Hanoi để dùng. Xét ra các đồng-bào ở Nam-kỳ, nay nếu có được thuốc Thượng-Đức bán ngay ở khắp các tỉnh Nam-kỳ, thì tránh được cái họa dùng thuốc nhảm. Bởi vậy nhà thuốc Thượng-Đức cần đặt một nhà tổng phát hành thuốc Thượng-Đức ở Nam-kỳ tại Saigon. Nhà tổng phát hành này sẽ đặt thêm các đại-lý khác ở khắp lục-tỉnh và các châu quận. Nếu là người hoạt động rộng giao thiệp, sẽ nhờ sự danh tiếng của thuốc Thượng-Đức mỗi tháng có thể kiếm lợi ra được bạc ngàn. Khi bắt đầu nhận tổng-phát hành thuốc Thượng-Đức, tại nhà thuốc Thượng-Đức chính ở Hanoi sẽ phải một danh y cử-nhơn hoặc tú-tài đã lão mạo vào giúp việc, hơn nữa còn đăng quảng-cáo ở hết thảy các báo trong Nam, và in hàng vạn vạn sách được-mục để quảng cáo với các đồng-bào ở Nam-kỳ. Người nào muốn làm công việc trên, cứ tự xét mình là người hoạt-động, mà có độ « một hoặc hai, ba ngàn bạc vốn » (nhiều vốn dễ phát tài hơn), thì viết thư hồi thề-lệ tại nhà thuốc Thượng-Đức ở 15 phố Nhà Chung (rue de la Mission) Hanoi. Ai thân hành ra tận nhà thuốc Thượng-Đức Hanoi điều đình công việc này, khi công việc xong xuôi, nhà thuốc xin chịu tiền vãng phản (Saigon-Hanoi) và các tiền chi phí khác. Nếu nhiều người viết thư muốn làm, nhà thuốc sẽ chọn người nào viết thư ưng thuận trước. Ở Nam-kỳ này nếu ai muốn cần dùng thuốc Thượng-Đức, xin cứ gửi thư mua. Thuốc gửi rất nhanh chóng. Xin nhớ phải gửi mandat về trước. Thư từ xin đi:

GRANDE PHARMACIE SINO-ANNAMITE
THƯỢNG-ĐỨC
15, Mission Hanoi (Tonkin)

MAY CHUYEN

Lịch Sử

CHUA AI BIẾT

Lưu-vĩnh-Phúc TOAN LÀM VUA BẮC-
KY TRONG KHI CỨU VIỆN NHÀ NGUYỄN
ĐÁNH NHAU VỚI TÂY

VUA QUAN TA COI CỜ-ĐEN NHƯ THANH

Kỷ rồi đã nói tới chặng Cờ-đen chụp giết được Pháp-trưởng Ngạc-nhi ở phủ Hoài-đức rồi, Lưu-vĩnh-Phúc tấn binh vây thành Hanoi. Chờ chỉ lúc ấy quân Cờ-đen công-hãm chắc là phải được vì binh lực Pháp ở bên trong còn có ít lắm.

Song giữa lúc Cờ-đen đang sửa soạn chặt tre làm thang để leo vô thành, thì có Hoàng-tá-Viêm phụng mạng trào-dinh ta đến truyền cho Lưu-vĩnh-Phúc phải rút binh dừng vây đánh thành Hanoi nữa, vì Pháp Việt đã bắt đầu nghị-hòa.

Lưu-vĩnh-Phúc đành phải vâng mạng triệt binh. Nhưng trong ý Lưu có chỗ ngờ vực Hoàng-tá-Viêm đổ kỳ mình, không cho lập nên công to. Hình như do chính là nguyên nhơn Lưu Hoàng bắt hòa nhau; người ta để hiểu vì sao mấy năm sau Bắc - kỳ lại nguy. Hoàng năm bảy phen năn nỉ kêu cầu mà Lưu không đến.

Nam-kỳ, để giữ mãi Việt - nam là đất phiên-thuộc Tàu như xưa.

Cách không bao lâu, bên Tàu có tên phản-trưởng Lý-dương-Tài đem đồ dâng do miền Quảng - tây tràn qua Bắc - kỳ khuấy nhiễu tứ tung, mà quân lính Việt-nam ta — yếu hèn quá — không đánh giết được.

Pháp-binh mượn dịp này chiêu theo điều-ước, cứu viện nước Nam, bên kéo tới chiếm lãnh tỉnh thành Bắc-ninh, Hoàng-tá-Viêm giao thiệp nhiều lần, xin Pháp - binh lui đi, nhưng họ không chịu, họ nói có lý: « Chúng tôi vâng mạng quan

« trên sai lại đây, vốn là chiêu theo « điều-ước có khoản nói: Khi nào « Việt-nam có loạn lạc, Pháp-quốc « phải sai binh đến cứu viện. »

Pháp-binh dựa vào khoản ấy nên nhứt định không lui. Hoàng-tá-Viêm ân cần cự nự mãi, họ nói:

« Muốn lui thì phải khao « quân, cứ tính số phí mỗi người « một trăm đồng mỗi ngày ».



Quân thám-tử của Cờ-đen

SAU lúc quân Cờ-đen bỏ Hanoi rút về sào-huyệt cũ ở Bảo-thắng rồi Pháp-soái ở Nam-kỳ điều đình việc lui thôi đã xảy ra ở xứ Bắc, và cùng trào-dinh ta ký điều ước « Pháp-Việt thân thiện. »

Đại-khai có mấy khoản cốt yếu này:

1— Pháp bỏ Bắc - kỳ. Việt mở sông Hồng-hà cho ghe tàu Pháp tự do đi lại mua bán.

2— Mở Hanoi, Bacninh, Hai-dương làm thương-phụ.

3— Việt-nam có quyền tự chủ ở Bắc, Trung - kỳ như cũ. Khi nào có nội-loạn ngoại-xâm, Pháp xin ra sức cứu giúp, không đòi tiền công lao gì hết. Nhứt thiết việc gì quan hệ về ngoại-giao của Việt, phải chịu để Pháp giám-đốc.

4— Pháp có quyền « Lãnh-sự tài phán » ở nước Nam v. v. ...

Chính mấy khoản này làm gốc cho trận Hoa Pháp đánh nhau ở Lạng-sơn sau này. Thuở ấy trào-dinh Việt - nam vẫn coi Tàu như thánh, trông mong thiên - triều cứu viện mình; mà ngay nhà Thanh cũng tưởng mình hùng cường vô địch, có cái mộng tưởng đánh thắng người Pháp, cho tới thâu phục cả

Pháp-binh tới đồn trú đã ba bốn tháng, tính lại thì số tiền nhiều quá, trào-dinh ta có tiền đâu mà nạp cho đủ? Tội nghiệp một nước đang ở lúc nguy vong, đang cần đối-ngoại mà số bạc chừng ấy cũng không có sẵn trong kho!

Rốt lại, Hoàng-tá-Viêm suy nghĩ lại phải thỉnh quân Cờ-đen tới mới giải được cái tai ách này dùm mình.

Hoàng liền phái Nguyễn-Thiện đem thư lên Bảo-thắng, làm như van lạy kéo nài Lưu-vĩnh-Phúc mau xuống cứu-viện.

Lúc này, Lưu-vĩnh-Phúc cất đặt mỗi viên bộ-tướng đóng binh một nơi: Hoàng - thủ - Trung giữ Hà-dương, Đặng-sĩ-Xương và Lục-a-Mông giữ An-long, Ngô phụng Điền giữ Tân-lục, Dương-trước Ân giữ Tân đại, bao bọc chung quanh Bảo-thắng là trung-đồn của Lưu-vĩnh-Phúc.

Khí tiếp được thư Hoàng-tá-Viêm họ Lưu đã tính không đi, nhưng nghĩ lời lẽ trong thư an cần năn nỉ quá, và lại bây giờ mình đã thọ chức Tam-Tuyên đề-đốc của trào-dinh Việt-nam, thế thì Hoàng-tá-Viêm cầu cứu cũng như lệnh của trào-dinh vậy, không đi không được.

Tức thời, Lưu tập trung các bộ

đội chặt tre đóng bè, do đường nước mà qua Tam - kỳ (Tuyên-quang) rồi từ Tuyên - quang thẳng xuống Sơn-tây.

Vũ trọng Bình, tổng đốc Sơn-tây thân hành đem heo dê trả rệu ra tận bờ sông khao quân Cờ-đen. Đốc-sư Hoàng tá-Viêm nghe quân Cờ-đen đã tới Sơn - tây cũng lên đón rước, và cố ý khoa - trương thỉnh thễ, bèn sai mấy chục tên quan binh, tức tốc trở về tỉnh thành Bắc-ninh trước, rộn ràng sửa soạn những nơi lưu - trú cho quân Cờ-đen. Lấy ngay dinh quan Đốc - sư làm hành-dinh cho Lưu-vĩnh-Phúc, còn dinh các quan bố-chánh án-sát thì để làm công quán cho chủ tướng Hoàng-thủ-Trung. Trước cửa mỗi dinh, đều có treo băng viết chữ thật lớn: « Nội-dòng quân của Cờ-đen » (Hắc-kỳ-quân túc-doanh).

Hoàng-tá-Viêm cần dặn bọn thủ hạ mình có làm ra vẻ xôn xao chọn rộn để cho Pháp-binh dễ ý.

Quả nhiên, Pháp - binh hay tin có quân Cờ-đen sắp tới đóng ở Bắc-ninh, họ liền tự rút đi trước không đợi hội khao thượng kỳ nữa. Một là Pháp-binh không có ý muốn sanh chuyện với quân Cờ-đen; hai là sợ quân mình ít, đối chiến không lại.

Mấy cuốn sách Tàu chép tới chỗ này đều tự - phụ rằng Lưu-vĩnh-Phúc có oai danh vang lừng, khiến cho Pháp-binh phải sợ mà chạy trước. Chắc hẳn vua quan dân chúng mình cũng tưởng như thế.

Thành ra từ đó Lưu-vĩnh-Phúc thật có oai danh vang dậy đất Bắc, ai cũng kiêng sợ. Nhứt là dân ở trong địa-hạt Tam - Tuyên chỉ biết có Lưu-vĩnh-Phúc và sợ oai thể Cờ-đen hơn là oai thể trào-dinh Huế.

Vừa gặp hồi đó vua Thanh sai Phùng-từ-Tài, đề-đốc Quảng - tây, đem binh sang nước Nam, tìm bắt tên phản tướng Lý-dương-Tài, họ Lưu thừa cơ giúp sức cho Phùng đánh giết được Lý-dương-Tài lại đánh bại cả quân Cờ-vàng và bọn giặc khách Diệt-thành-Lâm đang tung hoành 10 châu trên mạn ngược.

Kể ra như thế, thì Lưu có công lao rất lớn với trào-dinh Việt-nam, song vua Tự-đức vẫn có ý nghi kỵ Vĩnh-Phúc là người Tàu, nếu phong quan và cho quyền lớn quá, sau khó chế-phục. Vì đó mà lần này trào-dinh không phong thưởng cho bọn Lưu gì hết. Lưu lấy thế làm bất-bình, đổ lỗi cho Hoàng-tá-Viêm che lấp công lao của mình đi, liền nhờ trai kéo quân trở về Bảo-thắng.

Tới sau, Pháp-binh công - hãm Hanoi lần thứ nhì và chiếm cứ luôn cả Nam-dinh, vua tôi nước mình nhiều lần sai người lên Bảo-thắng cầu viện, Lưu đều kiểm có từ chối, không đi. Đến đời vua Thanh phái sai Đường - cảnh - Tùng qua làm thuyết-khách, bấy giờ Lưu mới hết giận Hoàng-tá-Viêm và chịu xuất binh cứu viện, rồi có trận đánh thứ nhì ở giữa quân Cờ-đen với quân Pháp. (Còn tiếp)

Nên đề y

Quý ngài muốn có đồ trang sức vừa đẹp, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

Ba-Quan

58, rue Vannier Saigon

Chuyên-môn mài và bán hột xoàn mới Đức-quốc

Ngang hông kho bạc. Chợ-cũ Saigon

NEO-TONIC

RƯỢU BÒ MÁU BÒ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục **Néo-Tonic**. Ăn ngon dễ ngủ, mau lành, nghỉ ngơi lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho mồi.

Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc Tây

ĐẠI LÝ Pharmacie **KIM-QUAN**

90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

Những điều nên biết



1
GIÀ CÀ, HAY MỆT, MẤT AN NGỦ LÀ MỘT CÁI KHỔ?



5
LÀM VIỆC NHIỀU ĐÁNG TẠT NGƯỜI MẠU GIÀ?



2
NGỒI CẦM CUI LÀM VIỆC SUỐT NGÀY, THƯỜNG PHẢI YẾU SỨC



6
ĐÀN BA XANH XAO KEM HUYẾT THÌ MẤT CÁI VẺ ĐẸP



3
ĐI XE ĐƯỜNG XA, MỆT NHÓC LÂM THẮNG LAO



7
NHỮNG NGƯỜI TRÊN ĐÂY NẾU DÙNG THUỐC CƯU-LONG-HOÀN VÔ-ĐÌNH-DÂN



4
NGỒI ĐÁNH BÀI CÁ NGÀY ĐÊM, NGƯỜI CĂNG GÂY ỒM

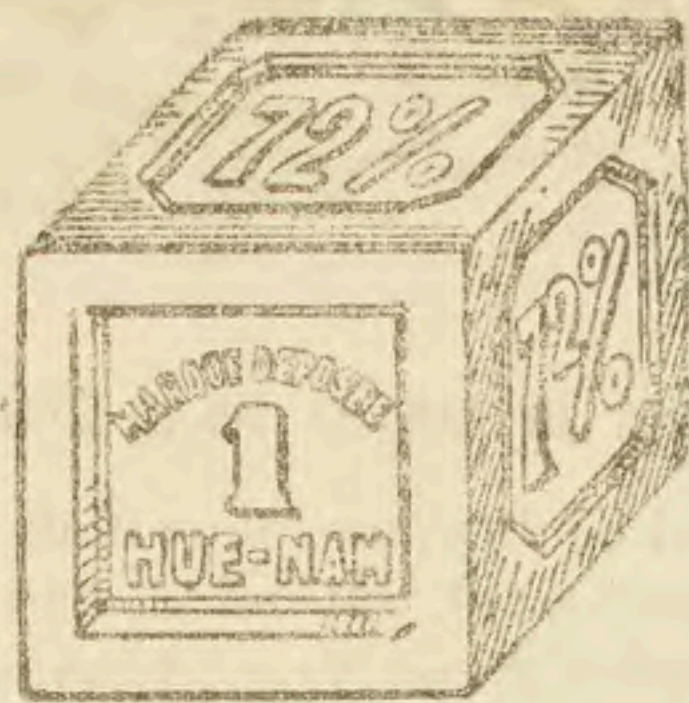


8
CHĂNG MẤY HỒM, SẼ TRẺ MẠNH, ĐẸP, LÊN CÂN VÀ TỎA CHỈ LAM

CƯU-LONG-HOÀN bán tại **VÔ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4 rue Ohier PNOMPENH — 8, rue des Cantonnaires HANOI



SAVON SO 1

HIỆU HUỆ-NAM 72%

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon mới và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp-hóa. Mua savon hỏi nài choặng **SAVON SO 1**

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận **Savonnerie HUE-NAM** (gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON

Nên mua mau kéo hết vì mới in lại lần thứ hai!

HỌC TIẾNG PHÁP

theo lối thực hành

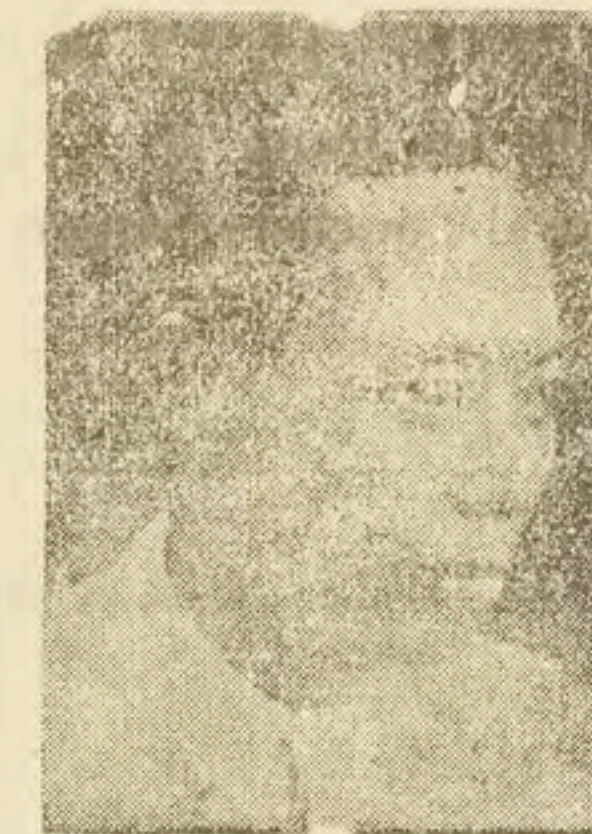
(Ecole pratique de Français)

Có những mục cần dùng cho hết thầy mọi người muốn luyện thêm tiếng Pháp. Những chữ khó đều giảng ra quốc ngữ để cho người biết ít tiếng Pháp học cũng được. Sách dày hơn 400 TRANG mà bìa có 0p,80. Ở xa gửi 1p.00 (cả cước Recomd.) để cho: Nhà in MAI-LINH Hanoi.

Ở Saigon hỏi: MAI-LINH 120 Georges Guynemer (trước cửa tòa Tân đảo).

Ngai thương Bùa thi dẫu

Khỏi lầy tiên, lầy phước



M. Nguyễn-hữu-Truyền
Pháp-sư
26, Bichot Hanoi

Nào ai bị chồng chê, vợ ghét. Nào ai lấy phải chồng nghiện, vợ bạc bải, nào ai thất vọng về tình, nào ai lao đao về công danh hãy mau viết thư cho thầy Ba TRUYỀN Hanoi mà cầu xin đạo bùa gói ngãi.

Thầy Ba TRUYỀN sẽ chỉ bảo cho làm theo cách nhân đạo, không hại đến tì.h thần, đến bổn mạng ai, không bị phai lợt.

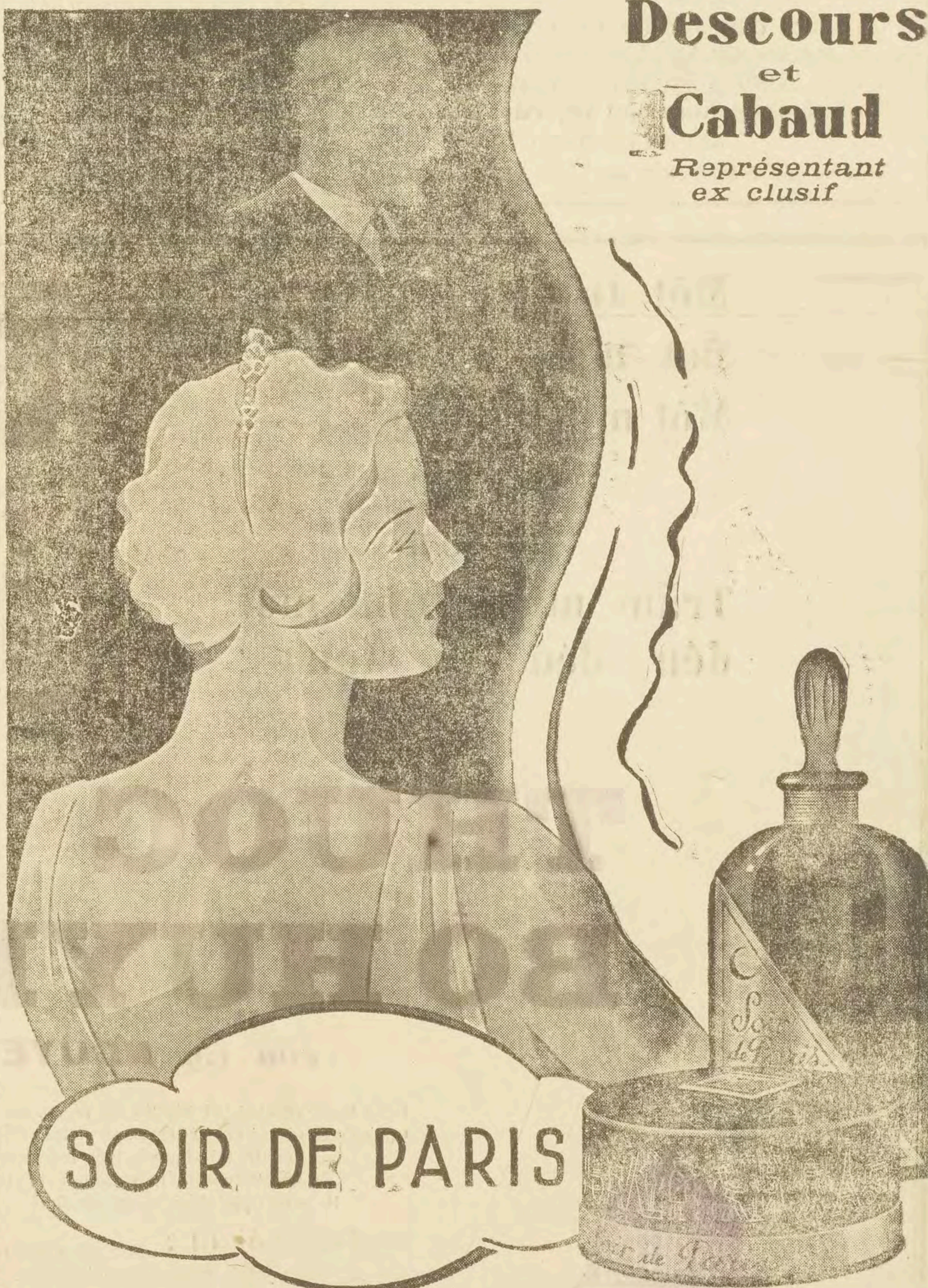
Nhớ biên tên họ và gửi 1p.00 để làm cước phí, khi gửi đồ đi và một ít móng tay của mình thôi.

Descours

et

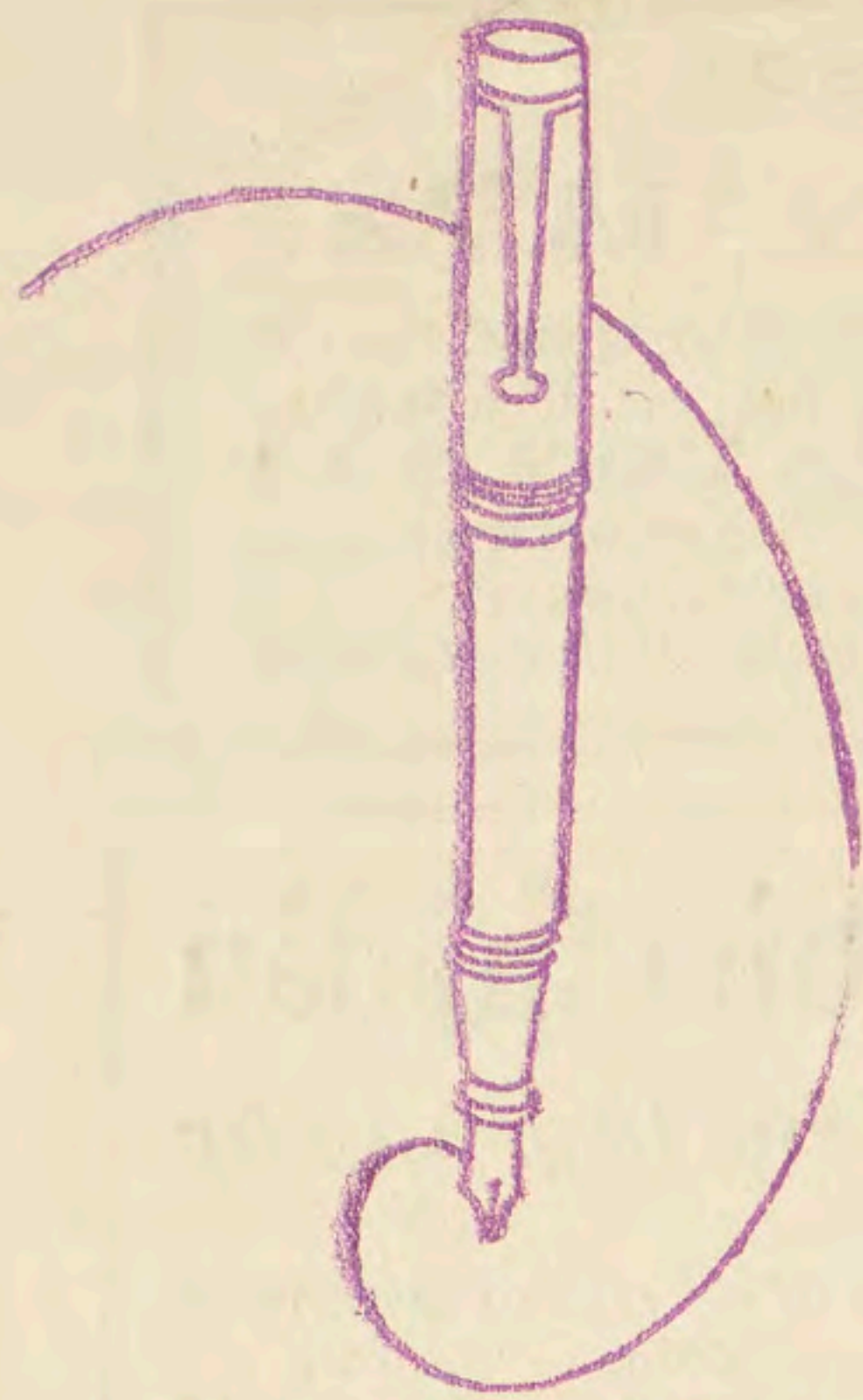
Cabaud

Représentant
ex clusif



SOIR DE PARIS

BOURJOIS



Viết máy, cách dùng lâu hư

Viết máy hiệu « A.U.G. » chế tại Huế-kỳ ngòi viết vàng iridium êm, nét nhỏ dùng lâu incassable, plume rentrante, anneau inoxydable, màu marron gân đen, màu đen giá 3p. gỏi lãnh hóa giao ngân, (bảo kiết 2 năm không hư).

Cũng một hiệu ngòi chai để làm facture ăn uống 2 tờ carbone giá 2p.90.

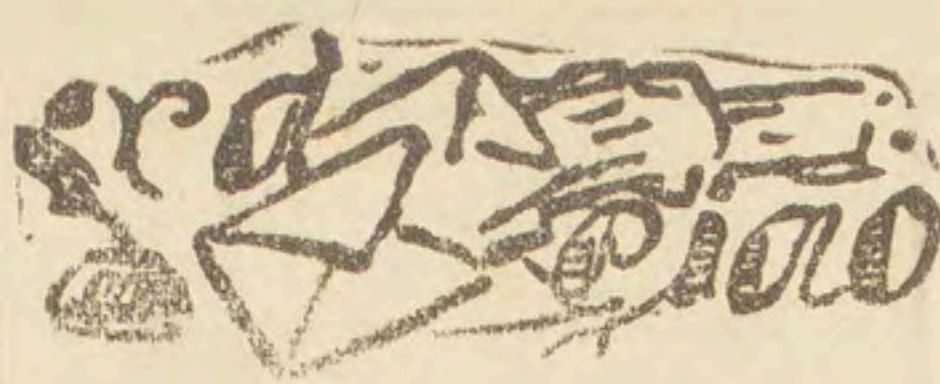
Một cây viết mực và một cây viết chỉ đựng chung một hộp Série « Style luxe » ngòi vàng 18 carats bảo kiết 2 năm không bể, hư, rề, bán chung giá 8p.50.

QUAN CHUA

Chế đồ nữ trang lạ

21, rue Amiral Courbet - Saigon

Điện thoại 20.369



Cảm tạ bác-sĩ Hồ-tá-Khanh

Tôi có đứa con mang bệnh ho gà (Coqueluche) rất nặng, ban đầu còn uống thuốc Nam Khách, sau đi nhà thương rồi lại đến nhiều Bác-sĩ cầu cứu. Nhưng đều vô hiệu quả.

Ban đêm cháu ho năm chục hiệp, ngắt hơi, chết điếng; cả nhà không ai ngủ được trước cách ho ghê gớm ấy.

Nhờ đến Bác-sĩ Hồ-tá-Khanh cho 2 thứ thuốc đem về uống găm liền đêm ấy 8 phần, rồi 3 ngày dứt bệnh. Cảm động nhứt là ngài biết rõ kẻ khó thì niềm nở thương xót cho bớt tiền lại để mua thuốc.

Không chỉ sánh được với ơn đức cao dày ấy nên phải dùng lời cảm tạ và tiền phở bầy cái danh rất có giá trị của ngài. Bài tạ

PHẠM-CÔNG-CẦN

Instituteur à Giadinh



Bạn trăm năm

Đến ngày 9-4-39, ông bà Bùi-ngọc-Thanh, Thông-phán Tòa Công sứ Svayriêng (Cambodge), làm lễ thành-hôn cho con trai là M. Bùi-ngọc-Thường, một vô-dịch trẻ tuổi về quân-vợt ở Cao-miên, kết duyên cùng cô Trần-thị-Huê dote Ngọc, cháu gái ông bà Trần-trí-Huê, huyện honoraire à Svayriêng.

Tôi thành-tâm cầu chúc đôi vợ chồng trẻ tuổi này được: tình duyên đậm thắm đến bạc đầu.

NGUYỄN-ĐỨC-KÍNH

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRẺ NHỎ

+ DOCTEUR Hồ-tá-Khanh +

Ancien Interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
À la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH: Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều,

(Góc đường Colbert số 8 và Pellerin số 105)

TÉL.: 20.369

Cưu muôn người



đi tượng cụ QUẢNG-NINH Quận Công người phát minh ra phương thuốc này

Hỏi tại: Madame Tăng-tôn-nữ THỊ-THẢO
n° 444 rue Chasseloup Laubat - SAIGON

Ở xa muốn làm tổng đại-lý, xin viết thư thương lượng.

Phương thuốc VẠN-LINH-HOÀN từ ngày phát minh ra đến giờ, đã cứu được hằng muôn người mắc bệnh ghien á-phiện

VẠN-LINH-HOÀN có cái đặc-sắc hơn các thứ thuốc khác là không có trộn một tý nhựa á-phiện hay là pha lẫn chất á-phiện vào thuốc.

Vì vậy mà uống Vạn-Linh-Hoàn một lần thì bỏ dứt được ngay, không bao giờ hút tái đi tái lại.

Uống Vạn-Linh-Hoàn đảm chắc ghiên nặng mấy cũng bỏ được.

Hộp nhỏ 10 hoàn giá 0p.50

Hộp vừa 20 hoàn giá 1p.00

Hộp lớn 50 hoàn giá 5p.00

Ghiên nhẹ, uống 6, 7 chục hoàn, ghiên nặng phải uống đủ 100 hoàn.

Mỗi hộp đều có toa dặn dò kỹ lưỡng.

Có bán lẻ và bán sỉ theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement). Mua từ 100p. trở lên sẽ trừ huê hồng 25 %, tiền cước phí người mua chịu.

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

* CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đại đường, Nhức mỗi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột vân vân

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.

Một trăm người...

Một ngàn người...

Một muôn người...

Già trẻ

Bé lớn

Trăm miệng như một

đều đều ca tụng:



MỘT PHƯƠNG THUỐC THÂN

THUỐC RƯỢU 39

NGUYỄN-AN-CU HỒC MÔN

THUỐC RƯỢU BỎ HUYẾT SỐ 39

của Cụ NGUYỄN-AN-CU

Uống thuốc này hết hai hộp thì tốn có 2p. mà hơn uống Sâm, uống Nhung tốn bạc trăm.

Uống thuốc này bệnh gì cũng mạnh và thấy đổi người liền.

Già thấy trẻ lại; ốm yếu thấy mập mạnh:

Gầy xấu thấy béo tốt, da nhẵn mặt nám thấy da trắng mặt tươi.

It ăn mất ngủ thấy ăn ngon ngủ kỹ.

Còn nói gì: Nếu uống để trị bệnh phong-tế, bại nhừ xương, mỏi gân, thì thuốc số 39 này là thuốc thánh, còn nói gì nữa!

Mỗi hộp ngâm uống 15 ngày giá 1p.00

Bán tại số 32 đường Catinat và các đại-lý mỗi tỉnh

